

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP HỒ CHÍ MINH

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CHẤT LƯỢNG CAO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG
NGÀNH: CÔNG NGHỆ MAY

TP. Hồ Chí Minh – Năm 2020

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO

*(Ban hành theo Quyết định số: 581 /QĐ-LTT-ĐT, ngày 22 tháng 6 năm 2020
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

Tên ngành, nghề: Công nghệ May

Mã ngành, nghề: 6540204

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Hình thức đào tạo: Chính quy (Tín chỉ)

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương

Thời gian đào tạo: 2,5 năm

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung:

- + Có kiến thức cơ bản về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; về Pháp luật.
- + Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo.
- + Có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, đáp ứng được việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.
- + Đọc và hiểu các tài liệu tiếng Anh của chuyên ngành.
- + Có trình độ tiếng Anh chuyên ngành để giao tiếp và tham khảo tài liệu chuyên môn.
- + Vận dụng các kiến thức, kỹ năng thuyết trình để chuẩn bị tài liệu học tập, báo cáo thuyết trình trong các môn học ngành công nghệ may, thiết kế phát triển các loại sản phẩm may trang phục thời trang.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức chuyên ngành:

- + Ứng dụng các kiến thức cơ sở ngành như: vẽ kỹ thuật ngành may, nguyên phụ liệu dệt may... có điều kiện thuận lợi cho việc học tập kiến thức ngành và chuyên ngành Công nghệ may. Tiếp cận với các công nghệ mới và ứng dụng vào thực tế sản xuất.
- + Sinh viên ngành công nghệ may chất lượng cao có kiến thức về thiết kế trang phục, thực tập may trang phục, thực tập thiết kế ráp đáp ứng yêu cầu sản xuất may công nghiệp, công nghệ may trang phục, tổ chức và quản lý dây chuyền sản xuất may công nghiệp,

quản lý chất lượng trang phục, từ đó xây dựng qui trình làm việc và hợp lý hóa sản xuất, lập kế hoạch quản lý và điều hành sản xuất. Khai thác tốt các phần mềm chuyên ngành Coreldraw, Accumark trong ngành may. Ứng dụng được công nghệ CAD/CAM trong ngành may công nghiệp. Vận dụng kiến thức đã học vào việc kinh doanh, trang trí, bán hàng và thiết kế phân xưởng may.

+ Sinh viên có kiến thức trong việc bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng và tài nguyên trong ngành may hiệu quả.

1.2.2. Kỹ năng:

- + Đạt bậc 3/5 của tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia;
- + Tin học đạt tiêu chuẩn IC3 hoặc tương đương trở lên; Chứng nhận tin học ứng dụng do Trường cấp;
- + Ngoại ngữ đạt bậc 3 của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc cao hơn; Chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh trình độ B1 hoặc tương đương trở lên, giấy chứng nhận do Trường cấp;
- + Thiết kế mẫu rập và thực hành các công đoạn gia công trang phục; lập qui trình công nghệ cắt may;
- + Bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị ngành may;
- + Lập qui trình đánh giá chất lượng sản phẩm may; phân tích, đưa ra các biện pháp ngăn ngừa và khắc phục các sai hỏng xảy ra trong quá trình sản xuất;
- + Tiếp nhận, thực hiện và chuyển giao công nghệ;
- + Tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh ngành may;
- + Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình và làm việc nhóm;
- + Tổ chức, phân công lao động theo cấp bậc, điều phối quá trình sản xuất tại công ty may.
- + Điều hành hoạt động kinh doanh thời trang.
- + Thiết kế nhà xưởng ngành may.

1.2.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

- + Có trách nhiệm công dân, thái độ cởi mở, thực hiện tốt tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, tôn trọng kỷ luật, nội quy của đơn vị và làm việc theo tác phong công nghiệp.
- + Có tinh thần hợp tác làm việc theo nhóm và làm việc độc lập.
- + Tích cực làm việc có phương pháp khoa học, thiện chí giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn công tác và đúc kết được kinh nghiệm trong quá trình làm việc.
- + Tự giác rèn luyện sức khỏe tốt để đáp ứng yêu cầu công việc của đơn vị và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng làm việc ở các vị trí:

- Phòng kỹ thuật, phòng nghiên cứu và thiết kế mẫu rập ở các công ty sản xuất kinh doanh may mặc.
- Phòng KCS: kiểm tra, đánh giá chất lượng quy trình sản xuất sản phẩm, quản lý chất lượng sản phẩm trong ngành may.
- Phân xưởng sản xuất đảm nhận công việc chỉ đạo kỹ thuật, Tổ trưởng, tổ phó chuyên may, quản đốc phân xưởng quản lý và điều hành sản xuất.
- Phòng kế hoạch: công tác chuẩn bị sản xuất, lập kế hoạch sản xuất.
- Phòng đại diện công ty may: theo dõi quản lý đơn đặt hàng.
- Cơ sở sản xuất vừa và nhỏ trong tổ chức quản lý sản xuất ngành may công nghiệp.
- Phòng kinh doanh công ty may mặc.
- Khởi nghiệp kinh doanh thời trang từ các công ty may mặc.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học: **42**
- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: **100** tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/ đại cương: **525** giờ
- Khối lượng các môn học chuyên môn: **1950** giờ
- Khối lượng lý thuyết: **710** giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: **1765** giờ
- Thời gian khóa học: **2,5** năm

3. Nội dung chương trình:

Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
I	Các môn học chung/ đại cương	30	525	240	255	30
CTC304	Giáo dục Chính trị	4(3,1,7)	75	41	29	5
CTC305	Pháp luật	2(2,0,4)	30	18	10	2
CBC305	Giáo dục thể chất	2(0,2,1)	60	5	51	4
CBC307	Giáo dục quốc phòng và An ninh	4(3,1,7)	75	36	35	4
TTC301	Tin học	4(1,3,4)	75	15	58	2
CBC301	Tiếng Anh 1	3(1,2,3)	40	14	24	2

Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
CBC302	Tiếng Anh 2	3(1,2,3)	40	14	24	2
CBC303	Tiếng Anh 3	2(1,1,3)	40	14	24	2
CBC304	Tiếng Anh 4	2(2,0,4)	30	28		2
KTC301	Kỹ năng mềm	4(4,0,8)	60	55		2
II	Các môn học chuyên môn ngành, nghề	70	1950	470	1445	35
<i>II.1</i>	<i>Môn học cơ sở</i>	<i>20</i>	<i>330</i>	<i>235</i>	<i>80</i>	<i>15</i>
<i>Môn học bắt buộc</i>		20	330	235	80	15
MTC308	An toàn lao động	2(2,0,4)	30	28	0	2
MTC309	Nguyên phụ liệu dệt may	2(2,0,4)	30	28	0	2
MTC311	Vẽ kỹ thuật ngành may	2(2,0,4)	30	28	0	2
MTC312	Quản lý đơn hàng	2(2,0,4)	30	28	0	2
MTC300	Thiết kế mẫu trên máy tính	3(3,0,6)	45	43	0	2
MTC302	Thực hành Thiết kế trang phục trên mannequin cơ bản	2(0,2,1)	60	0	60	0
MTC322	Mỹ thuật trang phục	2(2,0,4)	30	28	0	2
MTC315	Công nghệ sản xuất may công nghiệp	3(3,0,6)	45	43	0	2
MTC344	Bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng và tài nguyên hiệu quả	2(2,0,4)	30	9	20	1
<i>II.2</i>	<i>Môn học chuyên môn ngành</i>	<i>50</i>	<i>1620</i>	<i>235</i>	<i>1365</i>	<i>20</i>
<i>Môn học bắt buộc</i>		42	1440	179	1245	16

Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
MTC316	Thiết bị và bảo trì may công nghiệp	2(1,1,3)	45	13	30	2
MTC303	Thực hành Công nghệ may cơ bản	3(0,3,2)	90	0	90	0
MTC301	May trang phục 1	4(2,2,5)	90	28	60	2
MTC319	May trang phục 2	4(2,2,5)	90	28	60	2
MTC362	May trang phục 3	3(1,2,3)	75	13	60	2
MTC305	Công nghệ CAD ngành may	2(2,0,4)	30	28	0	2
MTC387	Tổ chức và quản lý chất lượng trang phục may công nghiệp	2(2,0,4)	30	28	0	2
MTC304	Thực hành chuẩn bị sản xuất	4(0,4,2)	120	0	120	0
MTC330	Phát triển mẫu trên mannequin	3(1,2,3)	75	13	60	2
MTC325	Đồ án cơ sở ngành (**)	1(0,1,0)	45	0	45	0
MTC326	Đồ án chuyên ngành (**)	1(0,1,0)	45	0	45	0
MTC301	Cải tiến sản xuất ngành may	2(2,0,4)	30	28	0	2
MTC390	Đồ án tốt nghiệp (**)	5(0,5,0)	225	0	225	0
MTC327	Thực tập tốt nghiệp (**)	6(0,6,0)	270	0	270	0
MTC302	Thực tập doanh nghiệp (**)	4(0,4,0)	180	0	180	0
<i>Môn học tự chọn</i>		<i>8</i>	<i>180</i>	<i>56</i>	<i>120</i>	<i>4</i>
<i>Chọn 2 trong 3 môn học</i>		<i>4</i>	<i>60</i>	<i>56</i>	<i>0</i>	<i>4</i>
MTC388	Thiết kế rập	2(2,0,4)	30	28	0	2

Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
MTC346	Marketing hàng may mặc	2(2,0,4)	30	28	0	2
MTC306	Thiết kế tạo mẫu	2(2,0,4)	30	28	0	2
Chọn 1 trong 2 nhóm môn học		4	120		120	
<i>Nhóm 1 (Chọn 1 trong 2 môn học)</i>		4	120		120	
MTC389	Thực hành công nghệ sản xuất may công nghiệp (**)	4(0,4,2)	120	0	120	0
MTC339	Thực hành lập kế hoạch sản xuất ngành may (**)	4(0,4,2)	120	0	120	0
<i>Nhóm 2 (Chọn 2 trong 3 môn học)</i>		4	120	0	120	0
MTC337	Thực hành may các sản phẩm nâng cao	2(0,2,1)	60	0	60	0
MTC338	Thực hành May nón, túi xách	2(0,2,1)	60	0	60	0
MTC307	Thực hành thiết kế tạo mẫu	2(0,2,1)	60	0	60	0
Tổng cộng		100	2475	710	1700	65

4. Kế hoạch giảng dạy

TT	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Mã môn học: Học trước (a) Song hành (b)	Ghi chú
Học kỳ 1			18		
<i>Môn học bắt buộc</i>			18		
1	CBC307	Giáo dục quốc phòng và An ninh	4(3,1,7)		

TT	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Mã môn học: Học trước (a) Song hành (b)	Ghi chú
2	KTC301	Kỹ năng mềm	4(4,0,8)		
3	MTC309	Nguyên phụ liệu dệt may	2(2,0,4)		
4	MTC322	Mỹ thuật trang phục	2(2,0,4)		
5	MTC308	An toàn lao động	2(2,0,4)		
6	MTC316	Thiết bị và bảo trì may công nghiệp	2(1,1,3)		
7	MTC302	Thực hành Thiết kế trang phục trên mannequin cơ bản	2(0,2,1)		
<i>Môn học tự chọn</i>			0		
Học kỳ 2			22		
<i>Môn học bắt buộc</i>			22		
8	CBC305	Giáo dục thể chất	2(0,2,1)		
9	CTC304	Giáo dục Chính trị	4(3,1,7)		
10	CBC301	Tiếng Anh 1	3(1,2,3)		
11	TTC301	Tin học	4(1,3,4)		
12	MTC303	Thực hành Công nghệ may cơ bản	3(0,3,2)		
13	MTC300	Thiết kế mẫu trên máy tính	3(3,0,6)		
14	MTC315	Công nghệ sản xuất may công nghiệp	3(3,0,6)		
<i>Môn học tự chọn</i>			0		
Học kỳ 3			20		
<i>Môn học bắt buộc</i>			16		
15	CBC302	Tiếng Anh 2	3(1,2,3)		
16	MTC344	Bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng và tài nguyên hiệu quả	2(2,0,4)		
17	MTC318	Tổ chức và quản lý chất lượng	2(2,0,4)		

TT	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Mã môn học: Học trước (a) Song hành (b)	Ghi chú
		trang phục may công nghiệp			
18	MTC360	May trang phục 1	4(2,2,5)	MTC303 (a)	
19	MTC311	Vẽ kỹ thuật ngành may	2(2,0,4)		
20	MTC305	Công nghệ CAD ngành may	2(2,0,4)		
21	MTC325	Đồ án cơ sở ngành	1(0,1,0)		
<i>Môn học tự chọn (SV chọn 2 trong 3 môn học sau)</i>			4		
22	MTC388	Thiết kế rập	2(2,0,4)		
23	MTC346	Marketing hàng may mặc	2(2,0,4)		
24	MTC306	Thiết kế tạo mẫu	2(2,0,4)		
Học kỳ 4			22		
<i>Môn học bắt buộc</i>			18		
25	CTC305	Pháp luật	2(2,0,4)		
26	CBC303	Tiếng Anh 3	2(1,1,3)		
27	MTC312	Quản lý đơn hàng	2(2,0,4)		
28	MTC304	Thực hành chuẩn bị sản xuất	4(0,4,2)	MTC343 (a)	
29	MTC319	May trang phục 2	4(1,3,4)		
30	MTC362	May trang phục 3	3(1,2,3)		
31	MTC326	Đồ án chuyên ngành (**)	1(0,1,0)		
<i>Môn học tự chọn (chọn 1 trong 2 nhóm môn học)</i>			4		
<i>Nhóm 1 (chọn 1 trong 2 môn học)</i>			4		
32	MTC301	Thực hành lập kế hoạch sản xuất ngành may (**)	4(0,4,2)		
33	MTC389	Thực hành công nghệ sản xuất may công nghiệp (**)	4(0,4,2)		
<i>Nhóm 2 (Chọn 2 trong 3 môn học)</i>					
34	MTC337	Thực hành may các sản phẩm nâng cao (**)	2(0,2,1)		

TT	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Mã môn học: Học trước (a) Song hành (b)	Ghi chú
35	MTC307	Thực hành thiết kế tạo mẫu (**)	2(0,2,1)		
36	MTC338	Thực hành May nón, túi xách	2(0,2,1)		
Học kỳ 5			18		
<i>Môn học bắt buộc</i>			18		
37	MTC301	Cải tiến sản xuất ngành may	2(2,0,4)		
38	MTC330	Phát triển mẫu trên mannequin	3(1,2,3)		
39	MTC390	Đồ án tốt nghiệp (**)	5(0,5,0)		
40	MTC327	Thực tập tốt nghiệp (**)	6(0,6,0)		
41	CBC304	Tiếng Anh 4	2(2,0,4)		
42	MTC384	Thực tập doanh nghiệp (**)	4(0,4,0)		
<i>Môn học tự chọn</i>			0		
Tổng cộng			100		

5. Hướng dẫn sử dụng chương trình:

5.1. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

- Để sinh viên có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, nhà trường bố trí tham quan một số cơ sở sản xuất, kinh doanh phù hợp với nghề đào tạo;
- Thời gian cho hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khoá vào thời điểm phù hợp.

5.2. Hướng dẫn kiểm tra hết môn học:

Thực hiện theo Quy định tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo phương thức tích lũy tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp tại trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 713/QĐ-LTT-ĐT ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng TP. HCM được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Quyết định số 696/QĐ-LTT-ĐT ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét công nhận tốt nghiệp thực hiện theo Quy định tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo phương thức tích lũy tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp tại trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 713/QĐ-LTT-ĐT ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng TP. HCM được sửa đổi, bổ sung

một số điều theo Quyết định số 696/QĐ-LTT-ĐT ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp, Hiệu trưởng ký quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp cao đẳng Kỹ sư thực hành, chương trình chất lượng cao cho những sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp.

5.4. Các chú ý khác

Các môn học Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và An ninh, Kỹ năng mềm và Thực tập Doanh nghiệp không tính vào điểm trung bình chung học tập nhưng là môn học điều kiện để xét hoàn thành khối lượng học tập, xét điều kiện dự thi tốt nghiệp, công nhận tốt nghiệp.

Môn học Thực tập Doanh nghiệp có số tín không tính vào tổng số tín chỉ trong chương trình. Tùy theo chuyên môn của từng ngành, nghề, Trường khoa có thể chọn 1 trong các hình thức sau để thực hiện:

- Thực tập tại Doanh nghiệp.
 - Thực tập tại các Xưởng chuyên môn hoặc các Trung tâm Doanh nghiệp liên kết đặt tại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM.
 - Tham gia các Câu lạc bộ chuyên ngành tại khoa.
 - Thực hiện các mô hình, dự án do khoa triển khai.
- Các môn học gắn dấu (**) học tại Doanh nghiệp.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

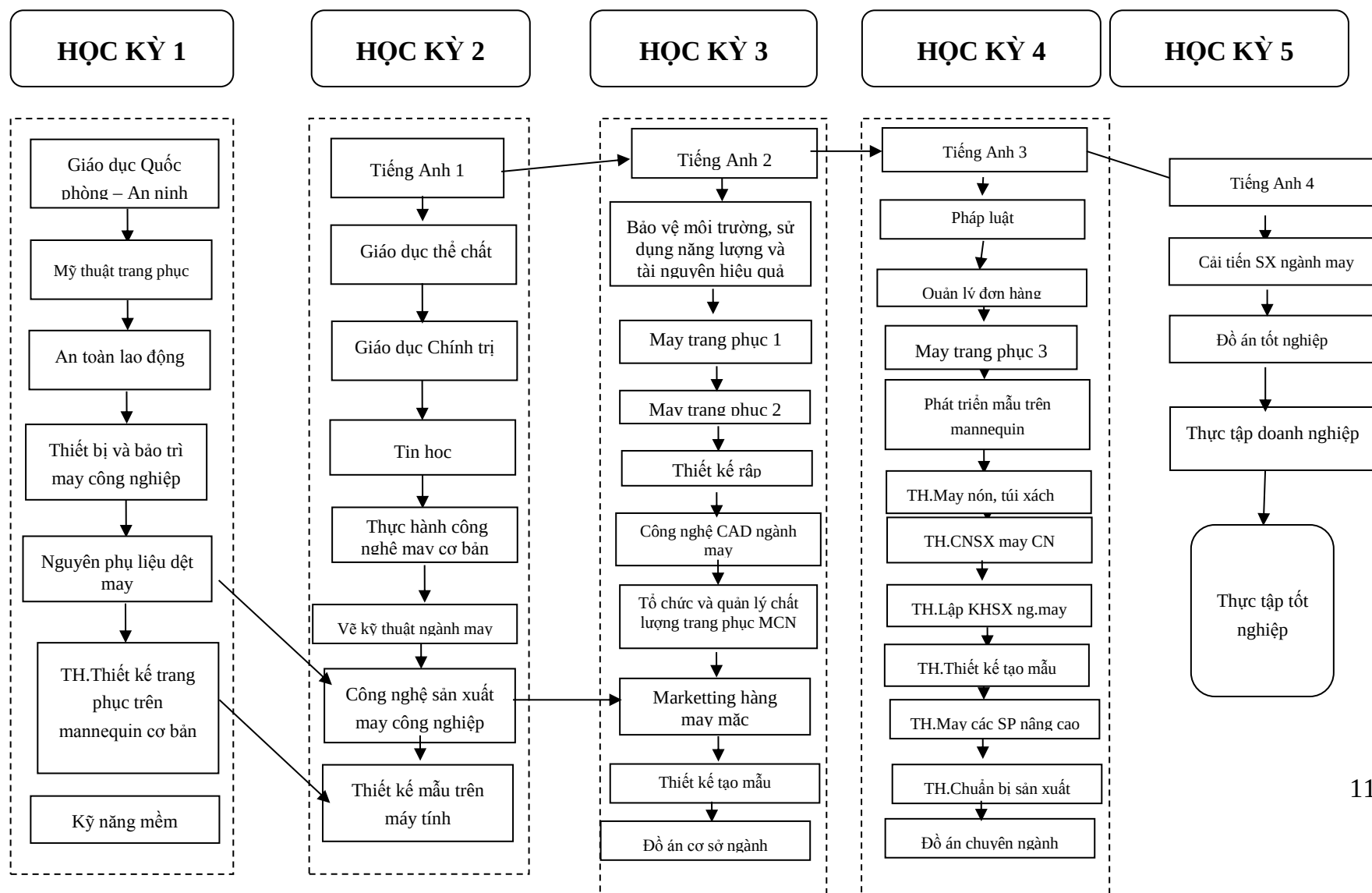
HIỆU TRƯỞNG

Phạm Hữu Lộc

SƠ ĐỒ MỐI LIÊN HỆ VÀ TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO CÁC MÔN HỌC TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên ngành, nghề: Công nghệ May

Mã ngành, nghề: 6540204



CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: An toàn lao động

Mã môn học: MTC308

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ; (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí: An toàn lao động là môn học cơ sở, trong chương trình các môn học bắt buộc đào tạo nghề công nghệ may nhằm trang bị cho người học kiến thức an toàn trong học tập và lao động sản xuất ngành may
- Tính chất: Môn học An toàn lao động là môn học bắt buộc, lý thuyết kết hợp với làm bài tập thực hành.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức:
 - + Sinh viên có kiến thức về bảo hộ lao động và kỹ thuật an toàn.
 - + Trang bị kiến thức về an toàn điện, máy móc thuộc lĩnh vực may mặc, phòng và chống cháy trong công ty dệt may.
- Kỹ năng:
 - + Phương pháp phòng và chống một số loại bệnh nghề nghiệp và tai nạn lao động thường xảy ra.
 - + Thực hiện phương pháp sơ cứu người bị tai nạn, kỹ năng tổ chức và quản lý công việc một cách an toàn.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên học tập nghiêm túc, tham khảo thêm tài liệu về an toàn lao động, nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn ở công ty.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Chương 1: Những kiến thức cơ bản về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động	4	4		
2	Chương 2: Kỹ thuật vệ sinh lao động	4	4		

3	Chương 3: Kỹ thuật an toàn lao động	4	4		
4	Chương 4: Kỹ thuật an toàn điện	4	4		
5	Chương 5: Kỹ thuật an toàn máy móc thiết bị ngành may	10	9		1
6	Chương 6: Phòng chống cháy nổ trong công nghiệp	4	3		1
Tổng cộng		30	28		2

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Những kiến thức cơ bản về kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày ý nghĩa và tính chất của công tác bảo hộ lao động và an toàn lao động;
- Phân tích được các nguyên nhân cơ bản gây ra tai nạn lao động.

2. Nội dung chương:

2.1. Các khái niệm về bảo hộ lao động

2.2. Mục đích và ý nghĩa của công tác bảo hộ lao động

2.3. Tính chất và nội dung công tác bảo hộ lao động

2.4. Luật pháp bảo hộ lao động

2.5. Bộ máy tổ chức quản lý công tác bảo hộ lao động trong doanh nghiệp

2.6. Nội dung công tác bảo hộ lao động

Chương 2: Kỹ thuật vệ sinh lao động

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được các biện pháp đề phòng tác hại nghề nghiệp.
- Các biện pháp chống các tác hại trong sản xuất.

2. Nội dung chương:

2.1. Ý nghĩa và nhiệm vụ của vệ sinh lao động

2.2. Bệnh nghề nghiệp

2.3. Các biện pháp đề phòng tác hại nghề nghiệp

2.4. Những biến đổi sinh lý của cơ thể người lao động

2.5. Tăng năng suất lao động và chống mệt mỏi

2.6. Vi khí hậu trong sản xuất

2.7. Tiếng ồn và rung động trong sản xuất

2.8. Bụi trong sản xuất

2.9. Chiếu sáng trong sản xuất

2.10. Thông gió trong công nghiệp

Chương 3: Kỹ thuật an toàn lao động

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được các biện pháp phòng tránh chấn thương.
- Phòng chống tác hại của hóa chất.

2. Nội dung chương:

2.1. Các yếu tố nguy hiểm gây chấn thương

2.2. Các biện pháp và phương tiện cơ bản

2.3. Một số hóa chất độc gây bệnh nghề nghiệp

2.4. Quá trình xâm nhập, đào thải chất độc qua cơ thể

2.5. Tác hại của hóa chất

2.6. Biện pháp cơ bản trong phòng chống tác hại của hóa chất

Chương 4: Kỹ thuật an toàn điện

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Hiểu được các nguyên nhân gây ra tai nạn về điện trong quá trình sử dụng các thiết bị ngành may;
- Thực hiện các biện pháp phòng ngừa và sơ cứu người bị tai nạn về điện đúng quy trình và đúng phương pháp.

2. Nội dung chương:

2.1. Các tai nạn do điện gây ra

2.2. Những tình huống dẫn đến điện giật

2.3. Tác dụng của dòng điện đi qua cơ thể người

2.4. Những yếu tố ảnh hưởng đến mức độ nguy hiểm cho con người

2.5. Hiện tượng dòng điện đi trong đất

2.6. Phân tích an toàn trong các mạng điện đơn giản

- 2.7. Phân tích an toàn trong mạng điện 3 pha
- 2.8. Xử lý và cấp cứu người bị tai nạn điện
- 2.9. Quy tắc chung đảm bảo an toàn điện
- 2.10. Các biện pháp về tổ chức
- 2.11. Các biện pháp kỹ thuật an toàn điện
- 2.12. Đề phòng tĩnh điện
- 2.13. Bảo vệ chống sét

Chương 5: Kỹ thuật an toàn máy móc thiết bị ngành may

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được nguyên nhân và biện pháp phòng chống tai nạn.

2. Nội dung chương:

- 2.1. Vùng nguy hiểm
- 2.2. Nguyên nhân gây tai nạn khi sử dụng máy
- 2.3. Những biện pháp an toàn chủ yếu
- 2.4. Vận hành máy may
- 2.5. An toàn trên một số máy móc thiết bị ngành may

Chương 6: Phòng chống cháy nổ trong công nghiệp

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được các vấn đề cơ bản dẫn đến cháy nổ;
- Hiểu và phân tích được các nguyên nhân gây cháy nổ;
- Có kiến thức phòng chống cháy nổ.

2. Nội dung chương:

- 2.1. Định nghĩa quá trình cháy
- 2.2. Điều kiện cần thiết cho quá trình cháy
- 2.3. Những nguyên nhân gây cháy nổ trực tiếp
- 2.4. Các biện pháp quản lý và phòng cháy nổ tại các doanh nghiệp
- 2.5. Các phương pháp chữa cháy
- 2.6. Các phương tiện chữa cháy
- 2.7. Phòng và chống cháy đối với nhà máy dệt may.

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng học
2. Trang thiết bị máy móc: PC, Projector
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Chương trình Môn học an toàn lao động; Giáo trình Môn học an toàn lao động; Mô hình, giáo cụ trực quan; Tài liệu tham khảo; PC, Projector
4. Các điều kiện khác: Phương tiện, dụng cụ an toàn làm việc trên cao; Bông băng, nẹp; Quần áo bảo hộ lao động

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức: Đánh giá qua các bài kiểm tra về nội dung:
 - + Mục đích, ý nghĩa, tính chất của công tác bảo hộ lao động của nước ta hiện nay;
 - + Các biện pháp phòng chống các yếu tố độc hại có ảnh hưởng đến sức khỏe;
 - + Kỹ thuật an toàn khi sử dụng nguồn điện;
 - + Kỹ thuật an toàn khi tổ chức và bố trí nơi làm việc;
 - + Kỹ thuật thao tác và vận hành các loại thiết bị máy may;
 - + Các biện pháp phòng chống cháy nổ.
- Kỹ năng: Đánh giá việc thực hiện các công việc qua các bài tập về nội dung:
 - + Sử dụng các phương tiện, trang bị bảo vệ cá nhân trong sản xuất;
 - + Sử dụng các thiết bị, dụng cụ chữa cháy;
 - + Sử dụng nguồn điện trong sản xuất;
 - + Cấp cứu người bị tai nạn lao động.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Đánh giá thông qua “ Sổ theo dõi người học ” về nội dung:
 - + Ý thức chấp hành nội quy học tập;
 - + Tác phong và trách nhiệm đối với tập thể lớp.

2. Phương pháp: Đánh giá qua các bài kiểm tra.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình Môn học An toàn lao động sử dụng đào tạo cho sinh viên hệ cao đẳng Công nghệ may.
2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên: Kết hợp các phương pháp dạy học
- Đối với người học: cần tham gia đầy đủ các bài học và thực hiện các bài tập nhằm dễ tiếp thu kiến thức và vận dụng vào thực tế các quy tắc về An toàn lao động trong sản xuất ngành may

3. Những trọng tâm cần chú ý: chương 3, 4, 5

4. Tài liệu tham khảo:

- [1] *Giáo trình An toàn lao động*, Trường Cao đẳng nghề KT-KT Vinatex, 2004
- [2] *Tài liệu “Bảo hộ lao động”* – Bộ lao động thương binh xã hội;
- [3] *Tài liệu “ 5 S ”* – Tại xí nghiệp may.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Nguyên phụ liệu dệt may

Mã môn học: MTC309

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ; (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí: Môn học Nguyên phụ liệu dệt may được bố trí môn học cơ sở học trước các mô đun đào tạo nghề bắt buộc trình độ Cao đẳng ngành Công nghệ may
- Tính chất: Môn học Nguyên phụ liệu dệt may có tính chất bổ trợ cho các mô đun thiết kế và công nghệ may.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức:
 - + Sinh viên có khái niệm về nguyên liệu dệt, nguồn gốc, phân loại và tính chất của nguyên liệu dệt.
 - + Sinh viên có khái niệm về xơ, sợi dệt, nguồn gốc, cấu trúc, tính chất của xơ, sợi dệt tự nhiên, nhân tạo, hóa học.
 - + Sinh viên trình bày được các tính chất về cấu trúc, cơ học, vật lý của nguyên liệu dệt.
 - + Sinh viên trình bày được cấu trúc của các loại vải.
 - + Sinh viên trình bày được phương pháp nhận biết các mặt hàng vải sợi.
 - + Sinh viên có khái niệm về phụ liệu may, trình bày được đặc điểm của các loại phụ liệu may.
- Kỹ năng:
 - + Sinh viên có khả năng phân biệt và phân loại được xơ, sợi dệt tự nhiên, nhân tạo, hóa học thông qua các tính chất của chúng.
 - + Sinh viên có khả năng xác định được các tính chất về cấu trúc, cơ học, vật lý của nguyên liệu dệt.
 - + Sinh viên có khả năng nhận biết được các loại vải, phân tích được kiểu dệt của vải.
 - + Sinh viên có khả năng phân biệt được các phụ liệu, lựa chọn phụ liệu phù hợp với nguyên liệu chính.

– Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên tích cực học tập, tiếp thu bài nghiêm túc, ứng dụng các kiến thức đã học vào thực tiễn.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Chương 1: Khái quát chung về vật liệu may	1	1		
2	Chương 2: Phân loại và tính chất chung về xơ sợi dệt	3	3		
3	Chương 3: Một số loại xơ sợi dệt	10	9		1
4	Chương 4: Cấu trúc của vải	10	9		1
5	Chương 5: Quá trình sản xuất vải dệt và cách bảo quản vải	2	2		
6	Chương 6: Phụ liệu	4	4		
Tổng cộng		30	28		2

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Khái quát chung về vật liệu may

Thời gian: 1 giờ

1. Mục tiêu:

- Phân loại được các loại xơ, sợi dệt sử dụng trong ngành may;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của học sinh trong quá trình học tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Khái niệm

2.1.1. Nguyên liệu may

2.1.2. Phụ liệu may

2.2. Cách lựa chọn vật liệu đối với từng loại trang phục

2.2.1. Phân loại trang phục theo mục đích sử dụng

2.2.2. Phân loại trang phục theo thời tiết khí hậu

2.2.3. Phân loại trang phục theo lứa tuổi, giới tính

Chương 2: Phân loại và tính chất chung về xơ sợi dệt

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- Giải thích được cấu tạo, tính chất đặc trưng của nguyên liệu dệt;
- Nhận biết được các đặc tính cơ bản và tính chất của vải như chiều dài, chiều rộng, khối lượng, độ nhàu, độ bền... của vải;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của học sinh trong quá trình học tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Phân loại:

2.1.1. Xơ dệt

2.1.2. Sợi dệt

2.1.3. Chế phẩm dệt

2.2. Một số tính chất của xơ sợi dệt:

2.2.1. Tính chất hình học

2.2.2. Tính chất cơ học

2.2.3. Tính chất vật lý

2.2.4. Tính chất hóa học

Chương 3: Một số loại xơ sợi dệt

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Vận dụng các kiến thức trên để nhận biết được các loại vải trong thực tế.
- Lựa chọn, bảo quản vật liệu may phù hợp với yêu cầu công nghệ;
- Rèn luyện ý thức, trách nhiệm trong quá trình lựa chọn và bảo quản vật liệu ngành may.

2. Nội dung chương:

2.1. Xơ thiên nhiên

2.1.1. Xơ thiên nhiên hữu cơ gốc thực vật

2.1.2. Xơ thiên nhiên hữu cơ gốc động vật

2.2. Xơ sợi hóa học

2.2.1. Xơ sợi nhân tạo

2.2.2. Xơ sợi tổng hợp

2.3. Xơ sợi pha

Chương 4: Cấu trúc của vải

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Phân biệt được các loại vải dệt thoi sử dụng trong quá trình may;
- Vận dụng các kiến thức trên để nhận biết được các kiểu dệt vải trong thực tế.
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của học sinh trong quá trình học tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Vải dệt thoi

2.1.1. Khái niệm

2.1.2. Các kiểu dệt cơ bản

2.2. Vải dệt kim

2.2.1. Khái niệm

2.2.2. Các kiểu dệt cơ bản

2.3. Vải không dệt

Chương 5: Quá trình sản xuất vải dệt và cách bảo quản vải

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Vận dụng các kiến thức trên để bảo quản các loại vải trong thực tế.
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của học sinh trong quá trình học tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Quá trình sản xuất vải dệt

2.1.1. Kéo sợi

2.1.2. Dệt vải

2.1.3. Nhuộm và in hoa

2.1.4. Hoàn tất sản phẩm

2.2. Cách bảo quản vải

Chương 6: Phụ liệu

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phân loại và trình bày được yêu cầu của các loại chỉ dùng trong may mặc;
- Phân loại được các loại phụ liệu sử dụng trong ngành may;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của học sinh trong quá trình học tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Phụ liệu liên kết

2.2. Phụ liệu tạo dáng

2.3. Phụ liệu cài

2.4. Phụ liệu khác

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng học lý thuyết

2. Trang thiết bị máy móc: Máy chiếu, máy tính

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Chương trình Môn học Nguyên phụ liệu dệt may, giáo trình Môn học Nguyên phụ liệu dệt may, mẫu trực quan.

4. Các điều kiện khác: Nguồn điện.

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức:

+ Khái niệm về nguyên liệu dệt, nguồn gốc, phân loại và tính chất của nguyên liệu dệt.

+ Khái niệm về xơ, sợi dệt, nguồn gốc, cấu trúc, tính chất của xơ, sợi dệt tự nhiên, nhân tạo, hóa học.

+ Trình bày được các tính chất về cấu trúc, cơ học, vật lý của nguyên liệu dệt.

+ Trình bày được cấu trúc của các loại vải.

+ Trình bày được phương pháp nhận biết các mặt hàng vải sợi.

+ Khái niệm về phụ liệu may, trình bày được đặc điểm của các loại phụ liệu may.

- Kỹ năng:

+ Vẽ được hình biểu diễn một số kiểu dệt cơ bản

+ Chọn được loại vải phù hợp với mục đích sử dụng

+ Chọn được các loại phụ liệu may phù hợp với kiểu dáng sản phẩm.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Đánh giá tính tự giác, tính kỷ luật, tham gia đầy đủ các buổi học, cẩn thận trong công việc.

2. Phương pháp: Làm bài kiểm tra trắc nghiệm

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Nguyên phụ liệu dệt may sử dụng để giảng dạy trình độ cao đẳng Công nghệ may

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

+ Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho học sinh.

- Đối với người học: Tham dự và tập trung theo dõi bài trong giờ học; chuẩn bị bài trước ở nhà; hoàn thành các bài tập về nhà.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

Chương 3: Một số loại xơ sợi dệt

Chương 4: Cấu trúc của vải

4. Tài liệu tham khảo:

- [1] *Giáo trình Vật liệu may*, Trường Cao đẳng nghề KT-KT Vinatex, 2010
 - [2] Nguyễn Trung Thu, *Vật liệu dệt*, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, 1990
 - [3] TS.Trần Thủy Bình, *Giáo trình vật liệu may*, NXB Giáo Dục, 2005
 - [4] *Giáo trình Vật liệu may*, Trường Cao đẳng công nghiệp sao đỏ, 2006
5. Ghi chú và giải thích (nếu có): không

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Vẽ kỹ thuật ngành may

Mã môn học: MTC311

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ; (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

– Vị trí: Vẽ kỹ thuật ngành may là môn học cơ sở, trong chương trình các môn học bắt buộc đào tạo nghề công nghệ may nhằm trang bị cho người học kiến thức vẽ và kỹ thuật dựng hình.

– Tính chất: Môn học Vẽ kỹ thuật ngành may là môn học bắt buộc, lý thuyết kết hợp với làm bài tập thực hành.

II. Mục tiêu môn học:

– Kiến thức:

+ Sinh viên có kiến thức cơ bản về hình học không gian để vận dụng vào vẽ kỹ thuật, thiết kế chi tiết sản phẩm, thiết kế logo – sản phẩm, sáng tạo những mẫu trang phục phủ lên phom người mẫu.

+ Hướng dẫn sinh viên các phép chiếu đồ thức của điểm, đường thẳng, mặt phẳng, các phép biến đổi hình chiếu, cách biểu diễn đa diện, đường cong, mặt cong và giao của chúng.

+ Trang bị kiến thức chuyên ngành may, giúp sinh viên ứng dụng thực tế trong lĩnh vực ngành may công nghiệp, đáp ứng nhu cầu nhà tuyển dụng.

– Kỹ năng: Sinh viên thực hiện vẽ một số chi tiết, xây dựng bản vẽ chi tiết, bản vẽ lắp ráp có ký hiệu đường may, phương pháp trình bày một bản vẽ kỹ thuật, thể hiện hình vẽ mô tả phẳng của sản phẩm, trình bày được các yêu cầu về đường may của sản phẩm.

– Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Sinh viên thực hiện đầy đủ số bài tập được áp dụng sau môn học lý thuyết, nghiên cứu, tham khảo thêm tài liệu về vẽ kỹ thuật, nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.

+ Có tinh thần hợp tác làm việc theo nhóm và làm việc độc lập.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Chương 1: Tổng quan về môn học vẽ kỹ thuật may 1.Khái niệm chung về môn học hình họa vẽ kỹ thuật 2.Nhiệm vụ của môn học hình họa vẽ kỹ thuật 3.Tính chất của môn học hình họa vẽ kỹ thuật 4.Dụng cụ - vật liệu dùng trong môn học hình họa vẽ kỹ thuật	2	2		
2	Chương 2: Các tiêu chuẩn về cách trình bày bản vẽ 1.Tiêu chuẩn bản vẽ kỹ thuật 2.Khung bản vẽ và khung tên 3.Tỉ lệ 4.Đường nét	2	2		
3	Chương 3: Phương pháp đọc và vẽ hình mặt cắt đường may 1.Phương pháp vẽ các ký hiệu đường may 2.Phương pháp vẽ hình mặt cắt đường may	5	4		
4	Chương 4: Hình họa – dựng hình 1.Chia đều một đoạn thẳng 2.Dựng hình đa giác nội tiếp đường tròn 3.Vẽ nối tiếp cung tròn và đường thẳng 4.Vẽ đường cung nối tiếp 1 cung tròn và 1 đường thẳng cho trước 5.Vẽ cung tròn nối tiếp với hai cung tròn khác	5	5		1
5	Chương 5: Biểu diễn vật thể 1.Hình chiếu 2.Hình chiếu trục đo	4	4		
6	Chương 6: Bản vẽ mô tả phẳng 1.Tổng quan về bản vẽ mô tả phẳng 2.Kỹ thuật dựng bản vẽ mô tả phẳng	5	5		

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	3.Mô tả phẳng của một số sản phẩm may				
7	Chương 7: Bản vẽ kỹ thuật sản phẩm may 1.Tổng quan về bản vẽ kỹ thuật sản phẩm may 2.Thực hiện bản vẽ kỹ thuật sản phẩm may	7	6		1
Tổng cộng		30	28		2

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Tổng quan về môn học vẽ kỹ thuật may

Thời gian: 2giờ

1. Mục tiêu:

- Xác định được nhiệm vụ và tính chất của môn học.
- Chuẩn bị dụng cụ môn học.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Khái niệm chung về môn học hình họa vẽ kỹ thuật
- 2.2 Nhiệm vụ của môn học hình họa vẽ kỹ thuật.
- 2.3 Tính chất của môn học hình họa vẽ kỹ thuật.
- 2.4 Dụng cụ - vật liệu dùng trong môn học hình họa vẽ kỹ thuật

Chương 2: Các tiêu chuẩn về cách trình bày bản vẽ

Thời gian: 2giờ

1. Mục tiêu:

- Xác định tiêu chuẩn, tỉ lệ, đường nét.
- Hoàn thiện khung bản vẽ.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Tiêu chuẩn bản vẽ kỹ thuật
- 2.2 Khung bản vẽ và khung tên
- 2.3 Tỉ lệ
- 2.4 Đường nét

Chương 3: Phương pháp đọc và vẽ hình mặt cắt đường may

Thời gian: 5giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được các ký hiệu và phương pháp vẽ hình mặt cắt đường may.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Phương pháp vẽ các ký hiệu đường may
- 2.2 Phương pháp vẽ hình mặt cắt đường may

Chương 4: Hình họa – dựng hình

Thời gian: 5giờ

1. Mục tiêu:

- Xác định được các phương pháp về dựng hình các hình cơ bản.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Chia đều một đoạn thẳng
- 2.2 Dựng hình đa giác nội tiếp đường tròn
- 2.3 Vẽ nối tiếp cung tròn và đường thẳng
- 2.4 Vẽ đường cung nối tiếp 1 cung tròn và 1 đường thẳng cho trước
- 2.5 Vẽ cung tròn nối tiếp với hai cung tròn khác

Chương 5: Biểu diễn vật thể

Thời gian: 4giờ

1. Mục tiêu:

- Biểu diễn hình chiếu và hình chiếu trục đo các hình cơ bản.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Hình chiếu
- 2.2 Hình chiếu trục đo

Chương 6: Bản vẽ mô tả phẳng

Thời gian: 5giờ

1. Mục tiêu:

- Xác định kỹ thuật bản vẽ mô tả phẳng.
- Trình bày bản vẽ mô tả phẳng của một số sản phẩm may

2. Nội dung chương:

- 2.1 Tổng quan về bản vẽ mô tả phẳng
- 2.2 Kỹ thuật dựng bản vẽ mô tả phẳng
- 2.3 Mô tả phẳng của một số sản phẩm may

Chương 7: Bản vẽ mô tả phẳng

Thời gian: 7giờ

1. Mục tiêu:

- Xây dựng kỹ năng thực hiện bản vẽ kỹ thuật sản phẩm may.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Tổng quan về bản vẽ kỹ thuật sản phẩm may

2.2 Thực hiện bản vẽ kỹ thuật sản phẩm may

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng học.
2. Trang thiết bị, máy móc: PC, Projector.
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Chương trình Môn học vẽ kỹ thuật ngành may; Giáo trình Môn học vẽ kỹ thuật ngành may; Mô hình, giáo cụ trực quan; Tài liệu tham khảo; PC, Projector.
4. Các điều kiện khác: Phương tiện, dụng cụ vẽ.

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:
 - Kiến thức: Đánh giá qua các bài kiểm tra về nội dung:
 - + Xác định được khung bản vẽ kỹ thuật;
 - + Phương pháp dựng hình;
 - + Xác định tỉ lệ, đường nét;
 - Kỹ năng: Đánh giá việc thực hiện các công việc qua các bài tập về nội dung:
 - + Vẽ được các hình mặt cắt đường may;
 - + Vẽ kỹ thuật các sản phẩm may;
 - + Vẽ mặt cắt chi tiết sản phẩm may;
 - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Đánh giá thông qua “ Sổ theo dõi người học ” về nội dung:
 - + Ý thức chấp hành nội quy học tập;
 - + Tác phong và trách nhiệm đối với tập thể lớp
2. Phương pháp: Sử dụng các câu hỏi để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của sinh viên

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình Môn học Vẽ kỹ thuật ngành may sử dụng đào tạo cho sinh viên hệ cao đẳng Công nghệ may
2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:
 - Đối với giáo viên, giảng viên: Kết hợp các phương pháp dạy học.
 - Đối với người học: Cần tham gia đầy đủ các bài học và thực hiện các bài tập nhằm để tiếp thu kiến thức và vận dụng vào thực tế.
3. Những trọng tâm cần chú ý: Chương 5, 6, 7

4. Tài liệu tham khảo:

- [1] Bài giảng Thiết kế trang phục 1, Khoa Công nghệ May - Thời trang, Trường CĐKT Lý Tự Trọng.
- [2] Bài giảng Thiết kế trang phục 2, Khoa Công nghệ May - Thời trang, Trường CĐKT Lý Tự Trọng.
- [3] PGS. Trần Hữu Quế (chủ biên) và Nguyễn Kim Thành, *Giáo trình môn học vẽ kỹ thuật* (giáo trình dùng cho các trường cao đẳng sư phạm), Nhà xuất bản Giáo dục, 1999.
- [4] PGS. Trần Hữu Quế, *Giáo trình môn học vẽ kỹ thuật* (giáo trình dùng cho các trường đào tạo nghề và trung học kỹ thuật), Nhà xuất bản Giáo dục, 1999.
- [5] *Giáo trình môn học hình họa vẽ kỹ thuật ngành may*, Trường ĐH Công Nghiệp Tp.Hồ Chí Minh, Nhà xuất Lao động Xã hội.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Quản lý đơn hàng

Mã môn học: MTC312

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ; (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí: Môn học Quản lý đơn hàng được bố trí học sau các môn học đào tạo nghề bắt buộc trình độ Cao đẳng ngành Công nghệ may
- Tính chất: Môn học Quản lý đơn hàng là môn học chuyên ngành có tính chất bổ trợ cho các môn thiết kế và công nghệ may.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức:
 - + Sinh viên có khái niệm về công tác quản lý đơn hàng, các công việc của một nhân viên quản lý đơn hàng.
 - + Sinh viên trình bày được quy trình triển khai một đơn hàng, nhiệm vụ của nhân viên quản lý đơn hàng trong từng giai đoạn
 - + Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của công tác quản lý đơn hàng trong sản xuất
- Kỹ năng:
 - + Sinh viên có khả năng triển khai một đơn hàng theo đúng quy trình
 - + Sinh viên có khả năng phân biệt các loại mẫu
 - + Sinh viên có khả năng soạn thảo, ký kết, thanh lý các loại hợp đồng
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên tích cực học tập, tiếp thu bài nghiêm túc, ứng dụng các kiến thức đã học vào thực tiễn.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Bài mở đầu: Chương 1: Tổng quan về công	4	4		

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
2	tác quản lý đơn hàng ngành may 1. Khái quát chung về quản lý đơn hàng ngành may 2. Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả công việc của nhân viên quản lý đơn hàng ngành may Chương 2: Triển khai công việc của nhân viên quản lý đơn hàng 1. Kiểm soát và truyền đạt thông tin 2. Làm việc với khách hàng 3. Tìm kiếm và lựa chọn nhà cung cấp nguyên phụ liệu 4. Tìm kiếm và lựa chọn công ty gia công 5. Tính giá sản phẩm may 6. Theo dõi và phát triển mẫu 7. Đặt hàng 8. Chuẩn bị tài liệu kỹ thuật cho sản xuất 9. Theo dõi tiến độ sản xuất đơn hàng 10. Theo dõi chất lượng sản phẩm 11. Theo dõi xuất hàng 12. Lập báo cáo trong công tác QLĐH Chương 3: Các điều kiện thương	13	12		1

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
4	mại quốc tế và triển khai áp dụng Incoterms vào ngành may	8	8		
	1 Tổng quan về Incoterms				
5	2. Nội dung cơ bản của Incoterms 2010	5	4		1
	3. Tình hình áp dụng Incoterm trong ngành may Việt nam				
	Chương 4: Trình bày thư điện trong công tác quản lý đơn hàng				
	1. Văn phong thư điện tử trong doanh nghiệp				
	2. Các lưu ý khi viết thư điện tử trong doanh nghiệp				
	3. Cách trình bày thư điện tử				
	4. Một số mẫu câu Email căn bản thường dùng				
Tổng cộng		30	28		2

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu:

Chương 1: Tổng quan về công tác quản lý đơn hàng ngành may Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phân loại được các hình thức quản lý đơn hàng
- Giải thích được nhiệm vụ, quyền hạn của nhân viên quản lý đơn hàng
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của học sinh trong quá trình học tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Khái quát chung về quản lý đơn hàng ngành may

2.1.1. Khái niệm về quản lý đơn hàng ngành may

2.1.2. Vai trò của nhân viên quản lý đơn hàng

2.1.3. Cơ cấu nhân sự ở bộ phận quản lý đơn hàng

2.1.4. Quy trình triển khai đơn hàng tại doanh nghiệp

2.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả công việc của nhân viên quản lý đơn hàng ngành may

2.3.1. Yêu cầu về trình độ chuyên môn

2.3.2. Yêu cầu về trình độ ngoại ngữ

2.3.4. Yêu cầu về trình độ tin học

2.3.5. Yêu cầu về phẩm chất cá nhân và kỹ năng làm việc

Chương 2: Triển khai công việc của nhân viên quản lý đơn hàng

Thời gian: 13 giờ

1. Mục tiêu:

- Kiểm soát được thông tin trong quá trình quản lý đơn hàng
- Xây dựng được quy trình làm việc với khách hàng, theo dõi mẫu, tính giá sản phẩm
- Chuẩn bị được tài liệu kỹ thuật cho sản xuất, khách hàng
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của học sinh trong quá trình học tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Kiểm soát và truyền đạt thông tin

2.1.1. Thông tin trong công tác quản lý đơn hàng

2.1.2. Kiểm soát và truyền đạt thông tin trong công tác quản lý đơn hàng

2.2. Làm việc với khách hàng

2.2.1. Các thức tiếp cận khách hàng

2.2.2. Trao đổi thông tin đơn hàng

2.3. Tìm kiếm và lựa chọn nhà cung cấp nguyên phụ liệu

2.3.1. Mục tiêu

2.3.2. Giới thiệu về nhà cung cấp NPL

2.3.3. Thu thập thông tin nhà cung cấp

2.3.4. Tiêu chí đánh giá nhà cung cấp

2.3.5. Nguyên tắc lựa chọn nhà cung cấp

2.3.6. Quy trình thực hiện tìm kiếm và lựa chọn nhà cung cấp NPL

2.4. Tìm kiếm và lựa chọn công ty gia công

2.4.1. Khái niệm

2.4.2. Phân loại

- 2.4.3. Tiêu chuẩn lựa chọn
- 2.4.4. Thuận lợi và rủi ro trong hợp tác với công ty gia công
- 2.4.5. Quy trình tìm kiếm và lựa chọn công ty gia công
- 2.4.6. Đánh giá công ty gia công
- 2.4.7. Soạn thảo hợp đồng gia công
- 2.5. Tính giá sản phẩm may
- 2.6. Theo dõi và phát triển mẫu
- 2.7. Đặt hàng
- 2.8. Chuẩn bị tài liệu kỹ thuật cho sản xuất
- 2.9. Theo dõi tiến độ sản xuất đơn hàng
- 2.10. Theo dõi chất lượng sản phẩm
- 2.11. Theo dõi xuất hàng
- 2.12. Lập báo cáo trong công tác QLĐH

Chương 3: Các điều kiện thương mại quốc tế và triển khai áp dụng Incoterms vào ngành may

Thời gian: 8 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được sự ra đời của các điều khoản thương mại quốc tế
- Vận dụng được các điều khoản thương mại quốc tế
- Rèn luyện ý thức, trách nhiệm trong quá trình thanh toán quốc tế

2. Nội dung chương:

2.1. Tổng quan về Incoterms

2.1.1. Sự ra đời của Incoterms

2.1.2. Vai trò của Incoterms

2.2. Nội dung cơ bản của Incoterms 2010

2.3. Tình hình áp dụng Incoterm trong ngành may Việt nam

Chương 4: Trình bày thư điện trong công tác quản lý đơn hàng

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Hiểu được các văn phong viết thư trong doanh nghiệp
- Viết được thư điện tử đúng theo yêu cầu
- Rèn luyện ý thức, trách nhiệm trong quá trình viết thư.

2. Nội dung chương:

2.1. Văn phong thư điện tử trong doanh nghiệp

2.2. Các lưu ý khi viết thư điện tử trong doanh nghiệp

2.3. Cách trình bày thư điện tử

2.4. Một số mẫu câu Email căn bản thường dùng

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng học lý thuyết
2. Trang thiết bị máy móc: máy chiếu, máy tính
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Chương trình Môn học Quản lý đơn hàng, Giáo trình Môn học Quản lý đơn hàng, sản phẩm mẫu, tài liệu kỹ thuật
4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức:

- + Khái niệm, nhiệm vụ, quyền hạn của nhân viên quản lý đơn hàng
- + Quy trình theo dõi đơn hàng
- + Tìm kiếm các nhà cung cấp, gia công
- + Các điều khoản thương mại quốc tế

- Kỹ năng:

- + Thiết lập được kế hoạch theo dõi đơn hàng
- + Tính được đơn giá sản phẩm may
- + Lựa chọn được đối tác phù hợp

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Đánh giá tính tự giác, tính kỷ luật, tham gia đầy đủ thời lượng môn học, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác trong công việc.

2. Phương pháp: Sử dụng các câu hỏi để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của sinh viên

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Quản lý đơn hàng sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng ngành Công nghệ may

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

+ Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

- + Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho học sinh.
- Đối với người học:
 - + Tham gia đầy đủ số tiết học trên lớp;
 - + Tập trung theo dõi bài trong giờ học;
 - + Đọc trước bài học ở nhà;
 - + Thực hiện lại các bài tập trên lớp;
 - + Thực hiện các bài tập trong giáo trình.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

Chương 2:

- + Mục 1. Kiểm soát và truyền đạt thông tin
- + Mục 6. Theo dõi và phát triển mẫu
- + Mục 9. Theo dõi tiến độ sản xuất đơn hàng

Chương 3: Nội dung cơ bản của Incoterms 2010

4. Tài liệu tham khảo:

- [1]. Trần Thanh Hương, Quản lý đơn hàng ngành may công nghiệp, ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM
- [2] Lê Thị Kiều Liên , Công nghệ may, NXB ĐH Quốc gia Tp.HCM, 2004
- [3]. Nguyễn Minh Hà, Quản lý sản xuất ngành may công nghiệp một cách tiếp cận từ thực tiễn, NXB ĐH Quốc gia Tp.HCM
- [4]. Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM, Giáo trình công nghệ sản xuất

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Thiết kế mẫu trên máy tính

Mã môn học: MTC300

Thời gian thực hiện môn học: 45 giờ; (Lý thuyết: 43 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

– Vị trí:

+ Thiết kế mẫu trên máy tính là môn học nằm trong nhóm các học phần cơ sở đào tạo trình độ Cao đẳng chuyên ngành Công nghệ may, học phần mang tính tích hợp giữa môn học Mỹ thuật trang phục và chuyên ngành đồ họa.

+ Học phần được bố trí học sau các môn học Vẽ mỹ thuật, Mỹ thuật trang phục, các học phần thiết kế.

– Tính chất: Môn học Thiết kế mẫu trên máy tính mang tính tích hợp giữa kiến thức lý thuyết kết hợp với thực hành trên máy vi tính.

II. Mục tiêu môn học:

– Kiến thức:

+ Trình bày được chức năng của phần mềm đồ họa CorelDRAW 12;

+ Biết phương pháp tạo các bản vẽ CorelDRAW 12.

– Kỹ năng:

+ Sử dụng thành thạo các lệnh và các thao tác cơ bản thường dùng trong phần mềm thiết kế đồ họa CorelDRAW 12;

+ Vẽ mô tả được các mẫu trang phục cơ bản bằng phần mềm đồ họa CorelDRAW 12.

– Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Tự giác, tích cực học tập, phát huy tính sáng tạo nâng cao kỹ năng sử dụng phần mềm để từ đó có khả năng ứng dụng vào thực tế sản xuất;

+ Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tác phong công nghiệp, đảm bảo an toàn lao động và bảo quản trang thiết bị.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Bài mở đầu: Chương 1: Tổng quan về coreldraw 1. Giới thiệu phần mềm. 2. Khởi động coreldraw. 3. Hộp thoại welcome to coreldraw. 4. Cửa sổ ứng dụng (giao diện) của coreldraw. 5. Thao tác trên phím và chuột. 6. Một số thuật ngữ. 7. Quản lý file. 8. Tập tin dự phòng. 9. Các chế độ xem màn hình. 10. In ấn.	1 2	1 2		
2	Chương 2: Vẽ đối tượng hình dạng đóng 1. Vẽ hình chữ nhật. 2. Vẽ hình ellipse, hình tròn. 3. Vẽ hình xoắn ốc. 4. Vẽ hình đa giác, hình sao. 5. Vẽ hình giấy kẻ ô 6. Vẽ hình cơ bản.	2	2		
3	Chương 3: Vẽ đối tượng là đường nét 1. Công cụ vẽ tự do. 2. Công cụ vẽ chỉnh tiếp tuyến. 3. Công cụ vẽ nét nghệ thuật. 4. Công cụ vẽ nét liên mảnh. 5. Công cụ vẽ các đường liên tục. 6. Công cụ vẽ đường cong bằng 3 điểm. 7. Công cụ vẽ đường thẳng vuông góc. 8. Công cụ vẽ các đường đo kích thước	2	2		

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
4	Chương 4: Các công cụ biến đổi 1. Công cụ chọn. 2. Công cụ hiệu chỉnh. 3. Công cụ cắt. 4. Công cụ xóa. 5. Công cụ tạo lỗi lõm. 6. Công cụ tạo răng cưa. 7. Công cụ dịch chuyển tự do	2	2		
5	Chương 5: Ứng dụng Coreldraw thiết kế hình vẽ mô tả phẳng 1. Phương pháp thiết kế hình vẽ mô tả phẳng. 2. Phương pháp sáng tạo mẫu trang phục	7	6		1
6	Chương 6: Quản lý đối tượng 1. Biến đổi vị trí đối tượng. 2. Sắp xếp, bố trí đối tượng. 3. Thứ tự các lớp đối tượng. 4. Nhóm, liên kết, phân rã đối tượng. 5. Khóa, mở khóa đối tượng 6. Hàn, cắt xén đối tượng. 7. Biến đổi đối tượng thành dạng cong	3	3		
7	Chương 7: Làm việc với văn bản 1. Các dạng văn bản trong coreldraw. 2. Chuyển đổi giữa 2 dạng văn bản. 3. Hiệu chỉnh văn bản. 4. Đặt văn bản lên đường dẫn	2	2		
8	Chương 8: Ứng dụng coreldraw thiết kế chi tiết sản phẩm 1. Phương pháp dựng đường giống cơ bản. 2. Phương pháp thiết kế chi tiết sản phẩm.	6	6		

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
9	Chương 9: Màu sắc đối tượng và đường viền 1. Màu sắc trong coreldraw. 2. Màu sắc đối tượng. 3. Công cụ tô màu. 4. Tô màu đường viền đối tượng	3	3		
10	Chương 10: Các hiệu ứng đặc biệt 1. Hiệu ứng blend. 2. Hiệu ứng contour. 3. Hiệu ứng extrude. 4. Hiệu ứng envelope. 5. Hiệu ứng distortion. 6. Hiệu ứng dropshadow. 7. Hiệu ứng lens. 8. Hiệu ứng powerclip. 9. Hiệu ứng transparency. 10. Hiệu ứng perspective.	4	4		
11	Chương 11: Ứng dụng coreldraw phủ trang phục lên phom người mẫu 1. Phương pháp đưa phom người mẫu vào trang làm việc hiện hành. 2. Phương pháp phủ trang phục lên phom người mẫu.	7	6		1
12	Chương 12: Ứng dụng coreldraw thiết kế logo – sản phẩm 1. Phương pháp thiết kế logo. 2. Phương pháp sáng tạo mẫu logo. 3. Phương pháp thiết kế sản phẩm. 4. Phương pháp sáng tạo mẫu sản phẩm.	4	4		
Tổng cộng		45	43		2

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu

Thời gian: 1giờ

1. Mục tiêu:

- Hiểu được về cách thực hiện học phần;
- Trình bày được tính năng và ứng dụng của phần mềm đồ họa CorelDRAW 12;
- Nhận biết được một số phần mềm đồ họa khác.

2. Nội dung chương:

1. Giới thiệu chung về cách thực hiện học phần
2. Giới thiệu tổng quan về phần mềm đồ họa CorelDRAW 12
3. Một số phần mềm đồ họa khác

Chương 1: Tổng quan về coreldraw

Thời gian: 2giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được các cách khởi động chương trình coreldraw.
- Sinh viên liệt kê và trình bày được tính năng của các thanh công cụ trên cửa sổ ứng dụng coreldraw.
- Sinh viên có khả năng:
 - + Thao tác được trên phím và chuột.
 - + Thực hiện được thao tác quản lý file.
 - + Thiết lập được file dự phòng và phục hồi file bị hỏng.
 - + Cài đặt các thông số khi in ấn.
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng

2. Nội dung chương:

- 2.1 Giới thiệu phần mềm.
- 2.2 Khởi động coreldraw.
- 2.3 Hộp thoại welcome to coreldraw.
- 2.4 Cửa sổ ứng dụng (giao diện) của coreldraw.
- 2.5 Thao tác trên phím và chuột.
- 2.6 Một số thuật ngữ.
- 2.7 Quản lý file.
- 2.8 Tập tin dự phòng.
- 2.9 Các chế độ xem màn hình.
- 2.10 In ấn.

Chương 2: Vẽ đối tượng hình dạng đóng

Thời gian: 2giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các công cụ vẽ đối tượng hình dạng đóng.
- Sinh viên trình bày được đặc tính của các công cụ vẽ đối tượng hình dạng đóng.
- Sinh viên có khả năng:
 - + Vẽ được các đối tượng hình dạng đóng.
 - + Chỉnh sửa hình dạng của đối tượng đóng vừa tạo thành.
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Vẽ hình chữ nhật.
- 2.2 Vẽ hình ellipse, hình tròn.
- 2.3 Vẽ hình xoắn ốc.
- 2.4 Vẽ hình đa giác, hình sao.
- 2.5 Vẽ hình giấy kẻ ô
- 2.6 Vẽ hình cơ bản

Chương 3: Vẽ đối tượng là đường nét

Thời gian: 2giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các công cụ vẽ đối tượng là đường nét.
- Sinh viên trình bày được đặc điểm và chức năng của các công cụ vẽ đối tượng là đường nét.
- Sinh viên có khả năng:
 - Vẽ được các đối tượng bằng công cụ vẽ đường nét.
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Công cụ vẽ tự do.
- 2.2 Công cụ vẽ chỉnh tiếp tuyến.
- 2.3 Công cụ vẽ nét nghệ thuật.
- 2.4 Công cụ vẽ nét liền mảnh.
- 2.5 Công cụ vẽ các đường liên tục.
- 2.6 Công cụ vẽ đường cong bằng 3 điểm.
- 2.7 Công cụ vẽ đường thẳng vuông góc.
- 2.8 Công cụ vẽ các đường đo kích thước

Chương 4: Các công cụ biến đổi

Thời gian: 2giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các công cụ làm biến đổi đối tượng.
- Sinh viên trình bày được đặc điểm và tính năng của các công cụ làm biến đổi đối tượng.
- Sinh viên có khả năng:
 - + Làm biến đổi hình dáng của đối tượng gốc nhằm tạo ra những đối tượng mới mang tính sáng tạo.
 - + Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc; tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Công cụ chọn.
- 2.2 Công cụ hiệu chỉnh.
- 2.3 Công cụ cắt.
- 2.4 Công cụ xóa.
- 2.5 Công cụ tạo lỗi lõm.
- 2.6 Công cụ tạo răng cưa.
- 2.7 Công cụ dịch chuyển tự do

Chương 5: Ứng dụng Coreldraw thiết kế hình vẽ mô tả phẳng

Thời gian: 7giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được phương pháp thiết kế hình vẽ mô tả phẳng.
- Sinh viên phát biểu được các bước công việc để sáng tạo nên mẫu trang phục.
- Sinh viên có khả năng: Vẽ được hình vẽ mô tả phẳng của các sản phẩm từ đơn giản đến phức tạp.
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Phương pháp thiết kế hình vẽ mô tả phẳng.
- 2.2 Phương pháp sáng tạo mẫu trang phục

Chương 6: Quản lý đối tượng

Thời gian: 3giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các công cụ quản lý đối tượng.
- Sinh viên trình bày được đặc điểm của các công cụ quản lý đối tượng.
- Sinh viên có khả năng:

- Làm thay đổi vị trí giữa các đối tượng trên cùng một bản vẽ.
- Làm biến đổi hình dáng, kích thước của đối tượng.

Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Biến đổi vị trí đối tượng.
- 2.2 Sắp xếp, bố trí đối tượng.
- 2.3 Thứ tự các lớp đối tượng.
- 2.4 Nhóm, liên kết, phân rã đối tượng.
- 2.5 Khóa, mở khóa đối tượng.
- 2.6 Hàn, cắt xén đối tượng.
- 2.7 Biến đổi đối tượng thành dạng cong.

Chương 7: Làm việc với văn bản

Thời gian: 2giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê các dạng văn bản trong coreldraw.
- Sinh viên so sánh điểm giống nhau và khác nhau giữa các dạng văn bản.
- Sinh viên có khả năng:
 - + Thực hiện được các dạng văn bản trong coreldraw.
 - + Chuyển đổi qua lại giữa hai dạng văn bản.
 - + Đặt văn bản lên các dạng đường dẫn.
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Các dạng văn bản trong coreldraw.
- 2.2 Chuyển đổi giữa 2 dạng văn bản.
- 2.3 Hiệu chỉnh văn bản.
- 2.4 Đặt văn bản lên đường dẫn

Chương 8: Ứng dụng coreldraw thiết kế chi tiết sản phẩm

Thời gian: 6giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được phương pháp dựng các đường giống cơ bản.
- Sinh viên liệt kê được các cách thiết kế chi tiết sản phẩm.

- Sinh viên có khả năng: Thiết kế các chi tiết sản phẩm từ đơn giản đến phức tạp theo đúng thông số kích thước và yêu cầu kỹ thuật.

- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.

- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng

2. Nội dung chương:

2.1 Phương pháp dựng đường giống cơ bản.

2.2 Phương pháp thiết kế chi tiết sản phẩm

Chương 9: Màu sắc đối tượng và đường viền

Thời gian: 3giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các hệ thống màu sử dụng trong coreldraw.

- Sinh viên trình bày được các dạng tô màu cho đối tượng.

- Sinh viên trình bày được phương pháp tô màu cho đường viền của đối tượng.

- Sinh viên có khả năng:

- + Tô màu cho đối tượng tương ứng với từng dạng tô màu khác nhau.

- + Tô màu cho đường viền của đối tượng.

- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.

- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng

2. Nội dung chương:

2.1 Màu sắc trong coreldraw.

2.2 Màu sắc đối tượng.

2.3 Công cụ tô màu.

2.4 Tô màu đường viền đối tượng

Chương 10: Các hiệu ứng đặc biệt

Thời gian: 4giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các dạng hiệu ứng đặc biệt sử dụng trong coreldraw.

- Sinh viên trình bày được đặc điểm và công dụng của các dạng hiệu ứng đặc biệt.

- Sinh viên có khả năng: Xử lý hình ảnh bằng các dạng hiệu ứng đặc biệt.

- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1 Hiệu ứng blend.

2.2 Hiệu ứng contour.

- 2.3 Hiệu ứng extrude.
- 2.4 Hiệu ứng envelope.
- 2.5 Hiệu ứng distortion.
- 2.6 Hiệu ứng dropshadow.
- 2.7 Hiệu ứng lens.
- 2.8 Hiệu ứng powerclip.
- 2.9 Hiệu ứng transparency.
- 2.10 Hiệu ứng perspective

Chương 11: Ứng dụng coreldraw phủ trang phục lên phom người mẫu

Thời gian: 6giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê các cách đưa form người mẫu vào trang làm việc hiện hành.
- Sinh viên trình bày được các bước phủ trang phục lên form người mẫu.
- Sinh viên có khả năng:
 - + Đưa form người mẫu vào trang làm việc hiện hành.
 - + Phủ trang phục lên form người mẫu theo ý tưởng và sự sáng tạo của bản thân.
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.

2. Nội dung chương:

2.1 Phương pháp đưa phom người mẫu vào trang làm việc hiện hành.

2.2 Phương pháp phủ trang phục lên phom người mẫu

Chương 12: Ứng dụng coreldraw thiết kế logo – sản phẩm Thời gian: 4giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được những nguyên tắc khi thiết kế logo.
- Sinh viên trình bày được những lưu ý khi thiết kế sản phẩm.
- Sinh viên có khả năng:
 - + Thiết kế logo và sản phẩm theo mẫu.
 - + Thiết kế logo và sản phẩm theo sự sáng tạo của bản thân.
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.

2. Nội dung chương:

2.1 Phương pháp thiết kế logo.

2.2 Phương pháp sáng tạo mẫu logo.

2.3 Phương pháp thiết kế sản phẩm.

2.4 Phương pháp sáng tạo mẫu sản phẩm

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng học.
2. Trang thiết bị, máy móc: PC, Projector, Phần mềm Đồ họa CorelDRAW 12
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - + Chương trình học phần đào tạo Thiết kế mẫu trên máy tính;
 - + Giáo trình Thiết kế mẫu trên máy tính;
 - + Các tài liệu về Thiết kế mẫu trên máy tính;
 - + Tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm đồ họa CorelDRAW 12;
 - + Các tài liệu về Thiết kế trang phục;
 - + Mẫu trang phục;
 - + Bản vẽ CorelDRAW mẫu.
4. Các điều kiện khác:
 - + Nguồn điện và hệ thống máy tính đầy đủ;
 - + Có hệ thống làm mát và thoáng khí

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:
 - Kiến thức:
 - + Kiến thức chung về tin học cơ bản;
 - + Kiến thức tổng quan về phần mềm đồ họa CorelDRAW12;
 - + Kiến thức mỹ thuật trong trang phục;
 - + Phương pháp thực hiện vẽ các bản vẽ với phần mềm đồ họa CorelDRAW12;
 - + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc
 - Kỹ năng:
 - + Sử dụng máy tính cơ bản;
 - + Sử dụng phần mềm đồ họa CorelDRAW12;
 - + Trình tự thực hiện vẽ bản vẽ CorelDRAW12;
 - + Kỹ năng vẽ các sản phẩm mẫu (áo sơ mi, quần âu, áo khoác ngoài...) với phần mềm đồ họa CorelDRAW12;
 - + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc học phần
 - Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;

+ Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, bảo quản trang thiết bị của phòng học

+ Ý thức chấp hành nội quy học tập;

+ Tác phong và trách nhiệm đối với tập thể lớp

2. Phương pháp:

– Lý thuyết (vấn đáp, trắc nghiệm, viết): Sử dụng các câu hỏi để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của sinh viên về:

+ Đánh giá kiến thức tổng quan về phần mềm đồ họa CorelDRAW 12;

+ Chức năng các thanh công cụ, các thao tác cơ bản khi thực hiện bản vẽ với chương trình đồ họa CorelDRAW 12.

– Thực hành:

+ Kiểm tra về kỹ năng sử dụng phần mềm đồ họa CorelDRAW 12;

+ Kiểm tra về kỹ năng sử dụng các công cụ thiết kế đồ họa trong CorelDRAW 12 vào công việc vẽ phác hoạ mẫu trang phục

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Thiết kế mẫu trên máy tính sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng ngành Công nghệ may

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

– Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của học phần và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

+ Phương pháp giảng dạy: Do đặc điểm và tính chất đặc biệt của học phần, nên áp dụng phương pháp tích hợp vừa học lý thuyết vừa học thực hành và kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp;

+ Trong quá trình giảng dạy, giảng viên nên sử dụng phim, máy chiếu, máy tính hoặc bản vẽ trực quan giới thiệu cho sinh viên để bài giảng thêm sinh động;

+ Nên phân nhóm sinh viên trong quá trình thực hành để có điều kiện hướng dẫn và kèm cặp tốt hơn trong quá trình giảng dạy nhằm nâng cao kiến thức cũng như kỹ năng nghề cho sinh viên.

– Đối với người học:

+ Tham gia đầy đủ số tiết học trên lớp;

+ Tập trung theo dõi bài trong giờ học;

+ Đọc trước bài học ở nhà;

+ Thực hiện lại các bài tập trên lớp và giáo trình.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Chương 2, 3, 4, 6, 7, 9, 10

4. Tài liệu tham khảo:

- [1] Ths. Lâm Thị Phương Thùy, *Giáo trình Thiết kế mẫu trên máy tính*, Trường Cao đẳng kỹ thuật Lý Tự Trọng Tp.Hồ Chí Minh
- [2] *Giáo trình CorelDRAW 12*, Nhà xuất bản giáo dục
- [3] TS.Trần Thuỷ Bình, *Giáo trình Mỹ thuật trang phục*, Nhà xuất bản giáo dục 2005
- [4] *Giáo trình Coreldraw & Photoshop*, Khoa Công nghệ Thông Tin, Trường ĐH Công Nghiệp Tp.Hồ Chí Minh, 2006;
- [5] Đào tạo kỹ thuật công nghệ may trường Quốc Thảo, *Tài liệu kỹ thuật thiết kế rập công nghệ may*, HCM, 2008.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Thực hành Thiết kế trang phục trên mannequin cơ bản

Mã môn học: MTC302

Thời gian thực hiện môn học: 60 giờ; (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 60 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí: Là môn học tiên quyết được học trong học kì đầu tiên.
- Tính chất: Môn học này cung cấp cho sinh viên kiến thức nền tảng cơ bản về thiết kế trang phục. Đây là phương pháp thiết kế đang phát triển và thịnh hành trên thế giới, phương pháp thiết kế này cho phép diễn đạt ý tưởng của nhà thiết kế một cách chính xác, tự do mà không lo lắng với những con số trong công thức, như cắt may thông thường.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức: Môn học cung cấp kiến thức và hướng dẫn sinh viên thiết kế, cắt dựng mẫu trực tiếp trên mannequin, mà không cần sử dụng công thức như cắt may thông thường. Môn học sẽ hướng sinh viên lối tư duy sáng tạo kết hợp giữa nghệ thuật và kỹ thuật trong thiết kế trang phục.
- Kỹ năng: Sinh viên có khả năng thu thập, khám phá, lĩnh hội các kiến thức về thiết kế trang phục trên mannequin, vận dụng linh hoạt các kiến thức đó để giải quyết các vấn đề kỹ thuật trong lĩnh vực công nghệ may.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên học tập nghiêm túc, thực hiện đầy đủ số bài tập sau học phần thực hành, nghiên cứu, tham khảo bài giảng TT Thiết kế trang phục trên mannequin nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Bài mở đầu: Chương 1: Phom mẫu, số đo và dụng cụ 1. Các vị trí đo trên phom mẫu 2. Chuẩn bị phom mẫu để đo	2		2	

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
2	3. Dụng cụ				
	Chương 2: Thiết kế áo căn bản	10		10	
3	1. Chuẩn bị vải				
	2. Thiết kế áo căn bản				
3	2.1. Thân trước				
	2.2. Thân sau				
3	3. Kiểm tra				
	4. Sang ra giấy				
3	Chương 3: Thiết kế áo biến kiểu pen (phương pháp đóng mở pen)	14		14	
	1. Chuẩn bị vải				
3	2.Thiết kế áo biến kiểu pen				
	2.1. Thân trước				
3	2.2. Thân sau				
	3. Kiểm tra				
3	4. Sang ra giấy				
	Chương 4: Thiết kế áo có đường decoup	10		10	
4	1. Chuẩn bị vải				
	2.Thiết kế áo có đường decoup				
4	2.1. Thân trước				
	2.2. Thân sau				
4	3. Kiểm tra				
	4. Sang ra giấy				
4	Chương 5: Thiết kế váy căn bản	10		10	
	1. Chuẩn bị vải				

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
5	2.Thiết kế váy căn bản 2.1. Thân trước 2.2. Thân sau 3. Kiểm tra 4. Sang ra giấy	14		14	
6	Chương 6: Thiết kế áo đầm căn bản 1. Chuẩn bị vải 2.Thiết kế áo đầm căn bản 2.1. Thân trước 2.2. Thân sau 3. Kiểm tra 4. Sang ra giấy				
Tổng cộng		60		60	

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu:

Chương 1: Phom mẫu, số đo và dụng cụ

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên xác định được vị trí đo trên phom mẫu chính xác.
- Sinh viên chuẩn bị phom mẫu để đo chính xác.
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Chuẩn bị vải:

2.2. Các vị trí đo trên phom mẫu:

2.3. Dụng cụ:

Chương 2: Thiết kế áo căn bản

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được các bước thiết kế chi tiết cho sản phẩm áo căn bản.
- Sinh viên thực hiện được các bước thiết kế chi tiết cho sản phẩm áo căn bản.
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Chuẩn bị vải:

2.2. Thiết kế áo căn bản:

2.1.1. Thân trước:

2.1.2. Thân sau:

2.3. Kiểm tra:

2.4. Sang ra giấy:

Chương 3: Thiết kế áo biến kiểu pen (phương pháp đóng mở pen) Thời gian: 14 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được các bước thiết kế chi tiết cho sản phẩm áo biến kiểu pen (phương pháp đóng mở pen).
- Sinh viên thực hiện được các bước thiết kế chi tiết cho sản phẩm áo biến kiểu pen (phương pháp đóng mở pen).
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Chuẩn bị vải:

2.2. Thiết kế áo biến kiểu pen:

2.1.1. Thân trước:

2.1.2. Thân sau:

2.3. Kiểm tra:

2.4. Sang ra giấy:

Chương 4 : Thiết kế áo có đường decoup

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được các bước thiết kế chi tiết cho sản phẩm áo có đường decoup.
- Sinh viên thực hiện được các bước thiết kế chi tiết cho sản phẩm áo có đường decoup.
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Chuẩn bị vải:

2.2. Thiết kế áo có pen đường decoup:

2.1.1.Thân trước:

2.1.2.Thân sau:

2.3. Kiểm tra:

2.4. Sang ra giấy:

Chương 5: Thiết kế váy căn bản

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được các bước thiết kế chi tiết cho sản phẩm váy căn bản.
- Sinh viên thực hiện được các bước thiết kế chi tiết cho sản phẩm váy căn bản.
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Chuẩn bị vải:

2.2. Thiết kế váy căn bản:

2.1.1.Thân trước:

2.1.2.Thân sau:

2.3. Kiểm tra:

2.4. Sang ra giấy:

Chương 6: Thiết kế áo đầm căn bản

Thời gian: 14 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được các bước thiết kế chi tiết cho sản phẩm áo đầm căn bản.

- Sinh viên thực hiện được các bước thiết kế chi tiết cho sản phẩm áo đầm căn bản.
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Chuẩn bị vải:

2.2. Thiết kế váy căn bản:

2.1.1. Thân trước:

2.1.2. Thân sau:

2.3. Kiểm tra:

2.4. Sang ra giấy:

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Xưởng may.
2. Trang thiết bị máy móc: Mannequin, bàn cắt vải, máy may...
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Vải, giấy, dây ribbon, kim gút, kim đing, thước, phấn, bút chì, bút vẽ trên vải, cây lăn dấu.
4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung: Đánh giá

- Kiến thức:
 - + Phương pháp thiết kế áo, váy, áo đầm trên mannequin.
 - + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn.
- Kỹ năng:
 - + Thao tác vẽ thiết kế và cắt các chi tiết của các loại áo, váy, áo đầm trên giấy bìa và trên vải theo tỷ lệ 1:1.
 - + Vẽ đường nét thiết kế các chi tiết của áo, váy, áo đầm.
 - + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
 - + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp:

Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập về vẽ thiết kế tỷ lệ 1:1 và cắt trên bìa, trên vải tỷ lệ 1:1 các chi tiết của áo, váy, áo đầm trong chương trình đã học.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học thiết kế trang phục trên mannequin cơ bản sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng ngành Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của mô đun và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

+ Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để sinh viên quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm;

+ Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi về thiết kế sai tại lớp cho sinh viên.

- Đối với người học: Nghiên cứu tài liệu trước khi lên lớp, hoàn thành bài tập giảng viên giao.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Chương 2, Chương 4, Chương 5, Chương 6

4. Tài liệu tham khảo:

[1] Nguyễn Thị Mộng Hiền, *Thiết kế trang phục trên mannequin*, Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, 2015.

[2] Helen Joseph- Armstrong, *Draping for Apparel Design*, Fairchild Publications, Inc, New York

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Mỹ thuật trang phục

Mã môn học: MTC322

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ; (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

– Vị trí: Là môn lý thuyết chuyên ngành trong chương trình các môn học bắt buộc đối với hệ Cao đẳng ngành Công nghệ may.

– Tính chất: Là môn học lý thuyết kết hợp với làm bài tập. Môn học giúp sinh viên nâng cao tính sáng tạo, tính thẩm mỹ trong quá trình thực hiện thiết kế sản phẩm may mặc.

II. Mục tiêu môn học:

– Kiến thức: Sinh viên có kiến thức tổng quan về thời trang, hình thành và thiết kế được bộ sưu tập thiết kế thời trang.

– Kỹ năng: Sinh viên có khả năng phân tích, giải quyết các vấn đề màu sắc, các nguyên lý thiết kế, phương pháp thiết kế từ đó hình thành tư duy sáng tạo, kỹ năng chuyên môn phục vụ cho học tập và lĩnh vực chuyên ngành.

– Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên học tập nghiêm túc, thực hiện đầy đủ số bài tập sau môn học lý thuyết, nghiên cứu, tham khảo bài giảng Mỹ thuật trang phục nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Bài mở đầu: Chương 1: Khái quát về trang phục, thời trang, mốt. 1. Trang phục 2. Thời trang 2.1 Thời trang cao cấp	2	2		

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
2	2.2 Thời trang ứng dụng 3. Một và các giai đoạn của một 3.1 Một 3.2 Các giai đoạn của một Chương 2: Định nghĩa phong cách và phân loại phong cách 1. Định nghĩa phong cách 2. Ảnh hưởng của phong cách trang phục đến đời sống 3. Phân loại phong cách 3.1. Phong cách căn bản 3.2. Phong cách cổ điển 3.3. Phong cách dân tộc 3.4. Phong cách hiện đại 3.5. Phong cách thể thao 3.6. Phong cách lập dị hay phong cách đường phố 3.7. Phong cách bảo tồn 4. Bài tập	2	2		
	Chương 3: Màu Sắc và kỹ thuật vẽ màu 1. Vòng màu cơ bản 1.1. Màu gốc 1.2. Màu dẫn suất 1.3. Vòng màu cơ bản 2. Các khái niệm cơ bản về màu sắc	5	4		1
3					

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
4	2.1. Màu hữu sắc, màu vô sắc	6	6		
	2.2. Màu nóng, màu lạnh				
	2.3 Màu tương đồng, màu tương phản				
	3. Dụng cụ vẽ				
5	3.1. Cọ vẽ	4	4		
	3.2. Màu vẽ				
	4. Phương pháp vẽ màu				
	5. Bài tập				
	Chương 4: Trang trí				
	1. Chép và cách điệu hoa lá				
	1.1. Chép hoa lá thật				
	1.2. Cách điệu hoa lá				
	2. Bố cục trang trí				
	2.1. Khái niệm				
	2.2 Một số nguyên tắc bố cục trang trí				
	2.3. Một số thể thức cơ bản trong bố cục trang trí				
5	2.4. Yêu cầu về bố cục trong bài trang trí.				
	3. Bài tập				
	Chương 5: Phương pháp vẽ dáng người trong thiết kế				
	1. Những đặc điểm cơ bản của dáng người trong thiết kế				
	2. Dáng người trong thiết kế				
	3. Bài tập	11	10		1

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
6	Chương 6: Nguyên lý thiết kế thời trang 1. Kiểu vẽ thời trang 1.1 Vẽ minh họa thời trang 1.2 Vẽ phác thảo công nghiệp 2. Cơ sở thiết kế 2.1. Bộ sưu tập 2.2. Sự lựa chọn vải và trang trí 2.3. Màu sắc bộ sưu tập 3. Nguyên lý thiết kế 3.1. Kiểu bóng 3.2. Đường nét 3.3. Điểm nhấn 3.4. Nhịp điệu 3.5. Tỷ lệ 3.6. Tính cân đối 4. Bài tập				
Tổng cộng		30	28		2

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu:

Chương 1: Khái quát trang phục, thời trang, mốt Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được kiến thức cơ bản về trang phục, thời trang, mốt.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Trang phục:

2.2. Thời trang:

2.2.1. Thời trang cao cấp:

2.2.2. Thời trang ứng dụng:

2.3. Mốt và các giai đoạn của mốt:

2.3.1. Mốt:

2.3.2. Các giai đoạn của mốt:

Chương 2: Định nghĩa phong cách và phân loại phong cách Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được định nghĩa phong cách.
- Sinh viên phân loại phong cách.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Định nghĩa phong cách:

2.2. Ảnh hưởng của phong cách trang phục đến đời sống:

2.3. Phân loại phong cách:

2.3.1. Phong cách căn bản:

2.3.2. Phong cách cổ điển:

2.3.3. Phong cách dân tộc:

2.3.4. Phong cách hiện đại:

2.3.5. Phong cách thể thao:

2.3.6. Phong cách lập dị hay phong cách đường phố:

2.3.7. Phong cách bảo tồn:

2.4. Bài tập:

Chương 3: Màu Sắc và kỹ thuật vẽ màu Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được các kiến thức về màu sắc.
- Sinh viên thực hiện được kỹ năng pha màu, phối màu, hòa sắc.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1 Vòng màu cơ bản:

2.1.1. Màu gốc:

2.1.2. Màu dẫn suất:

2.1.3. Vòng màu cơ bản:

2.2. Các khái niệm cơ bản về màu sắc:

2.2.1. Màu hữu sắc, màu vô sắc:

2.2.2. Màu nóng, màu lạnh:

2.2.3. Màu tương đồng, màu tương phản:

2.3. Dụng cụ vẽ:

2.3.1. Cọ vẽ:

2.3.2. Màu vẽ:

2.4. Phương pháp vẽ màu:

2.5. Bài tập:

Kiểm tra

Chương 4: Trang trí

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày các kiến thức về bố cục trang trí.
- Sinh viên thực hiện kỹ năng pha màu, phối màu, hòa sắc, xây dựng bố cục trang trí phác họa các đối tượng đảm bảo hiệu quả thẩm mỹ.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Chép và cách điệu hoa lá:

2.1.1. Chép hoa lá thật:

2.1.2. Cách điệu hoa lá

2.2. Bố cục trang trí:

2.2.1. Khái niệm:

2.2.2. Một số nguyên tắc bố cục trang trí:

2.2.3. Một số thể thức cơ bản trong bố cục trang trí:

2.2.4. Yêu cầu về bố cục trong bài trang trí:

2.3. Bài tập:

Chương 5: Phương pháp vẽ dáng người trong thiết kế Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được kiến thức về tỉ lệ cơ thể người, phương pháp phác thảo dáng người trong thiết kế

- Sinh viên phác họa các đối tượng (mẫu vẽ) đảm bảo hiệu quả thẩm mỹ.

- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Những đặc điểm cơ bản của dáng người trong thiết kế:

2.2. Dáng người trong thiết kế:

2.3. Bài tập:

Chương 6: Nguyên lý thiết kế thời trang Thời gian: 11 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày kiến thức nguyên lý thiết kế trang phục .

- Sinh viên ứng dụng các nguyên lý để thiết kế bộ sưu tập thời trang theo xu hướng thời trang thế giới, phục vụ cho sản xuất trong nước.

- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Kiểu vẽ thời trang:

2.1.1. Vẽ minh họa thời trang:

2.1.2. Vẽ phác thảo công nghiệp:

2.2. Cơ sở thiết kế:

2.2.1. Bộ sưu tập:

2.2.2. Sự lựa chọn vải và trang trí:

2.2.3. Màu sắc bộ sưu tập:

2.3. Nguyên lý thiết kế:

2.3.1. Kiểu bóng:

2.3.2. Đường nét:

2.3.3. Điểm nhấn:

2.3.4. Nhịp điệu:

2.3.5. Tỷ lệ:

2.3.6. Tính cân đối:

2.4. Bài tập:

Kiểm tra

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Xưởng vẽ.
2. Trang thiết bị máy móc:
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Bút chì, giấy vẽ, giấy can, giấy màu trang trí, gôm, màu nước.
4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung: Đánh giá

- Kiến thức:

- + Khái niệm trang phục, một, thời trang, xu hướng phát triển của một, thời trang.
- + Nghệ thuật tạo hình cho trang phục.
- + Nghệ thuật hoà sắc trên trang phục.

- Kỹ năng:

- + Phác hoạ cơ thể người.
- + Sử dụng, phối hợp màu sắc đạt hiệu quả thẩm mỹ.
- + Vẽ phác hoạ trang phục trên cơ thể người mặc.
- + Thiết kế trang phục mang tính thẩm mỹ cao.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
- + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp:

Đánh giá qua các bài kiểm tra lý thuyết và bài tập thực hành vẽ mỹ thuật trên giấy chuyên dùng.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Mỹ thuật trang phục sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng ngành Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của mô đun và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

+ Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để sinh viên quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm;

+ Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi vẽ thiết kế sai tại lớp cho sinh viên.

- Đối với người học: Nghiên cứu tài liệu trước khi lên lớp, hoàn thành bài tập giảng viên giao.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

Chương 3: Màu Sắc và kỹ thuật vẽ màu

Chương 6: Nguyên lý Thiết kế thời trang

4. Tài liệu tham khảo:

[1] *Bài giảng Mỹ thuật trang phục*, Trường CĐKT Lý Tự Trọng 2018

[2] *Giáo trình Cơ sở thiết kế mẫu thời trang*, Viện Đại học Mở Hà Nội, năm 2005;

[3] *Giáo trình Cơ sở bố cục tạo hình*, ĐH Mỹ Thuật Công nghiệp HN, năm 2003

[4] *Giáo trình Mỹ thuật trang phục*, Trường CĐ nghề KTKT Vinatex 2010;

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Công nghệ sản xuất may công nghiệp

Mã môn học: MTC315

Thời gian thực hiện môn học: 45 giờ; (Lý thuyết: 43 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

– Vị trí: Môn học Công nghệ sản xuất may công nghiệp là môn học chuyên môn nghề trong chương trình đào tạo Cao đẳng công nghệ may và được bố trí học sau các mô đun công nghệ may cơ bản, may trang phục 1.

– Tính chất: Môn học Công nghệ sản xuất may công nghiệp là môn học chuyên môn mang tính lý thuyết.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức: Xây dựng được tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm.
- Kỹ năng: Lập được quy trình công nghệ may sản phẩm phù hợp thực tế, đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật; thiết kế được dây chuyền phù hợp để phục vụ ngành công nghiệp may.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Có ý thức tiết kiệm nguyên liệu, thời gian góp phần nâng cao hiệu quả trong sản xuất.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Chương 1: Chuẩn bị sản xuất về nguyên phụ liệu	2	2		
2	Chương 2: Chuẩn bị sản xuất về thiết kế	10	10		
3	Chương 3: Chuẩn bị sản xuất về công nghệ.	18	17		1
4	Chương 4: Công đoạn cắt	4	4		

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
5	Chương 5: Công đoạn may	6	5		1
6	Chương 6: Công đoạn hoàn thành	2	2		
7	Chương 7: Kiểm tra chất lượng sản phẩm	2	2		
8	Chương 8: Khái niệm và các nguyên tắc ứng dụng Lean	1	1		
	Tổng cộng	45	43		2

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Chuẩn bị sản xuất về nguyên phụ liệu

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu nguyên tắc và phương pháp kiểm tra đo đếm nguyên phụ liệu;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong quá trình cắt bán thành phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Tầm quan trọng của công tác chuẩn bị sản xuất về nguyên phụ liệu

2.2. Nguyên tắc kiểm tra đo đếm nguyên phụ liệu

2.3. Phương pháp tiến hành kiểm tra đo đếm nguyên liệu

2.4. Nghiên cứu độ co cơ lý và tính chất nguyên phụ liệu

Chương 2: Chuẩn bị sản xuất về thiết kế

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Mô tả được quy trình chuẩn bị sản xuất về thiết kế;
- Rèn luyện phương pháp tính toán để giác sơ đồ và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong sản xuất.

2. Nội dung chương:

2.1. Sơ đồ quy trình chuẩn bị sản xuất về thiết kế

2.2. Đề xuất chọn mẫu

- 2.3. Nghiên cứu mẫu
- 2.4. Thiết kế mẫu mỏng
- 2.5. May mẫu
- 2.6. Nhảy mẫu
- 2.7. Cắt mẫu cứng
- 2.8. Giác sơ đồ
- 2.9. Ghép tỉ lệ cỡ vóc

Chương 3: Chuẩn bị sản xuất về công nghệ

Thời gian: 18 giờ

1. Mục tiêu:

- Mô tả được sản phẩm bằng hình vẽ và thuyết minh sản phẩm;
- Lập được bảng tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm, dễ hiểu, rõ ràng, đầy đủ, đúng quy định;
- Xây dựng được định mức nguyên phụ liệu của đơn hàng;
- Rèn luyện phương pháp tính toán để tính định mức nguyên phụ liệu và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong sản xuất.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật sản phẩm
- 2.2 Bảng hướng dẫn sử dụng nguyên phụ liệu
- 2.3 Bảng định mức nguyên phụ liệu
- 2.4 Bảng sơ đồ nhánh cây
- 2.5 Bảng quy trình công nghệ
- 2.6 Bảng thiết kế dây chuyền công nghệ
- 2.7 Bố trí mặt bằng phân xưởng

Chương 4: Công đoạn cắt

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được quy trình công đoạn cắt;
- Rèn luyện tư duy nghề nghiệp, tính sáng tạo góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất trong may công nghiệp.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Trải vải
- 2.2 Sang sơ đồ lên bàn vải

2.3 Cắt

2.4. Đánh số, bóc tập, phối kiện

2.5 Kỹ thuật ép dán

Chương 5: Công đoạn may

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được mô hình công đoạn may;
- Phân tích được các ưu, nhược điểm của phương án tổ chức sản xuất theo dây chuyền;
- Rèn luyện tư duy nghề nghiệp, tính sáng tạo góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất trong may công nghiệp.

2. Nội dung chương:

2.1. Mô hình công đoạn may

2.2. Triển khai dây chuyền sản xuất

2.3 Phương pháp triển khai dây chuyền sản xuất

Chương 6: Công đoạn hoàn thành

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được cách tẩy các vết bẩn;
- Trình bày được quy cách bao gói, đóng thùng, đóng kiện;
- Rèn luyện tư duy nghề nghiệp, tác phong công nghiệp góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất trong may công nghiệp.

2. Nội dung chương:

2.1 Vệ sinh công nghiệp

2.2 Quá trình ủi.

2.3 Quy cách bao gói – Đóng thùng – Đóng kiện.

Chương 7: Kiểm tra chất lượng sản phẩm

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được cách tẩy các vết bẩn;
- Trình bày được quy cách bao gói, đóng thùng, đóng kiện;
- Rèn luyện tư duy nghề nghiệp, tác phong công nghiệp góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất trong may công nghiệp.

2. Nội dung chương:

2.1. Khái niệm KCS và tầm quan trọng của KCS

2.2. Nhiệm vụ của phòng KCS

2.3 Nguyên tắc kiểm tra

2.4 Nội dung kiểm tra

2.5 Phương pháp kiểm tra chất lượng sản phẩm

Chương 8: Khái niệm và các nguyên tắc ứng dụng Lean Thời gian: 1 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được cách tẩy các vết bẩn;
- Trình bày được quy cách bao gói, đóng thùng, đóng kiện;
- Rèn luyện tư duy nghề nghiệp, tác phong công nghiệp góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất trong may công nghiệp.

2. Nội dung chương:

2.1. Khái niệm

2.2. Những yếu tố ảnh hưởng đến dây chuyền Lean

2.3 Các nguyên tắc khi ứng dụng Lean

2.4 Ưu nhược điểm dây chuyền Lean

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng học lý thuyết

2. Trang thiết bị:

- + PC, Projector;
- + Sản phẩm mẫu;
- + Phòng học lý thuyết;
- + Đồng hồ bấm giây;
- + Bàn đo, kiểm tra sản phẩm.
- Nguyên vật liệu:
- + Giấy, bút.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- + Chương trình Môn học Công nghệ sản xuất may công nghiệp;
- + Giáo trình Công nghệ sản xuất may công nghiệp;
- + Tài liệu kỹ thuật;
- + Tài liệu tham khảo.

4. Các điều kiện khác: Nguồn điện.

- Kiến thức kỹ năng đã có:
- + Có kỹ năng may và vận hành sử dụng thiết bị may;

- + Hiểu biết về điện công nghiệp và an toàn lao động;
- + Hiểu biết về kiến thức chuyên môn ngành;

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức:
 - + Nguyên tắc kiểm tra nguyên phụ liệu;
 - + Phương pháp xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật cho sản phẩm;
 - + Phương pháp xây dựng quy trình công nghệ;
 - + Phương pháp thiết kế dây chuyền may;
 - + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn học.
- Kỹ năng:
 - + Xây dựng được tiêu chuẩn kỹ thuật cho sản phẩm may;
 - + Thiết lập được quy trình công nghệ cho sản phẩm may;
 - + Thiết kế dây chuyền sản xuất May công nghiệp;
 - + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn học.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
 - + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp:

- Vấn đáp, trắc nghiệm, viết: Sử dụng các câu hỏi về phương pháp xây dựng bản tiêu chuẩn kỹ thuật, lập quy trình công nghệ may sản phẩm và thiết kế dây chuyền may để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của sinh viên;

- Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập xây dựng bản tiêu chuẩn kỹ thuật, lập quy trình công nghệ may sản phẩm và thiết kế dây chuyền may trong chương trình môn học đã học.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Công nghệ sản xuất may thời trang sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:
 - + Phương pháp giảng dạy mang tính tích hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại,

thảo luận để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

- + Giảng viên chia nhóm sinh viên để hướng dẫn thực hành làm bài tập;
- + Bố trí từng sinh viên luyện tập tại vị trí được phân công, giáo viên quan sát hướng dẫn.
- Đối với người học: Có thái độ tích cực trong học tập, nâng cao năng lực chuyên môn để đáp ứng yêu cầu môn học

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Trọng tâm là:
- + Chương 3: Chuẩn bị sản xuất về công nghệ;
- + Chương 5: Công đoạn may.

4. Tài liệu tham khảo:

- [1] *Giáo trình công nghệ may*, trường CĐ nghề KT-KT Vinatex 2009;
- [2] *Giáo trình Thiết kế công nghệ*, trường CĐ nghề KT-KT Vinatex 2010;
- [3] *Giáo trình ” Chuẩn bị sản xuất ”*, trường Cao đẳng công nghiệp Dệt may thời trang Hà nội 2006;
- [4] Ts Trần Thủy Bình, *Giáo trình công nghệ may*, nhà xuất bản giáo dục 2005 ;
- [5] TS. Võ Phước Tấn, Ks Bùi Thị Cẩm Loan, Ks Trần Thị Kim Phượng, *Giáo trình công nghệ may*, Trường đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, nhà xuất bản thống kê 2006;
- [6] Nguyễn Minh Hà, *Quản lý sản xuất ngành may công nghiệp*, nhà xuất bản Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh 2006 ;
- [7] *Tổ chức và quản lý sản xuất may công nghiệp*, trường đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh - nhà xuất bản thống kê 2006.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng và tài nguyên hiệu quả

Mã môn học: MTC344

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ; (Lý thuyết: 9 giờ; Bài tập: 20 giờ; Kiểm tra: 1 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

– Vị trí: là môn học chung, được bố trí giảng dạy vào học kỳ 3 của khóa học. Lồng ghép nội dung bài 2 “Quản lý chất thải“, thời lượng 2 tiết vào nội dung Tuần giáo dục định hướng đầu năm học cho HSSV khóa tuyển mới.

– Tính chất: môn học này nhằm trang bị những kiến thức và kỹ năng cơ bản để bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng và tài nguyên hiệu quả. Môn học mang tính bắt buộc.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức:

+ Trình bày được các khái niệm, phân loại và đánh giá được tác động đến môi trường của việc khai thác, sử dụng năng lượng và tài nguyên trong ngành Công nghệ may.

+ Nhận biết, phân loại được các loại chất thải, chất độc hại trong ngành công nghệ may và trình bày được tác động của chúng đến môi trường.

- Kỹ năng:

+ Áp dụng nguyên tắc 3R trong việc thu gom, lưu trữ và xử lý chất thải tại nơi làm việc.

+ Sử dụng và lưu trữ chất độc hại đảm bảo đúng quy định.

+ Sử dụng năng lượng và tài nguyên hiệu quả trong ngành công nghệ may.

- Năng lực tự chủ, thái độ và trách nhiệm:

+ Tự giác, chủ động trong việc bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng và tài nguyên hiệu quả.

+ Tuyên truyền về các hoạt động bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng và tài nguyên hiệu quả.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Bài 1: Sử dụng năng lượng và tài nguyên hiệu quả trong ngành công nghệ may	10	3	7	0
2	Bài 2: Quản lý chất thải	10	3	7	0
3	Bài 3: Xử lý chất độc hại đúng cách và thân thiện với môi trường	10	3	6	1
Tổng cộng		30	9	20	1

2. Nội dung chi tiết:

Bài 1: Sử dụng năng lượng và tài nguyên hiệu quả trong ngành công nghệ may

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

Sau khi học xong Bài 1, sinh viên có thể:

- Trình bày được khái niệm và phân biệt được các dạng năng lượng, tài nguyên trong ngành công nghệ may.
- Giải thích được tác động của việc sử dụng năng lượng và tài nguyên đối với môi trường.
- Đưa ra được những ý tưởng sử dụng năng lượng và tài nguyên hiệu quả.

2. Nội dung chương:

2.1. Tài nguyên

2.1.1. Tổng quan về tài nguyên

- a. Định nghĩa tài nguyên
- b. Các loại tài nguyên

2.1.2. Ảnh hưởng của việc khai thác sử dụng tài nguyên đến môi trường

2.1.3. Sử dụng tài nguyên hiệu quả

2.2. Năng lượng

2.2.1. Tổng quan về năng lượng

- a. Định nghĩa

- b. Các dạng năng lượng
- c. Tổng quan về năng lượng tại Việt Nam
- 2.2.2. Ảnh hưởng của việc sản xuất và tiêu thụ năng lượng đến môi trường
- 2.2.3. Sử dụng năng lượng hiệu quả
 - a. Định nghĩa
 - b. Giải pháp sử dụng năng lượng hiệu quả
- 2.3. Bài tập dự án

Bài 2: Quản lý chất thải

Thời gian: 10 giờ

- 1. Mục tiêu:

Sau khi học xong bài 2, sinh viên có thể:

 - Nhận biết, phân loại được các loại chất thải và nhận biết được tác động của chất thải đến môi trường.
 - Thu gom, lưu trữ và xử lý chất thải tại nơi làm việc đúng cách và thân thiện với môi trường.
 - Áp dụng nguyên tắc 3R (giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế) tại nơi làm việc.
- 2. Nội dung chương:
 - 2.1. Các loại chất thải và tác động của các loại chất thải đến môi trường
 - 2.1.1. Các loại chất thải
 - a. Định nghĩa về chất thải
 - b. Tác động của chất thải đến môi trường
 - 2.1.2. Phân loại chất thải
 - 2.2. Bài tập dự án
 - 2.2.1. Mục tiêu khảo sát, kế hoạch khảo sát
 - 2.2.2. Khảo sát thực tế
 - 2.2.3. Thực hiện thu gom, phân loại chất thải
 - 2.2.4. Báo cáo kết quả

Bài 3: Xử lý chất độc hại đúng cách và thân thiện với môi trường

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

Sau khi học xong bài 3, sinh viên có thể:

- Trình bày được khái niệm hóa chất nguy hiểm và ý nghĩa của các loại nhãn dán.
- Trình bày được tác hại của hóa chất đến môi trường và con người.
- Sử dụng và lưu trữ an toàn hóa chất nguy hiểm.

2. Nội dung chương:

2.1. Khái niệm và phân loại hóa chất độc hại

2.1.1. Khái niệm

2.1.2. Phân loại

2.1.3. Quy định về dán nhãn hóa chất

2.2. Ảnh hưởng của chất độc hại đến môi trường

2.2.1. Ảnh hưởng của chất độc hại đến môi trường đất

2.2.2. Ảnh hưởng của chất độc hại đến môi trường nước

2.2.3. Ảnh hưởng của chất độc hại đến không khí

2.2.4. Ảnh hưởng của chất độc hại đến sức khỏe con người

2.3. Lưu trữ và sử dụng an toàn hóa chất độc hại

2.3.1. Lưu trữ

2.3.2. Sử dụng an toàn chất độc hại

2.4. Bài tập dự án

Kiểm tra: 1 giờ

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng học lý thuyết
2. Trang thiết bị máy móc: máy projector, micro, ampli, loa, quạt
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - Vật liệu mẫu: dầu, nhớt, các loại chất thải thông dụng...
 - Các tranh, ảnh, video, giấy màu, bảng ghim...
4. Các điều kiện khác: wifi, máy tính

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức:

+ Trình bày được các khái niệm, phân loại và đánh giá được tác động đến môi trường của việc khai thác, sử dụng năng lượng và tài nguyên trong ngành Công nghệ may.

+ Nhận biết, phân loại được các loại chất thải, chất độc hại trong ngành công nghệ may và trình bày được tác động của chúng đến môi trường.

- Kỹ năng:

+ Áp dụng nguyên tắc 3R trong việc thu gom, lưu trữ và xử lý chất thải tại nơi làm việc.

+ Sử dụng và lưu trữ chất độc hại đảm bảo đúng quy định.

+ Sử dụng năng lượng và tài nguyên hiệu quả trong ngành công nghệ kỹ thuật Nhiệt.

- Năng lực tự chủ, thái độ và trách nhiệm:

+ Tự giác, chủ động trong việc bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng và tài nguyên hiệu quả.

+ Tuyên truyền về các hoạt động bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng và tài nguyên hiệu quả.

2. Phương pháp:

Có thể áp dụng một trong các hình thức kiểm tra: Viết, trắc nghiệm hoặc bài tập, báo cáo.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng môn học: áp dụng cho trình độ Cao đẳng.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Trước khi giảng dạy, giáo viên căn cứ vào nội dung của từng bài học để chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết nhằm đảm bảo chất lượng giảng dạy.

- Áp dụng phương pháp dạy học tích cực.

- Quy định điểm kiểm tra của môn học: 01 điểm kiểm tra thường xuyên và 01 điểm kiểm tra định kỳ

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Sử dụng năng lượng và tài nguyên hiệu quả.

- Ảnh hưởng của hóa chất độc hại và chất thải đến môi trường.

- Khảo sát thực tế đưa ra biện pháp cần cải thiện.

4. Tài liệu tham khảo:

[1] PGS. TS. Nguyễn Văn Phước – Giáo trình xử lý chất thải rắn – Khoa Môi trường ĐHBK TPHCM.

[2] PGS. TS. Nguyễn Văn Phước – Giáo trình Kỹ thuật xử lý rác thải công nghiệp – NXB Xây dựng.

[3]. PGS. TS. Nguyễn Thế Bảo, Năng lượng tái tạo và sự phát triển bền vững, Nhà xuất bản Đại Học Quốc Gia TP.HCM, 2016.

[4] Bộ GDĐT – Giáo trình Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả – NXB Giáo dục Việt Nam

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Thiết bị và bảo trì máy công nghiệp

Mã môn học: MTC316

Thời gian thực hiện môn học: 45 giờ; (Lý thuyết: 13 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 30 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí: Môn học Thiết bị và bảo trì máy công nghiệp là môn học được bố trí học trước khi học các mô đun công nghệ may đào tạo trình độ cao đẳng Công nghệ may.
- Tính chất: Môn học Thiết bị và bảo trì máy công nghiệp là môn học cơ sở bắt buộc, lý thuyết kết hợp với thực hành trên máy nhằm hỗ trợ cho các mô đun công nghệ may.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức: Nhận biết được nguyên lý vận hành một số loại máy công nghiệp.
- Kỹ năng:
 - + Điều chỉnh đúng các thông số kỹ thuật của máy
 - + Sửa chữa các hỏng hóc thông thường.
 - + Đạt được sản phẩm có đường may đạt tiêu chuẩn.
 - + Thao tác nhanh gọn chính xác.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Chương 1: Khái quát và phân loại thiết bị	2	2		
2	Chương 2: Các dạng mũi may cơ bản	11	10		1
3	Chương 3: Hiệu chỉnh máy may 1 kim	6		6	

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
4	Chương 4: Hiệu chỉnh máy may 2 kim	3		3	
5	Chương 5: Hiệu chỉnh máy đính cúc	3		3	
6	Chương 6: Hiệu chỉnh máy vắt sổ	8	1	6	1
7	Chương 7: Hiệu chỉnh máy thùa khuy	3		3	
8	Chương 8: Hiệu chỉnh máy Kansai bông	3		3	
9	Chương 9: Cách sử dụng gá lắp	3		3	
10	Chương 10: Cách sử dụng thiết bị ủi	3		3	
Tổng cộng		45	13	30	2

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Khái quát chung và phân loại thiết bị may

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được định nghĩa thiết bị may;
- Phân biệt các loại thiết bị may;
- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp.

2. Nội dung chương:

2.1. Định nghĩa thiết bị may

2.2. Phân loại thiết bị may

Chương 2: Các dạng mũi may cơ bản

Thời gian: 13 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được định nghĩa, đặc tính và phạm vi ứng dụng các dạng mũi may;

- Phân biệt các dạng mũi may;
- Thao tác nhanh, gọn, chính xác.
- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp

2. Nội dung chương:

- 2.1. Mũi may móc xích đơn
- 2.2. Mũi may móc xích kép
- 2.3. Mũi may thắt nút
- 2.4. Mũi may vắt sổ
- 2.5. Mũi may chần diều

Chương 3: Hiệu chỉnh máy may 1 kim

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Nhận biết được một số loại máy may 1 kim công nghiệp
- Điều chỉnh đúng các thông số kỹ thuật của máy;
- Đạt được sản phẩm có đường may đạt tiêu chuẩn.
- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp

2. Nội dung chương:

- 2.1. Đặc tính kỹ thuật
- 2.2. Hiệu chỉnh bộ tạo mũi
- 2.3. Hiệu chỉnh cơ cấu chuyển đẩy nguyên liệu
- 2.4. Định vị cơ cấu cung cấp chỉ
- 2.5. Các hỏng hóc thường gặp

Chương 4: Hiệu chỉnh máy may 2 kim

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- Nhận biết được một số loại máy may 2 kim công nghiệp
- Điều chỉnh đúng các thông số kỹ thuật của máy;
- Đạt được sản phẩm có đường may đạt tiêu chuẩn.
- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp

2. Nội dung chương:

- 2.1. Đặc tính kỹ thuật
- 2.2. Hiệu chỉnh trụ kim

2.3. Hiệu chỉnh cam đẩy

2.4. Hiệu chỉnh bộ đẩy nguyên liệu

2.5. Hiệu chỉnh bộ tạo mũi

2.6. Hiệu chỉnh chuyển đẩy nguyên liệu

Chương 5: Hiệu chỉnh máy đính cúc

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- Nhận biết được một số loại máy đính cúc
- Điều chỉnh đúng các thông số kỹ thuật của máy;
- Đính cúc đạt yêu cầu kỹ thuật.
- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc tính kỹ thuật

2.2. Hiệu chỉnh bộ tạo mũi

2.3. Định vị thời điểm lắc và đẩy thanh bàn kẹp cúc

2.4. Hiệu chỉnh dừng máy và ly hợp ma sát

2.5. Hiệu chỉnh số mũi

2.6. Hiệu chỉnh bàn kẹp cúc

2.7. Hiệu chỉnh cơ cấu điều hòa chỉ

2.8. Các hỏng hóc

Chương 6: Hiệu chỉnh máy vắt sổ

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Nhận biết được một số loại máy vắt sổ
- Điều chỉnh đúng các thông số kỹ thuật của máy;
- Đạt được sản phẩm có đường vắt sổ đạt tiêu chuẩn.
- Thao tác nhanh, gọn, chính xác.
- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc tính kỹ thuật

2.2. Hiệu chỉnh bộ tạo mũi

2.3. Hiệu chỉnh các móc

- 2.4. Hiệu chỉnh giá đỡ kim
- 2.5. Hiệu chỉnh cơ cấu chuyển đẩy nguyên liệu
- 2.6. Hiệu chỉnh chuyển đẩy nguyên liệu
- 2.7. Hiệu chỉnh cơ cấu nén ép nguyên liệu
- 2.8. Hiệu chỉnh dao
- 2.9. Các hỏng hóc

Chương 7: Hiệu chỉnh máy thừa khuy

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- Nhận biết được một số loại máy thừa khuy
- Điều chỉnh đúng các thông số kỹ thuật của máy;
- Đạt được sản phẩm có đường thừa đạt tiêu chuẩn.
- Thao tác nhanh, gọn, chính xác.
- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp

2. Nội dung chương:

- 2.1. Đặc tính kỹ thuật
- 2.2. Hiệu chỉnh cam phân phối sản phẩm
- 2.3. Hiệu chỉnh cơ cấu dao động lắc khung trụ kim
- 2.4. Hiệu chỉnh cơ cấu nén ép và chuyển đẩy nguyên liệu
- 2.5. Hiệu chỉnh bộ tạo mũi
- 2.6. Hiệu chỉnh hệ thống đục lỗ khuy
- 2.7. Hiệu chỉnh kéo cắt chỉ trên
- 2.8. Hiệu chỉnh kéo cắt chỉ dưới
- 2.9. Hiệu chỉnh bộ ép chỉ dẫn chỉ

Chương 8: Hiệu chỉnh máy Kansai bông

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- Nhận biết được một số loại máy Kansai
- Điều chỉnh đúng các thông số kỹ thuật của máy;
- Đạt được sản phẩm có đường may đạt tiêu chuẩn.
- Thao tác nhanh, gọn, chính xác.
- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp

2. Nội dung chương:

2.1. Hiệu chỉnh bộ tạo mũi

2.2. Hiệu chỉnh cần đánh bông

2.3. Hiệu chỉnh cơ cấu chuyển đẩy nguyên liệu

2.4. Hiệu chỉnh cơ cấu đánh chùng chỉ - tiếp chỉ

2.5. Hiệu chỉnh sơ đồ xỏ chỉ

Chương 9: Cách sử dụng gá lắp trong ngành may

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- Nhận biết được một số loại cữ gá lắp
- Điều chỉnh đúng các thông số kỹ thuật của cữ;
- Đạt được sản phẩm có đường may đạt tiêu chuẩn.
- Thao tác nhanh, gọn, chính xác.
- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp

2. Nội dung chương:

2.1. Cữ gá liên kết chi tiết và hoàn thiện mũi may

2.2. Hiệu chỉnh cữ gá cuốn mép chi tiết

Chương 10: Cách sử dụng thiết bị ủi

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- Nhận biết được một số loại thiết bị ủi
- Điều chỉnh đúng các thông số ủi;
- Ủi sản phẩm đạt yêu cầu kỹ thuật
- Thao tác nhanh, gọn, chính xác.
- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp

2. Nội dung chương:

2.1. Quá trình sử dụng thiết bị ủi

2.2. Kỹ thuật ủi ép

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng học lý thuyết và xưởng thực hành
2. Trang thiết bị máy móc: Máy chiếu, máy tính, các máy móc ngành may
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Vải, chỉ, phấn, giấy bìa, thoi, suốt.

4. Các điều kiện khác: Chương trình Môn học Thiết bị May; Giáo trình Môn học Thiết bị & bảo trì may công nghiệp; Các mô hình giảng dạy, tranh ảnh, Catalog.

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức: Đánh giá qua các bài kiểm tra viết hoặc vấn đáp đạt yêu cầu sau:
 - + Kiến thức lý thuyết về đặc điểm, đặc tính kỹ thuật, cấu tạo và nguyên lý hoạt động.
 - + Phương pháp sử dụng, vận hành bảo quản các loại thiết bị may.
- Kỹ năng: Đánh giá kỹ năng của sinh viên: vận hành và bảo quản thiết bị đúng kỹ thuật, an toàn
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Đánh giá tính tự giác, tính kỷ luật, tham gia đầy đủ thời lượng môn học, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác trong công việc đảm bảo an toàn.

2. Phương pháp: Sinh viên phải tham dự đầy đủ các bài thực hành. Điểm học phần thực hành là trung bình cộng của 3 bài kiểm tra thực hành

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Thiết bị và bảo trì may công nghiệp sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng Công nghệ may

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:
 - + Giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;
 - + Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào quá trình thực tập vận hành máy có hiệu quả;
 - + Kiểm tra uốn nắn, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho sinh viên.
- Đối với người học: Cần đi học chuyên cần, chú ý quan sát giảng viên làm mẫu và thực hiện cho thuần thục..

3. Những trọng tâm cần chú ý: Chương 1, Chương 2

4. Tài liệu tham khảo:

- [1] *Thiết bị may công nghiệp và bảo trì*, Trường CĐ KT Lý Tự Trọng. 2012

- [2] *Thực tập Thiết bị may công nghiệp và bảo trì*, Trường CĐ KT Lý Tự Trọng. 2012
 - [3] *Giáo trình Thiết bị May*, Trường Cao đẳng Nghề KT- KT Vinatex 2009
 - [4] Chu Sĩ Dương, *Giáo trình Sửa chữa Thiết bị May*, 1996.
5. Ghi chú và giải thích (nếu có): không

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học : Thực hành công nghệ may cơ bản

Mã môn học: MTC303

Thời gian thực hiện môn học: 90 giờ; (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 90 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

– Vị trí: Môn học Thực hành công nghệ may cơ bản được bố trí học sau môn học thiết bị và bảo trì may công nghiệp.

– Tính chất: Môn Thực hành công nghệ may cơ bản là môn học chuyên ngành công nghệ may trong danh mục các môn học trong chương trình đào tạo cao đẳng ngành Công nghệ may mang tính chất thực hành.

II. Mục tiêu môn học:

– Kiến thức: Phân tích các kiểu đường may, các thao tác may cơ bản, yêu cầu kỹ thuật may chi tiết trang phục.

– Kỹ năng: Phát biểu được qui trình may, phương pháp may chi tiết sản phẩm theo qui trình, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa, vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.

– Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Tích cực tham gia xây dựng bài và làm việc nhóm, chuẩn bị bài trước, thực tập may các bài tập trong và ngoài lớp học; thực hiện đầy đủ số bài tập được áp dụng sau môn học lý thuyết, nghiên cứu, tham khảo thêm tài liệu về công nghệ, nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Chương 1: May các đường may tay, sang dấu	4		4	
2	Chương 2: May các đường may máy cơ bản	4		4	
3	Chương 3: May các đường xẻ trụ	4		4	

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
4	Chương 4: May các dạng đường nối vải cơ bản	4		4	
5	Chương 5: May cổ tròn, vuông	4		4	
6	Chương 6: May ly, chiết quần áo	4		4	
7	Chương 7: May các dạng đường viền cơ bản	4		4	
8	Chương 8: May túi đắp, nắp túi, nẹp áo, may lai áo	4		4	
9	Chương 9: May bầu lá sen tròn	4		4	
10	Chương 10: May bầu dalton rời	4		4	
11	Chương 11: May bầu sơ mi	5		5	
12	Chương 12: May bầu caré liền	4		4	
13	Chương 13: Tra tay áo thường	4		4	
14	Chương 14: Tra tay áo phồng	4		4	
15	Chương 15: May trụ tay, machette	4		4	
16	Chương 16: May thun quần, may cửa quần	5		5	
17	Chương 17: May túi mỗ 1 viền	4		4	
18	Chương 18: May túi mỗ 2 viền	4		4	
19	Chương 19: May túi xéo quần âu	4		4	
20	Chương 20: May túi thẳng quần âu	4		4	

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
21	Chương 21: May túi hàm ếch	4		4	
22	Chương 22: May lưng quần âu, may passant	4		4	
Tổng cộng		90	0	90	0

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: May các đường may tay, sang dấu

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình may các đường may tay, sang dấu, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được các đường may tay, sang dấu theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 2: May các đường may máy cơ bản

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình các đường may máy cơ bản, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được các đường may máy cơ bản theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3 Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 3: May các đường xẻ trụ

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được quy trình các đường xẻ trụ, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được các đường xẻ trụ theo quy trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 4: May các dạng đường nối vải cơ bản

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được quy trình các dạng đường nối vải cơ bản, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được các dạng đường nối vải cơ bản theo quy trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 5: May cổ tròn, vuông

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được quy trình cổ tròn, vuông, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được cổ tròn, vuông theo quy trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 6: May ly, chiết quần áo

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình ly, chiết quần áo, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được ly, chiết quần áo theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 7: May các dạng đường viền cơ bản

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình các dạng đường viền cơ bản, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được các dạng đường viền cơ bản theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 8: May túi đắp, nắp túi, nẹp áo, may lai áo

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình may túi đắp, nắp túi, nẹp áo, may lai áo, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được túi đắp, nắp túi, nẹp áo, may lai áo theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 9: May bầu lá sen tròn

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình bầu lá sen tròn, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.

- May được bầu lá sen tròn theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.

- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 10: May bầu dalton rời

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình bầu dalton rời, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.

- May được bầu dalton rời theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.

- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 11: May bầu sơ mi

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình bầu sơ mi, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.

- May được bầu sơ mi theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 12: May bầu caré liền

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình may bầu caré liền, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May bầu caré liền theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 13: Tra tay áo thường

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình tra tay áo thường, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được tay áo thường theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 14: Tra tay áo phồng

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình tra tay áo phồng, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được tay áo phồng theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 15: May trụ tay, manchette

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình may trụ tay, manchette, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được trụ tay, manchette theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3 Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 16: May thun quần, may cửa quần

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình may thun quần, may cửa quần, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được thun quần, may cửa quần theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 17: May túi mỗ 1 viên

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình may túi mỗ 1 viên, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được túi mỗ 1 viên theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 18: May túi mỗ 2 viên

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình may túi mỗ 2 viên, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được may túi mỗ 2 viên theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 19: May túi xéo quần âu

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình May túi xéo quần âu, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được may túi xéo quần âu theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 20: May túi thắt quần âu

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình may túi thắt quần âu, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được may túi thắt quần âu theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 21: May túi hàm ếch

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình may túi hàm ếch, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được may túi hàm ếch theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 22: May lưng quần âu, may passant

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình may lưng quần âu, may passant, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May lưng quần âu, may passant theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: nhà xưởng

2. Trang thiết bị máy móc: máy chiếu, máy tính, máy may, bàn ủi

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Dụng cụ: bút, giấy, thước nhựa dẻo 50cm, thước dây 150cm, kéo cắt vải, kim may tay, kéo bấm...

- Nguyên vật liệu: Vải, keo, chỉ may, nút, thun, phần may...

4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức: Thiết kế các chi tiết sản phẩm may trên giấy theo số đo theo tỉ lệ 1:1

- Kỹ năng: Phát biểu được qui trình, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa, may chi tiết sản phẩm theo qui trình đúng yêu cầu kỹ thuật, vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Tích cực tham gia xây dựng bài và làm việc nhóm, chuẩn bị bài trước, thực tập may các bài tập trong và ngoài lớp học;

2. Phương pháp: Sinh viên phải tham dự đầy đủ các bài thực hành. Điểm môn học thực hành là trung bình cộng của các bài kiểm tra thực hành.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Công nghệ may trang phục cơ bản sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng ngành Công nghệ may

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Phương pháp giảng dạy thực hành, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, thao tác mẫu để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Giảng viên chia nhóm sinh viên để hướng dẫn thực hành và thao tác mẫu;

+ Bố trí từng sinh viên luyện tập tại vị trí được phân công, giảng viên quan sát uốn nắn.

- Đối với người học: Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập, rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu

3. Những trọng tâm cần chú ý:

Thiết kế rập các mẫu chi tiết trang phục trên giấy cứng tỉ lệ 1:1, thực hiện may hoàn thành các chi tiết sản phẩm.

4. Tài liệu tham khảo:

- [1]. TS. Trương Việt Khánh Trang, *Công nghệ may trang phục 1*, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2011.

- [2] TS. Trương Việt Khánh Trang, *Hệ thống bài tập Công nghệ may trang phục 1*, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2011.

- [3]. Nguyễn Tiến Dũng, Lê Thị Mai Hoa, Nguyễn Thu Huyền, Nguyễn Thị Hạnh, *Giáo trình công nghệ may*, Nhà xuất bản giáo dục, 2005.

- [4]. Lê Thị Kiều Liên, Hồ Thị Minh Hương, Dư Văn Rê, *Công nghệ may*, nhà xuất bản Đại Học Quốc Gia TP.HCM, 2003.

- [5]. Ths. Trần Thị Thêu, *Công nghệ may trang phục 1*, trường ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật Tp.HCM

- [6]. TS Trần Thủy Bình, *Giáo trình Công nghệ may*, NXB Giáo dục, 2005

- [7]. TS Võ Phước Tấn, *Hệ thống bài tập Công nghệ may*, NXB Lao động – Xã hội, 2005

- [8]. TS Võ Phước Tấn, *Giáo trình môn học Công nghệ may 2*, NXB Thống kê, 2005

- [9]. Alison Smith, *The sewing book*, DK publish, 2009.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: May trang phục 1

Mã môn học: MTC118

Thời gian thực hiện môn học: 90 giờ; (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 60 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

– Vị trí: Môn May trang phục 1 được bố trí học sau môn thực hành công nghệ may cơ bản, thiết bị và bảo trì may công nghiệp.

– Tính chất: Môn May trang phục 1 là môn học chuyên ngành trong danh mục các môn học trong chương trình đào tạo Cao đẳng ngành Công nghệ may chất lượng cao và mang tính chất tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

II. Mục tiêu môn học:

– Kiến thức: Thiết kế các sản phẩm may trang phục nữ trên giấy theo số đo theo tỉ lệ 1:1, và tỉ lệ 1:5.

– Kỹ năng: Phát biểu được qui trình, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa, may được theo qui trình đúng yêu cầu kỹ thuật, vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.

– Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Tích cực tham gia xây dựng bài và làm việc nhóm, chuẩn bị bài trước, thực tập thiết kế may các bài tập trong và ngoài lớp học.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Chương 1: Phương pháp đo trang phục nữ 1. Phương pháp đo 2. Ni mẫu 3. Phương pháp tính vải	1	1		
2	Chương 2: Thiết kế áo nữ căn bản 1. Đặc điểm hình dáng 2. Ni mẫu	2	2		

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	3. Phương pháp thiết kế 4. Qui cách chừa đường may				
3	Chương 3: Thiết kế áo nữ có pince ngực 1. Đặc điểm hình dáng 2. Phương pháp thiết kế. 3. Qui cách chừa đường may	2	2		
4	Chương 4: Thiết kế các dạng decoupe áo nữ 1. Đặc điểm hình dáng 2. Phương pháp thiết kế 3. Qui cách chừa đường may	1	1		
5	Chương 5: Thiết kế các kiểu cổ áo không bầu và đô áo 1. Đặc điểm hình dáng 2. Phương pháp thiết kế 3. Qui cách chừa đường may	1	1		
6	Chương 6: Thiết kế các kiểu bầu áo 1. Đặc điểm hình dáng 2. Phương pháp thiết kế 3. Qui cách chừa đường may	1	1		
7	Chương 7: Thiết kế các kiểu tay áo 1. Đặc điểm hình dáng 2. Phương pháp thiết kế 3. Qui cách chừa đường may	1	1		
8	Chương 8: Thiết kế áo blouse có pince nách 1. Đặc điểm hình dáng 2. Phương pháp thiết kế	2	2		

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	3. Qui cách chừa đường may				
9	Chương 9: Thiết kế váy căn bản 1. Đặc điểm hình dáng 2. Phương pháp thiết kế 3. Qui cách chừa đường may	2	2		
10	Chương 10: Thiết kế các dạng váy 1. Đặc điểm hình dáng 2. Phương pháp thiết kế 3. Qui cách chừa đường may	2	2		
11	Chương 11: Thiết kế áo đầm bé gái thân liền – thân rời 1. Đặc điểm hình dáng 2. Phương pháp thiết kế 3. Qui cách chừa đường may	2	2		
12	Chương 12: Thiết kế áo đầm căn bản 1. Đặc điểm hình dáng 2. Phương pháp thiết kế 3. Qui cách chừa đường may	3	2		1
13	Chương 13: Thiết kế áo đầm tám mảnh 1. Đặc điểm hình dáng 2. Phương pháp thiết kế 3. Qui cách chừa đường may	2	2		
14	Chương 14: Thiết kế quần tây nữ căn bản 1. Đặc điểm hình dáng 2. Phương pháp thiết kế 3. Qui cách chừa đường may	2	2		
15	Chương 15: Thiết kế các dạng túi quần tây				

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	1. Đặc điểm hình dáng 2. Phương pháp thiết kế 3. Qui cách chừa đường may				
16	Chương 16: Thiết kế quần tây nữ xếp plis 1. Đặc điểm hình dáng 2. Phương pháp thiết kế 3. Qui cách chừa đường may	3	2		1
17	Chương 17: May áo nữ bầu lá sen có pen tay phồng 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa	6	6		
18	Chương 18: May áo sơ mi nữ có decoupe 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa	6	6		
19	Chương 19: May áo blouse có pince nách 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa	6	6		
20	Chương 20: May váy căn bản 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa	6	6		
21	Chương 21: May váy thời trang 1. Điều kiện cho trước	6	6		

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa				
22	Chương 22: May áo đầm bé gái thân rời có bầu, tay phồng 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa	6	6		
23	Chương 23: May áo đầm căn bản 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa	6	6		
24	Chương 24: May áo đầm tám mảnh 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa	6	6		
25	Chương 25: May quần âu nữ cơ bản túi mỗ 1 viên 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa	6	6		
26	Chương 26: May quần âu nữ xếp pli túi xéo 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa	6	6		
Tổng cộng		90	28	60	2

2. Nội dung chi tiết

Chương 1: Phương pháp đo trang phục nữ

Thời gian: 1 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên trình bày được phương pháp đo trang phục nữ.

Sinh viên có khả năng:

- Lấy số đo các dạng trang phục nữ.
- Lấy số đo chuẩn xác, đúng kỹ thuật, đúng trình tự.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng

2. Nội dung chương:

2.1. Phương pháp đo.

2.2. Ni mẫu.

2.3. Phương pháp tính vải.

Chương 2: Thiết kế áo nữ căn bản

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.

Sinh viên có khả năng:

- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng

2.2. Ni mẫu.

2.3. Phương pháp thiết kế

2.3.1. Thân trước

2.3.2. Thân sau

2.3.3. Tay áo

2.4. Qui cách chừa đường may

Chương 3: Thiết kế áo nữ có pince ngực

Thời gian: 1 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.

Sinh viên có khả năng:

- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1.Đặc điểm hình dáng.

2.2.Phương pháp thiết kế.

2.2.1.Thiết kế thân trước.

2.2.2.Thiết kế thân sau.

2.3 Qui cách chừa đường may.

Chương 4: Thiết kế các dạng decoupe áo nữ

Thời gian: 1 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.

Sinh viên có khả năng:

- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1.Đặc điểm hình dáng.

2.2.Phương pháp thiết kế.

2.2.1.Decoupe vai.

2.2.2.Decoupe nách.

2.3.Qui cách chừa đường may.

Chương 5: Thiết kế các kiểu cổ áo không bâu và đô áo

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.

Sinh viên có khả năng:

- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng

2.2. Phương pháp thiết kế

2.2.1. Thiết kế cổ tròn- đô công

2.2.2. Thiết kế chìa khóa

2.2.3. Thiết kế cổ thuyền

2.2.4. Thiết kế cổ tim- đô nhọn

2.2.5. Thiết kế cổ vuông – đô chữ U

2.2.6. Thiết kế cổ lục giác- đô chữ R

2.3. Qui cách chừa đường may

Chương 6: Thiết kế các dạng bầu áo

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.

Sinh viên có khả năng:

- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng

2.2. Phương pháp thiết kế

2.2.1. Thiết kế bầu lá sen.

2.2.2. Thiết kế bầu lính thủy.

2.2.3. Thiết kế bầu cà vạt.

2.2.4. Thiết kế bầu lọ.

2.2.5. Thiết kế bầu lãnh tụ.

2.2.6. Thiết kế bầu tenant.

2.2.7. Thiết kế bầu dantol.

2.2.8. Thiết kế bầu care

2.2.9. Thiết kế bầu sam.

2.2.10.Thiết kế bầu nữ hoàng

2.3. Qui cách chừa đường may

Chương 7: Thiết kế các kiểu tay áo

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.

Sinh viên có khả năng:

- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng.

2.2. Phương pháp thiết kế

2.2.1.Thiết kế tay phồng.

2.2.2.Thiết kế tay cánh hồng.

2.2.3.Thiết kế tay cánh tiên.

2.2.4.Thiết kế tay loa rũ dài.

2.2.5.Thiết kế tay lỡ.

2.3. Qui cách chừa đường may

Chương 8: Thiết kế áo blouse có pince nách

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.

Sinh viên có khả năng:

- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng.

2.2. Phương pháp thiết kế

2.2.1.Thiết kế thân trước.

2.2.2.Thiết kế thân sau.

2.2.3.Thiết kế tay áo

2.2.4.Thiết kế bâu áo

2.2.5.Thiết kế nẹp ve

2.2.6.Thiết kế túi áo

2.2.7.Thiết kế nẹp miệng túi

2.2.8.Thiết kế pass eo.

2.3 Qui cách chừa đường may

Chương 9: Thiết kế váy căn bản

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.

Sinh viên có khả năng:

- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng.

2.2. Phương pháp thiết kế

2.2.1.Thiết kế thân sau.

2.2.2.Thiết kế thân trước.

2.2.3Thiết kế nẹp lưng liền.

2.3.Qui cách chừa đường may

Chương 10: Thiết kế các dạng váy căn bản

Thời gian: 1 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.

Sinh viên có khả năng:

- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng

2.2. Phương pháp thiết kế

2.2.1. Thiết kế váy chữ A

2.2.2. Thiết kế váy túm

2.2.3. Thiết kế váy tầng

2.2.4. Thiết kế váy tám mảnh

2.2.5. Thiết kế váy đuôi cá

2.3. Quy cách chừa đường may

Chương 11: Thiết kế áo đầm bé gái thân liền – thân rời

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.

Sinh viên có khả năng:

- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng.

2.2. Phương pháp thiết kế

2.2.1. Thiết kế áo đầm bé gái thân liền

2.2.2. Thiết kế áo đầm bé gái thân rời.

2.3. Quy cách chừa đường may

Chương 12: Thiết kế áo đầm căn bản

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.

Sinh viên có khả năng:

- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng.

2.2. Phương pháp thiết kế

- 2.2.1.Thiết kế thân trước
- 2.2.2.Thiết kế thân sau
- 2.2.3.Thiết kế tay áo
- 2.2.4. Áo đầm có đường ráp chân ngực
- 2.2.5.Áo đầm có đường ráp ngang eo
- 2.3. Qui cách chừa đường may

Chương 13: Thiết kế áo đầm tám mảnh

Thời gian: 1 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.

Sinh viên có khả năng:

- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng.

2.2. Phương pháp thiết kế

2.2.1.Thiết kế thân trước

2.2.2.Thiết kế thân sau

2.3. Qui cách chừa đường may

Chương 14: Thiết kế quần tây nữ căn bản

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.

Sinh viên có khả năng:

- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng.

2.2. Phương pháp thiết kế

2.2.1.Thiết kế thân trước.

2.2.2.Thiết kế thân sau.

2.2.3.Thiết kế Bragette

2.2.4.Thiết kế lưng.

2.3. Qui cách chừa đường may

Chương 15: Thiết kế các dạng túi quần tây

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.

Sinh viên có khả năng:

- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng.

2.2. Phương pháp thiết kế

2.2.1.Thiết kế túi thẳng.

2.2.2.Thiết kế túi xéo.

2.2.3.Thiết kế túi hàm ếch.

2.2.4.Thiết kế túi sau.

2.3. Qui cách chừa đường may

Chương 16: Thiết kế quần tây nữ xếp plis

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.

Sinh viên có khả năng:

- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng.

2.2. Phương pháp thiết kế

2.2.1.Thiết kế thân trước.

2.2.2.Thiết kế thân sau.

2.2.3.Thiết kế lưng.

2.2.4.Thiết kế pagette

2.2.5.Thiết kế túi xéo

2.3. Qui cách chừa đường may

Chương 17: May áo nữ bầu lá sen có pen tay phòng

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên đạt được mục tiêu sau:

- Phát biểu được qui trình áo nữ bầu lá sen có pen tay phòng , phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được áo nữ bầu lá sen có pen tay phòng theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 18: May áo sơ mi nữ có decoupe

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên đạt được mục tiêu sau:

- Phát biểu được qui trình áo nữ bầu lá sen có pen tay phòng , phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được áo nữ bầu lá sen có pen tay phòng theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 19: May áo blouse

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên đạt được mục tiêu sau:

- Phát biểu được qui trình áo blouse, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được áo blouse theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 20: May váy căn bản

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên đạt được mục tiêu sau:

- Phát biểu được qui trình váy căn bản, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được váy căn bản theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 21: May váy thời trang

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên đạt được mục tiêu sau:

- Phát biểu được qui trình váy thời trang, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được váy thời trang theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 22: May áo đầm bé gái thân rời có bầu, tay phồng

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên đạt được mục tiêu sau:

- Phát biểu được qui trình áo đầm bé gái thân rời có bầu, tay phồng, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được áo đầm bé gái thân rời có bầu, tay phồng theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 23: May áo đầm căn bản

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên đạt được mục tiêu sau:

- Phát biểu được qui trình May áo đầm căn bản, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được May áo đầm căn bản theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 24: May áo đầm tám mảnh

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên đạt được mục tiêu sau:

- Phát biểu được qui trình áo đầm tám mảnh, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được áo đầm tám mảnh theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 25: May quần âu nữ cơ bản túi mỗ 1 viên

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên đạt được mục tiêu sau:

- Phát biểu được qui trình quần âu nữ cơ bản túi mỗ 1 viên, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được quần âu nữ cơ bản túi mỗ 1 viên theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 26: May quần âu nữ xếp pli túi xéo

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên đạt được mục tiêu sau:

- Phát biểu được qui trình quần âu nữ xếp pli túi xéo, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được quần âu nữ xếp pli túi xéo theo qui trình, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Nhà xưởng.

2. Trang thiết bị, máy móc: Máy chiếu, máy tính, máy may, bàn ủi.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

+ Dụng cụ: bút, giấy, thước nhựa dẹt 50cm, thước dây 150cm, kéo cắt vải, kim may tay, kéo bấm...

+ Nguyên vật liệu: Vải, keo, chỉ may, nút, thun, phần may...

4. Các điều kiện khác:

+ Nguồn điện và hệ thống máy tính đầy đủ;

+ Có hệ thống làm mát và thoáng khí;

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức: Thiết kế các sản phẩm may trên giấy theo số đo theo tỉ lệ 1:1, và 1:5.

- Kỹ năng:

+ Phát biểu được qui trình , phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa, May được theo qui trình đúng yêu cầu kỹ thuật.

+ Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Tích cực tham gia xây dựng bài và làm việc nhóm, chuẩn bị bài trước, thực tập may các bài tập trong và ngoài lớp học.

2. Phương pháp: Sinh viên phải tham dự đầy đủ các bài thực hành. Điểm môn học thực hành là trung bình cộng của các bài kiểm tra thực hành.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học May trang phục 1 sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng ngành Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

– Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Phương pháp giảng dạy mang tính tích hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, thao tác mẫu để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Giảng viên chia nhóm sinh viên để hướng dẫn thực hành và thao tác mẫu;

+ Bố trí từng sinh viên luyện tập tại vị trí được phân công, giảng viên quan sát uốn nắn.

– Đối với người học:

+ Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập.

+ Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

+ Tham gia đầy đủ số tiết học trên lớp;

+ Tập trung theo dõi bài trong giờ học;

+ Đọc trước bài học ở nhà;

+ Thực hiện lại các bài tập trên lớp;

+ Thực hiện các bài tập trong giáo trình.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Thiết kế rập các mẫu trang phục trên giấy cứng tỉ lệ 1;1, giấy A 4 tỉ lệ 1:5, thực hiện may hoàn thành các sản phẩm.

4. Tài liệu tham khảo:

- [1]. TS. Trương Việt Khánh Trang, *Công nghệ may trang phục 1*, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2011

- [2] TS. Trương Việt Khánh Trang, *Hệ thống bài tập Công nghệ may trang phục I*, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2011.

- [3]. TS. Trương Việt Khánh Trang, *Hệ thống bài tập thực tập may trang phục 1*, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2012.
- [4]. ThS. Lâm Thị Phương Thùy, *Giáo trình thiết kế trang phục 1*, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2011.
- [5]. Ths. Trần Thị Thêu, *Công nghệ may trang phục I*, trường ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật Tp.HCM.
- [6]. TS. Trần Thủy Bình (chủ biên), *Giáo trình Công nghệ may*, NXB Giáo dục, 2005
- [7]. TS. Võ Phước Tấn (chủ biên), *Hệ thống bài tập Công nghệ may*, NXB Lao động – Xã hội, 2005.
- [8]. TS. Võ Phước Tấn (chủ biên), *Giáo trình môn học Công nghệ may 2*, NXB Thống kê, 2005.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: May trang phục 2

Mã môn học: MTC319

Thời gian thực hiện môn học: 90 giờ; (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 60 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

– Vị trí: Môn May trang phục 2 được bố trí học sau môn TT công nghệ may cơ bản, may trang phục 1

– Tính chất: Môn May trang phục 2 là môn học chuyên ngành trong danh mục các môn học trong chương trình đào tạo Cao đẳng ngành Công nghệ may và mang tính chất tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

II. Mục tiêu môn học:

– Kiến thức: Thiết kế các sản phẩm may trang phục nam trên giấy theo số đo tỉ lệ 1:1, và 1:5

– Kỹ năng: Phát biểu được quy trình, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa, May được theo quy trình đúng yêu cầu kỹ thuật, Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.

– Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Tích cực tham gia xây dựng bài và làm việc nhóm, chuẩn bị bài trước, thực tập thiết kế may các bài tập trong và ngoài lớp học.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Bài mở đầu:	1	1		
2	Chương 1: Phương pháp đo trang phục nam	2	2		
3	Chương 2: Thiết kế quần đùi lưng thun, túi thẳng	2	2		
4	Chương 3: Quần short – quần short có yếm bé trai luôn thun	2	2		

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
5	Chương 4: Thiết kế quần âu bé trai	2	2		
6	Chương 5. Thiết kế áo chemise bé trai âu dalton	2	2		
7	Chương 6: Thiết kế áo sơ chemise bé trai âu tenant	2	2		
8	Chương 7: Thiết kế áo chemise nam căn bản, âu tenant	2	2		
9	Chương 8: Các kiểu đồ và túi áo	2	1		1
10	Chương 9: Thiết kế áo bảo hộ lao động	2	2		
11	Chương 10: Thiết kế áo, quần Pyjama	3	3		
12	Chương 11: Thiết kế quần âu nam căn bản	2	2		
13	Chương 12: Các dạng túi quần âu	2	2		
14	Chương 13: Thiết kế quần âu nam xếp pli	2	2		
15	Chương 14: Thiết kế quần jean nam	2	1		1
16	Chương 15: May quần đùi lưng thun, braguette giả, túi thắt	4		4	
17	Chương 16: May quần short bé trai, lưng thun thân sau, túi đắp	4		4	
18	Chương 17: May quần âu bé trai,	5		5	

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	lưng thun thân sau, túi xéo				
19	Chương 18: May áo chemise bé trai bâu đan ton, tay ngắn	5		5	
20	Chương 19: May áo chemise bé trai bâu tenant, tay levé	5		5	
21	Chương 20: May áo chemise nam bâu tenant, đô liền, có nẹp, vạt thường	5		5	
22	Chương 21: May áo chemise nam bâu tenant, đô rời, vạt bầu	5		5	
23	Chương 22: May áo bảo hộ lao động	4		4	
24	Chương 23: May quần pyjama	4		4	
25	Chương 24: May áo pyjama	5		5	
26	Chương 25: May quần âu nam cơ bản, túi mỗ 1 viên, túi xéo	5		5	
27	Chương 26: May quần âu nam xếp plis, túi mỗ 2 viên, túi thẳng	4		4	
28	Chương 27: May quần jean nam, túi hàm ếch, có découpe thân sau	5		5	
Tổng cộng		90	28	60	2

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu:

Chương 1: Phương pháp đo trang phục nam

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được phương pháp đo trang phục nam nữ.

- Sinh viên có khả năng:
- Lấy số đo các dạng trang phục nam.
- Lấy số đo chuẩn xác, đúng kỹ thuật, đúng trình tự.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng

2. Nội dung chương:

2.1. Phương pháp đo

2.2. Ni mẫu

2.3. Phương pháp tính vải

Chương 2: Thiết kế quần đùi lưng thun, túi thẳng

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.
- Sinh viên có khả năng:
- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng

2.3. Phương pháp thiết kế

2.3.1. Thân trước.

2.3.2. Thân sau.

2.3.3. Túi thẳng

2.4. Quy cách chừa đường may

Chương 3: Quần short – quần short có yếm bé trai luôn thun

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.
- Sinh viên có khả năng:
- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng

2.2. Ni mẫu.

2.3. Phương pháp thiết kế

2.3.1. Thân trước.

2.3.2. Thân sau.

2.3.3. Túi đắp

2.3.4. Pass lưng

2.3.5. Nẹp lưng

2.3.6. Yếm quần

2.4. Quy cách chừa đường may

Chương 4: Thiết kế quần âu bé trai

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.
- Sinh viên có khả năng:
- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng

2.2. Ni mẫu.

2.3. Phương pháp thiết kế

2.3.1. Thân trước.

2.3.2. Thân sau.

2.3.3. Túi xéo

2.3.4. Bragette

2.3.5. Lưng

2.4. Quy cách chừa đường may

Chương 5: Thiết kế áo chemise bé trai bâu dalton

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.
- Sinh viên có khả năng:

- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng

2.2. Ni mẫu.

2.3. Phương pháp thiết kế

2.3.1. Thân trước.

2.3.2. Thân sau.

2.3.3. Tay áo

2.3.4. Bầu áo

2.3.5. Túi áo

2.4. Quy cách chừa đường may

Chương 6: Thiết kế áo chemise bé trai bầu tenant

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.
- Sinh viên có khả năng:
- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng

2.2. Ni mẫu.

2.3. Phương pháp thiết kế

2.3.1. Thân trước.

2.3.2. Thân sau.

2.3.3. Tay áo

2.3.4. Bầu áo

2.3.5. Túi áo

2.4. Quy cách chừa đường may

Chương 7: Thiết kế áo chemise nam căn bản, bầu tenant

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.
- Sinh viên có khả năng:
- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng

2.2. Ni mẫu.

2.3. Phương pháp thiết kế

2.3.1. Thân trước.

2.3.2. Thân sau.

2.3.3. Tay áo

2.3.4. Bầu áo

2.3.5. Túi áo

2.4. Quy cách chừa đường may

Chương 8: Các kiểu đô và túi áo

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.
- Sinh viên có khả năng:
- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng

2.2. Phương pháp thiết kế

2.2.1. Đô áo

2.2.2. Túi áo

2.3. Quy cách chừa đường may

Chương 9: Thiết kế áo bảo hộ lao động

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.
- Sinh viên có khả năng:
- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng

2.2. Ni mẫu.

2.3. Phương pháp thiết kế

2.3.1. Thân trước.

2.3.2. Thân sau.

2.3.3. Tay áo

2.3.4. Bâu áo

2.3.5. Túi áo

2.3.6. Dai áo

2.3.7. Trụ tay, manchette

2.3.8. Pass vai

2.4. Quy cách chừa đường may

Chương 10: Thiết kế áo , quần pyjama

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.
- Sinh viên có khả năng:
- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng

2.2. Ni mẫu.

2.3. Phương pháp thiết kế

2.3.1. Thân trướcáo

2.3.2. Thân sau áo

2.3.3. Tay áo

2.3.4. Bâu áo

2.3.5. Túi áo

2.3.6. Thân trước quần

2.3.7. Thân sau quần

2.3.8. Túi quần

2.4. Quy cách chừa đường may

Chương 11: Thiết kế quần âu nam căn bản

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.
- Sinh viên có khả năng:
- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng

2.2. Ni mẫu.

2.3. Phương pháp thiết kế

2.3.1. Thân trước.

2.3.2. Thân sau.

2.3.3. Lưng

2.3.4. Bragette

2.4. Quy cách chừa đường may

Chương 12: Thiết kế các dạng túi quần tây

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.
- Sinh viên có khả năng:
- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng

2.2. Phương pháp thiết kế

2.3.1. Túi trước.

2.3.2. Túi sau.

2.4. Quy cách chừa đường may

Chương 13: Thiết kế quần âu nam xếp pli

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.
- Sinh viên có khả năng:
- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng

2.2. Ni mẫu.

2.3. Phương pháp thiết kế

2.3.1. Thân trước.

2.3.2. Thân sau.

2.3.3. Lưng

2.3.4. Bragette

2.4. Quy cách chừa đường may

Chương 14: Thiết kế quần jean nam

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên liệt kê được các chi tiết cần thiết kế của sản phẩm.
- Sinh viên có khả năng:
- Thiết kế các chi tiết của sản phẩm đúng kỹ thuật.
- Đường nét vẽ chuẩn xác.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng

2.2. Ni mẫu.

2.3. Phương pháp thiết kế

2.3.1. Thân trước.

2.3.2. Thân sau.

2.3.3. Lưng

2.3.4. Bragette

2.4. Quy cách chừa đường may

Chương 15: May quần đùi lưng thun, bragette giả, túi thẳng Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình may quần đùi lưng thun, bragette giả, túi thẳng, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được quần đùi lưng thun, bragette giả, túi thẳng theo qui trình đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 16: May quần short bé trai, lưng thun thân sau, túi đắp

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình may quần short bé trai, lưng thun thân sau, túi đắp, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May quần short bé trai, lưng thun thân sau, túi đắp theo qui trình đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 17: May quần âu bé trai, lưng thun thân sau, túi xéo Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình may quần âu bé trai, lưng thun thân sau, túi xéo, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được quần âu bé trai, lưng thun thân sau, túi xéo theo qui trình đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 18: May áo chemise bé trai bâu đan ton, tay ngắn Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình may áo chemise bé trai bâu đan ton, tay ngắn, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được áo chemise bé trai bâu đan ton, tay ngắn theo qui trình đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 19: May áo chemise bé trai bâu tenant, tay levé Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình may áo chemise bé trai bâu tenant, tay ngắn, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được áo chemise bé trai bâu tenant, tay ngắn theo qui trình đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.

- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 20: May áo chemise nam bầu tenant, đô liền, có nẹp, vạt thường

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình áo chemise nam bầu tenant, đô liền, có nẹp, vạt
- thường, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được áo chemise nam bầu tenant, đô liền, có nẹp, vạt
- thường theo qui trình đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 21: May áo chemise nam bầu tenant, đô rời, vạt bầu Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình áo chemise nam bầu tenant, đô rời, vạt bầu, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được áo chemise nam bầu tenant, đô rời, vạt bầu theo qui trình đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 22: May áo bảo hộ lao động

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được quy trình áo bảo hộ lao động, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được áo bảo hộ lao động theo quy trình đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 23: May quần pyjama

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được quy trình quần pyjama, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được quần pyjama theo quy trình đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 24: May áo pyjama

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được quy trình áo pyjama, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được áo pyjama theo quy trình đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 25: May quần âu nam cơ bản, túi mỗ 1 viên, túi xéo Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình áo pyjama, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được áo pyjama theo qui trình đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 26: May quần âu nam xếp plis, túi mỗ 2 viên, túi thẳng

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình quần âu nam xếp plis, túi mỗ 2 viên, túi thẳng, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.
- May được quần âu nam xếp plis, túi mỗ 2 viên, túi thẳng theo qui trình đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 27: May quần jean nam, túi hàm ếch, có découpe thân sau

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Phát biểu được qui trình may May quần jean nam, túi hàm ếch, có découpe thân sau, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa.

- May được Quần đáy giữa lưng thun theo qui trình đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Rèn luyện thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong quá trình may sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: xưởng may

2. Trang thiết bị máy móc: máy chiếu, máy tính, máy may, bàn ủi

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Dụng cụ: bút, giấy, thước nhựa dẻo 50cm, thước dây 150cm, kéo cắt vải, kim may tay, kéo bấm...

- Nguyên vật liệu: Vải, keo, chỉ may, nút, thun, phấn may...

4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức: Thiết kế các sản phẩm may trên giấy theo số đo theo tỉ lệ 1:1, và tỉ lệ 1:5

- Kỹ năng: Phát biểu được qui trình, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa, may được theo qui trình đúng yêu cầu kỹ thuật, vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Tích cực tham gia xây dựng bài và làm việc nhóm, chuẩn bị bài trước, thực tập may các bài tập trong và ngoài lớp học

2. Phương pháp: Sinh viên phải tham dự đầy đủ các bài thực hành. Điểm học phần thực hành là trung bình cộng của các bài kiểm tra thực hành.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học may trang phục 2 sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng ngành Công nghệ may

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Phương pháp giảng dạy mang tính tích hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, thao tác mẫu để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Giảng viên chia nhóm sinh viên để hướng dẫn thực hành và thao tác mẫu;

+ Bố trí từng sinh viên luyện tập tại vị trí được phân công, giảng viên quan sát uốn nắn.

- Đối với người học: Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập, rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu

3. Những trọng tâm cần chú ý: Thiết kế rập các mẫu trang phục trên giấy cứng tỉ lệ 1;1, giấy A 4 tỉ lệ 1:5, thực hiện may hoàn thành các sản phẩm.

4. Tài liệu tham khảo:

[1]. TS. Trương Việt Khánh Trang, *Công nghệ may trang phục 1*, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2011

[2] TS. Trương Việt Khánh Trang, *Hệ thống bài tập Công nghệ may trang phục I*, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2011.

[3]. TS. Trương Việt Khánh Trang, *Hệ thống bài tập thực tập may trang phục 2*, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2012.

[4]. ThS.. Lâm Thị Phương Thùy, *Giáo trình thiết kế trang phục 2*, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2011.

[5]. ThS Trần Thị Thêu, *Công nghệ may trang phục I*, trường ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật Tp.HCM.

[6]. TS Trần Thủy Bình (chủ biên), *Giáo trình Công nghệ may*, NXB Giáo dục, 2005

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: May trang phục 3

Mã môn học: MTC303

Thời gian thực hiện môn học: 75 giờ; (Lý thuyết: 13 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 60 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí: Môn may trang phục 3 được bố trí học sau môn may trang phục 1, may trang phục 2.
- Tính chất: Môn may trang phục 3 là môn học chuyên môn nghề trong danh mục các môn học, mô đun bắt buộc trong chương trình đào tạo Cao đẳng ngành Công nghệ may và mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức:
 - + Trình bày được phương pháp thiết kế áo Jacket nam 2 lớp, và Veston nữ.
 - + Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may túi mỗ áo Jacket và Vest, phương pháp tra dây kéo áo Jacket 2 lớp.
 - + Xây dựng được quy trình lắp ráp áo Jacket và Vest.
- Kỹ năng:
 - + Thiết kế và cắt được các chi tiết của bộ Jacket nam 2 lớp, bộ Jacket có nón, bộ Veston theo các số đo khác nhau
 - + May hoàn chỉnh áo Jacket 2 lớp, Jacket có nón, Vest nữ đảm bảo quy cách, yêu cầu kỹ thuật và định mức thời gian;
 - + Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và bố trí chỗ làm việc khoa học trong quá trình may.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Rèn luyện tính kỷ luật, cẩn thận, chính xác, tác phong công nghiệp và ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong quá trình học tập.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Bài mở đầu:				

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Giới thiệu môn học: May trang phục 3 Chương 1: Phương pháp đo áo Jacket, áo Vest 1. Phương pháp đo 1.1. Áo Jacket 1.2. Áo Vest 2. Ni mẫu 2.1. Áo Jacket 2.2. Áo Vest 3. Phương pháp tính vải 3.1. Áo Jacket 3.2. Áo Vest	3	3		
2	Chương 2: Thiết kế áo Jacket nam 2 lớp 1. Đặc điểm hình dáng: 2. Phương pháp thiết kế: 2.1. Thiết kế lớp chính 2.1.1. Thân trước 2.1.2. Thân sau 2.1.3. Cầu vai 2.1.4. Tay áo 2.1.5. Các chi tiết khác 2.2. Thiết kế lớp lót 3. Quy cách chừa đường may 3.1. Lớp chính	4	3		1

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
3	3.2. Lốp lót Chương 3: Nón áo Jacket 1. Đặc điểm hình dáng: 2. Phương pháp thiết kế: 2.1. Má nón 2.2. Đỉnh nón 3. Quy cách chữa đường may	2	2		
4	Chương 4: Thiết kế áo Vest nữ 2 lớp 1. Đặc điểm hình dáng: 2. Phương pháp thiết kế: 2.1. Lốp chính 2.1.1. Thân sau 2.1.2. Thân trước 2.1.3. Tay áo 2.1.4. Lá cổ 2.1.5. Nẹp ve 2.1.6. Các chi tiết khác 2.2. Lốp lót 2.2.1. Thân sau 2.2.2. Thân trước 2.2.3. Nắp túi 2.2.4. Lót túi dưới 3. Quy cách chữa đường may Chương 5: May áo Jacket một lớp	6	5		1

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
5	1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa Chương 6: May áo Jacket 2 lớp	12		12	
6	1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa Chương 7: May áo Jacket có nón	12		12	
7	1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa Chương 8: May áo Vest nữ 1 lớp	6		6	
8	1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa Chương 9: May áo vest nữ hai lớp	12		12	
9	1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa	18		18	
Tổng cộng		75	13	60	2

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Phương pháp đo áo Jacket, áo Vest

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- + Sinh viên trình bày được chính xác cách thức lấy số đo trên cơ thể người.
- + Sinh viên có khả năng tính toán được số mét vải cần may một sản phẩm.
- + Sinh viên có khả năng đo được các thông số theo đúng yêu cầu kỹ thuật.
- + Sinh viên tích cực học tập, có ý thức lựa chọn và vận dụng phương pháp học tập hiệu quả cho bản thân.

2. Nội dung chương:

2.1. Phương pháp đo

2.1.1. Áo Jacket

2.1.2. Áo Vest

2.2. Ni mẫu

2.2.1. Áo Jacket

2.2.2. Áo Vest

2.3. Phương pháp tính vải

2.3.1. Áo Jacket

2.3.2. Áo Vest

Chương 2: Thiết kế áo Jacket nam 2 lớp

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- + Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu của áo Jacket nam 2 lớp.
- + Phương pháp lấy các số đo để thiết kế.
- + Đo, tính toán và thiết kế chính xác các bản vẽ chi tiết của áo Jacket nam 2 lớp.
- + Cắt chính xác đầy đủ các chi tiết áo Jacket nam dựa trên số đo và công thức
- + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế áo Jacket nam.
- + Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong khi thiết kế áo Jacket nam

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng:

2.2. Phương pháp thiết kế:

2.2.1. Thiết kế lớp chính

2.2.1.1. Thân trước

2.2.1.2. Thân sau

2.2.1.3. Cầu vai

2.2.1.4. Tay áo

2.2.1.5. Các chi tiết khác

2.2.2. Thiết kế lớp lót

2.3. Quy cách chừa đường may

2.3.1. Lớp chính

2.3.2. Lớp lót

Chương 3: Nón áo Jacket

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- + Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu của nón áo Jacket
- + Phương pháp lấy các số đo để thiết kế.
- + Đo, tính toán và thiết kế chính xác các bản vẽ chi tiết của nón áo Jacket
- + Cắt chính xác đầy đủ các chi tiết nón áo Jacket dựa trên số đo và công thức
- + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế áo Jacket có nón.
- + Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong khi thiết kế nón áo Jacket

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng:

2.2. Phương pháp thiết kế:

2.2.1. Má nón

2.2.2. Đỉnh nón

2.3. Quy cách chừa đường may

Chương 4: Thiết kế áo Vest nữ 2 lớp

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- + Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu của áo Vest nữ 2 lớp
- + Phương pháp lấy các số đo để thiết kế.
- + Đo, tính toán và thiết kế chính xác các bản vẽ chi tiết của áo Vest nữ 2 lớp.
- + Cắt chính xác đầy đủ các chi tiết áo Vest nữ dựa trên số đo và công thức
- + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế áo Vest nữ.
- + Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong khi thiết kế áo Vest nữ.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm hình dáng:

2.2. Phương pháp thiết kế:

2.2.1. Lớp chính

2.2.1.1. Thân sau

2.2.1.2. Thân trước

2.2.1.3. Tay áo

2.2.1.4. Lá cổ

2.2.1.5. Nẹp ve

2.2.1.6. Các chi tiết khác

2.2.2. Lớp lót

2.2.2.1. Thân sau

2.2.2.2. Thân trước

2.2.2.3. Nắp túi

2.2.2.4. Lót túi dưới

2.3. Quy cách chừa đường may

Chương 5: May áo Jacket 1 lớp

Thời gian: 12 giờ

1. Mục tiêu:

+ Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may áo Jacket 1 lớp;

+ May được túi mỗ áo Jacket 1 lớp đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;

+ Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may áo Jacket;

+ Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 6: May áo Jacket 2 lớp

Thời gian: 12 giờ

1. Mục tiêu:

+ Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may áo Jacket 2 lớp;

- + May được túi mỡ áo Jacket 2 lớp đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- + Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may áo Jacket;
- + Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 7: May áo Jacket có nón

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- + Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may áo Jacket có nón
- + May được túi mỡ áo Jacket đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- + Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may áo Jacket;
- + Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 8: May áo Vest nữ 1 lớp

Thời gian: 12 giờ

1. Mục tiêu:

- + Mô tả được đặc điểm hình dáng của áo Vest nữ 1 lớp;
- + Xây dựng quy trình và sơ đồ lắp ráp áo Vest nữ 1 lớp đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật;
- + Lắp ráp hoàn chỉnh áo Vest nữ 1 lớp đảm bảo quy cách và yêu cầu kỹ thuật;
- + Xác định đúng dạng sai hỏng trong quá trình may, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa;
- + Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 9: May áo Vest nữ 2 lớp

Thời gian: 18 giờ

1. Mục tiêu:

- + Mô tả được đặc điểm hình dáng của áo Vest nữ 2 lớp;
- + Xây dựng quy trình và sơ đồ lắp ráp áo Vest nữ 2 lớp đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật;
- + Lắp ráp hoàn chỉnh áo Vest nữ 2 lớp đảm bảo quy cách và yêu cầu kỹ thuật;
- + Xác định đúng dạng sai hỏng trong quá trình may, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa;
- + Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: xưởng may
2. Trang thiết bị máy móc: máy vắt sổ, máy may 1 kim
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: giấy rập, thước, bút chì, vải, phấn
4. Các điều kiện khác: các sản phẩm mẫu

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức:

- + Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may của các cụm chi tiết: áo Jacket, vest nữ
- + Quy trình và sơ đồ lắp ráp sản phẩm áo Jacket nam 2 lớp, áo Jacket có nón, vest nữ 1 lớp, 2 lớp
- + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.

- Kỹ năng:

- + May hoàn chỉnh áo Jacket nam 2 lớp, áo Jacket có nón, áo Vest nữ 1 lớp, 2 lớp đúng yêu cầu kỹ thuật
- + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
- + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;

- + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu

2. Phương pháp: Sinh viên phải tham dự đầy đủ các bài thực hành. Điểm môn học thực hành là trung bình cộng của các bài kiểm tra thực hành

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học may trang phục 3 sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng ngành Công nghệ may

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Phương pháp giảng dạy mang tính tích hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, thao tác mẫu để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Giảng viên chia nhóm sinh viên để hướng dẫn thực hành và thao tác mẫu;

+ Bố trí từng sinh viên luyện tập tại vị trí được phân công, giảng viên quan sát uốn nắn.

- Đối với người học: Có thái độ tích cực trong học tập, nâng cao năng lực chuyên môn để đáp ứng yêu cầu môn học

3. Những trọng tâm cần chú ý:

+ Chương 6: May áo Jacket 2 lớp

+ Chương 9: May áo Vest 2 lớp

4. Tài liệu tham khảo:

- [1] TS. Trương Việt Khánh Trang, Công nghệ may trang phục 1, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2011

- [2] TS. Trương Việt Khánh Trang, Hệ thống bài tập Công nghệ may trang phục I, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2011.

- [3] TS. Trương Việt Khánh Trang, Hệ thống bài tập thực tập may trang phục 2, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2012.

- [4] ThS. Lâm Thị Phương Thùy, Giáo trình thiết kế trang phục 1, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2011.

- [5] ThS. Lâm Thị Phương Thùy, Giáo trình thiết kế trang phục 2, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2011

- [6] *Bài giảng Thiết kế trang phục 3*, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2013.

- [6] *Giáo trình công nghệ may*, Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2009;

- [7] TS. Trần Thủy Bình, *Giáo trình công nghệ may*, Nhà xuất bản giáo dục 2005;
- [8] TS. Võ Phước Tấn, KS. Bùi Thị Cẩm Loan, KS, Trần Thị Kim Phượng, *Giáo trình công nghệ may*, Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản thống kê 2006

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Công nghệ CAD ngành may

Mã môn học: MTC305

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ; (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí:
 - + Môn học Công nghệ CAD ngành may là Môn học đào tạo chuyên môn nghề trong chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng Công nghệ may.
 - + Môn học Công nghệ CAD ngành may được bố trí học sau môn học công nghệ sản xuất may công nghiệp.
- Tính chất: Môn học Công nghệ CAD ngành may mang tính tích hợp giữa kiến thức lý thuyết kết hợp với thực hành.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức:
 - + Trình bày được phương pháp thiết kế mẫu trang phục trên máy vi tính;
 - + Phương pháp sử dụng phần mềm thiết kế trên máy tính để thiết kế các chi tiết của sản phẩm thời trang cơ bản và phương pháp nhảy cỡ.
- Kỹ năng:
 - + Sử dụng phần mềm thiết kế trên máy tính để thiết kế các chi tiết của sản phẩm thời trang cơ bản.
 - + Tính toán nhảy cỡ.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Tự giác, tích cực học tập, phát huy tính sáng tạo nâng cao kỹ năng sử dụng phần mềm để từ đó có khả năng ứng dụng vào thực tế sản xuất;
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tác phong công nghiệp, đảm bảo an toàn lao động và bảo quản trang thiết bị.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Bài mở đầu: 1. Khái quát nội dung và trọng tâm của môn học đào tạo. 2. Phương pháp học tập môn học. 3. Giới thiệu tài liệu tham khảo.	1	1		
2	Chương 1: Thiết lập ban đầu trên phần mềm AccuMark - AccuMark Explorer 1. Cách tạo một mã hàng mới 2. Các thiết lập ban đầu trên phần mềm AccuMark- AccuMark Explorer	3	3		
3	Chương 2: Thiết kế trên phần mềm AccuMark- Pattern Processing, Digitizing, PDS 1. Cách khai báo một mã hàng mới trước khi thiết kế 2. Thiết kế trên phần mềm AccuMark- Pattern Processing, Digitizing, PDS	10	10		
4	Chương 3: Nhảy mẫu trên phần mềm GERBER TECHNOLOGY – AccuMark 1. Nhảy mẫu (Nhảy cỡ) trên máy với phần mềm GERBER TECHNOLOGY – AccuMark 2. Cách lập bảng chi tiết	7	6		1
5	Chương 4: Giới thiệu về phần mềm giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY – AccuMark 1. Giới thiệu phần mềm giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY – AccuMark 2. Một số thao tác cơ bản trên phần mềm giác sơ đồ GERBER	3	3		

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
6	TECHNOLOGY - AccuMark Chương 5: Cách thiết lập đường dẫn trong giác sơ đồ 1. Cách thiết lập đường dẫn cho một mã hàng trong giác sơ đồ	3	3		
7	Chương 6: Giác sơ đồ trên máy tính với phần mềm GERBER TECHNOLOGY – AccuMark 1. Giác sơ đồ trên máy tính với phần mềm GERBER TECHNOLOGY – AccuMark 2. Các lệnh thường dùng trong giác sơ đồ với phần mềm GERBER TECHNOLOGY – AccuMark 3. Cách in sơ đồ giác mẫu trên máy in sơ đồ	3	2		1
Tổng cộng		30	28		2

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu

Thời gian: 1 giờ

1. Khái quát nội dung và trọng tâm của Môn học đào tạo
2. Phương pháp học tập Môn học
3. Giới thiệu phương pháp học tập và tài liệu tham khảo

Chương 1: Thiết lập ban đầu trên phần mềm AccuMark - AccuMark Explorer

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- Biết cách khai báo 1 mã hàng mới trước khi thiết kế;
- Trình bày được các lệnh cơ bản thường dùng để thiết kế các mẫu trên máy vi tính với GERBER TECHNOLOGY - AccuMark;
- Thiết kế được các mẫu quần áo, áo sơ mi cơ bản đảm bảo hình dáng, kích thước;

- Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ nhằm đáp ứng yêu cầu của mô đun;

- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tác phong công nghiệp, đảm bảo an toàn lao động và bảo quản trang thiết bị.

2. Nội dung chương:

2.1. Cách tạo một mã hàng mới

2.2. Các thiết lập ban đầu trên phần mềm AccuMark - AccuMark Explorer

2.2.1. Thiết lập ban đầu hoàn chỉnh mẫu áo thun polo

2.2.2. Thiết lập ban đầu hoàn chỉnh mẫu áo sơ mi nam

2.2.3. Thiết lập ban đầu hoàn chỉnh mẫu quần âu nữ

Chương 2: Thiết kế trên phần mềm AccuMark- Pattern Processing, Digitizing, PDS

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được các lệnh cơ bản thường dùng để thiết kế trên phần mềm GERBER TECHNOLOGY - AccuMark;

- Thiết kế các chi tiết của quần âu, áo sơ mi theo hình dáng, thông số kích thước;

- Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ nhằm đáp ứng yêu cầu của mô đun;

- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tác phong công nghiệp, đảm bảo an toàn lao động và bảo quản trang thiết bị.

2. Nội dung chương:

2.1. Cách khai báo một mã hàng mới trước khi thiết kế

2.2. Thiết kế trên phần mềm AccuMark- Pattern Processing, Digitizing, PDS

2.2.1. Các menu lệnh thiết kế

2.2.2. Thiết kế hoàn chỉnh mẫu áo thun polo

2.2.3. Thiết kế hoàn chỉnh mẫu áo sơ mi nam

2.2.4. Thiết kế hoàn chỉnh mẫu quần âu nữ

Chương 3: Nhảy mẫu trên phần mềm GERBER TECHNOLOGY - AccuMark

Thời gian: 7 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được các lệnh cơ bản thường dùng để nhảy mẫu (Nhảy cỡ) trên phần mềm GERBER TECHNOLOGY - AccuMark;

- Nhảy mẫu các chi tiết của quần âu, áo sơ mi bảo hình dáng, thông số kích thước;

- Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ nhằm đáp ứng yêu cầu của mô đun;

- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tác phong công nghiệp, đảm bảo an toàn lao động và bảo quản trang thiết bị

2. Nội dung chương:

2.1. Nhảy mẫu (Nhảy cỡ) trên máy với phần mềm GERBER TECHNOLOGY - AccuMark

2.1.1. Các Menu cơ bản thường dùng trong nhảy mẫu

2.1.2. Nhảy mẫu áo sơ mi nam cơ bản

2.1.3. Nhảy mẫu áo sơ mi nữ cổ lá sen

2.1.4. Nhảy mẫu quần âu nam 1 ly lật

2.1.5. Nhảy mẫu quần âu nữ xăng ly ống côn (Trường hợp: Đề cúp thân sau cắt rời)

2.2. Cách lập bảng chi tiết

2.2.1. Các Menu cơ bản thường dùng để lập bảng chi tiết

2.2.2. Thiết lập bảng chi tiết cho mẫu áo sơ mi nam cơ bản

2.2.3. Thiết lập bảng chi tiết mẫu áo sơ mi nữ cổ lá sen

2.2.4. Thiết lập bảng chi tiết cho mẫu quần âu nam 1 ly lật

2.2.5. Thiết lập bảng chi tiết cho mẫu quần âu nữ xăng ly ống côn (Trường hợp: Đề cúp thân sau cắt rời)

Chương 4: Giới thiệu về phần mềm giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được chức năng của phần mềm giác sơ đồ Lectra – Diamino;
- Biết được một số thao tác cơ bản trên phần mềm giác sơ đồ Lectra – Diamino V5R2 (Thao tác mở phần mềm, tắt phần mềm...);

- Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ nhằm đáp ứng yêu cầu của mô đun;

- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tác phong công nghiệp, đảm bảo an toàn lao động và bảo quản trang thiết bị.

2. Nội dung chương:

2.1. Giới thiệu phần mềm giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark

2.2. Một số thao tác cơ bản trên phần mềm giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark

Chương 5: Cách thiết lập đường dẫn trong giác sơ đồ

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- Biết thiết lập đường dẫn cho mã hàng trong giác sơ đồ với phần mềm giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark;
- Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ nhằm đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp;
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tác phong công nghiệp, đảm bảo an toàn lao động và bảo quản trang thiết bị.

2. Nội dung chương:

2.1. Cách thiết lập đường dẫn cho một mã hàng trong giác sơ đồ

Chương 6: Giác sơ đồ trên máy tính với phần mềm GERBER TECHNOLOGY - AccuMark

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được các lệnh cơ bản thường dùng để giác sơ đồ trên phần mềm Lectra-Diamino;
- Hiểu phương pháp giác sơ đồ mẫu quần âu, áo sơ mi cơ bản để từ đó vận dụng vào thực tế sản xuất;
- Giác được sơ đồ mẫu quần âu, áo sơ mi trên máy tính đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Biết phương pháp in các sơ đồ giác trên máy in;
- Tự giác, tích cực học tập, có ý thức tiết kiệm nguyên phụ liệu và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ nhằm đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp;
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tác phong công nghiệp, đảm bảo an toàn lao động và bảo quản trang thiết bị.

2. Nội dung chương:

2.1. Giác sơ đồ trên máy tính với phần mềm GERBER TECHNOLOGY - AccuMark

2.2. Các lệnh thường dùng trong giác sơ đồ với phần mềm GERBER TECHNOLOGY - AccuMark

2.2.1. Giác sơ đồ mẫu áo sơ mi nam cơ bản

2.2.2. Giác sơ đồ mẫu quần áo sơ mi nữ cổ lá sen

Kiểm tra

2.2.3. Giác sơ đồ mẫu quần âu nam 1 ly lật

2.2.4. Giác sơ đồ mẫu quần âu nữ xẻ ly ống côn (Trường hợp: Đẻ cúp thân sau cắt rời)

2.3. Cách in sơ đồ giác mẫu trên máy in sơ đồ

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng học.
2. Trang thiết bị, máy móc: PC, projector, bộ phần mềm giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - + Chương trình học phần đào tạo Công nghệ CAD ngành may;
 - + Giáo trình Công nghệ CAD ngành may;
 - + Các tài liệu về Công nghệ CAD ngành may;
 - + Tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY – AccuMark;
 - + Các tài liệu về Thiết kế trang phục;
 - + Mẫu trang phục;
 - + Các tài liệu kỹ thuật;
 - + Giáo trình thiết kế mẫu công nghiệp.
4. Các điều kiện khác:
 - + Nguồn điện và hệ thống máy tính đầy đủ;
 - + Có hệ thống làm mát và thoáng khí;
 - + Phòng học máy tính chuyên môn hoá.

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:
 - Kiến thức:
 - + Đánh giá kiến thức tổng quan về phần mềm Giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark;
 - + Chức năng các Menu cơ bản thường dùng giác sơ đồ mẫu với phần mềm Giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark;
 - + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.
 - Kỹ năng:
 - + Kiểm tra về kỹ năng sử dụng các lệnh cơ bản của phần mềm Giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark;
 - + Kiểm tra về kỹ năng giác sơ đồ mẫu áo sơ mi và quần âu cơ bản với phần mềm giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark;
 - + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn học.

- Kỹ năng:
 - + Sử dụng máy tính cơ bản;
 - + Sử dụng phần mềm giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark;
 - + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc học phần
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
 - + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, bảo quản trang thiết bị của phòng học
 - + Ý thức chấp hành nội quy học tập;
 - + Tác phong và trách nhiệm đối với tập thể lớp.

2. Phương pháp:

- Lý thuyết (vấn đáp, trắc nghiệm, viết): Sử dụng các câu hỏi để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của sinh viên về:
 - + Kiến thức tổng quan về tin học cơ bản;
 - + Kiến thức về thiết kế mẫu công nghiệp (áo sơ mi, quần âu..);
 - + Kiến thức về phương pháp giác sơ đồ;
 - + Đánh giá kiến thức tổng quan về phần mềm giác sơ đồ mẫu Lectra – Diamino;
 - + Chức năng các Menu cơ bản thường dùng để giác sơ đồ mẫu và in sơ đồ mẫu với phần mềm Giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark;
 - + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn học.
- Thực hành:
 - + Kỹ năng sử dụng máy tính;
 - + Kiểm tra về kỹ năng sử dụng phần mềm Giác sơ đồ GERBER TECHNOLOGY - AccuMark;
 - + Kiểm tra về kỹ năng về giác sơ đồ mẫu

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Công nghệ CAD ngành may sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng ngành Công nghệ may
2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:
 - Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Môn học Công nghệ CAD ngành maymang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành;

+ Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của Môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

+ Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để học sinh quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm;

+ Trong quá trình hướng dẫn thực hành, giáo viên thao tác mẫu cần chia nhóm để học sinh dễ quan sát;

+ Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho học sinh.

– Đối với người học:

+ Tham gia đầy đủ số tiết học trên lớp;

+ Tập trung theo dõi bài trong giờ học;

+ Đọc trước bài học ở nhà;

+ Thực hiện lại các bài tập trên lớp;

+ Thực hiện các bài tập trong giáo trình.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Chương 1, 2, 3, 4.

4. Tài liệu tham khảo:

– [1] Ths.Lâm Thị Phương Thùy, *Bài giảng Thiết kế rập*, Trường CĐ KT Lý Tự Trọng Tp.HCM 2010;

– [2] Ths.Lâm Thị Phương Thùy, *Bài giảng Giác sơ đồ và nháy mẫu trên máy tính*, Trường CĐ KT Lý Tự Trọng Tp.HCM 2010;

– [3] *Giáo trình Thiết kế và giác sơ đồ trên máy tính*, Trường CĐ nghề KT – KT Vinatex 2009;

– [4] *Giáo trình Thiết kế quần áo sơ mi*, Trường CĐ nghề KT – KT Vinatex 2009;

– [5] Cao Bích Thủy, *Giáo Trình Thiết kế sơ mi, quần áo, chân váy đầm liền thân, veston, áo dài*, NXB Lao động Xã hội;

– [6] TS.Trần Thủy Bình, *Giáo Trình Thiết kế quần áo*, NXB Giáo dục 2005;

– [7] TS.Võ Phước Tấn, *Giáo trình Thiết kế và giác sơ đồ trên máy tính*, NXB Thống kê;

- [8] *Giáo trình thiết kế mẫu công nghiệp*, Trường CĐ nghề KT – KT Vinatex 2009.
- [9] Ks. Nguyễn Thanh Bình, Trường ĐH Công Nghiệp Thực Phẩm Tp.Hồ Chí Minh. *Hướng dẫn sử dụng Accumark V8.2*.
- [10] Đào tạo kỹ thuật công nghệ may Trường Quốc Thảo, *Kỹ thuật thiết kế rập công nghệ may - Kỹ thuật thiết kế rập*.
- [11] Trường ĐH Công Nghiệp Tp.Hồ Chí Minh, *Giáo trình môn học thiết kế trang phục 3*, Nhà xuất bản thống kê, 9/2006.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Tổ chức và quản lý chất lượng trang phục may công nghiệp

Mã môn học: MTC387

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ; (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

– Vị trí: Môn học Tổ chức và quản lý chất lượng trang phục may công nghiệp được bố trí học song song hoặc học sau các mô đun chuyên môn nghề.

– Tính chất: Môn học Tổ chức và quản lý chất lượng trang phục may công nghiệp là môn học chuyên môn nghề trong danh mục các môn học, mô đun tự chọn trong chương trình đào tạo Cao đẳng công nghệ may.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức:
 - + Biết được vai trò, chức năng của quản lý chất lượng .
 - + Hiểu được các khái niệm cơ bản về chất lượng và quản lý chất lượng
- Kỹ năng:
 - + Quy trình xây dựng quản lý chất lượng sản phẩm trong sản xuất may công nghiệp, trong doanh nghiệp.
 - + Xác định được các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng, chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm may.
 - + Áp dụng được phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm trong sản xuất may công nghiệp, trong doanh nghiệp.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi kiểm tra chất lượng sản phẩm

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	Bài mở đầu:				
	Chương 1: Khái quát về quản lý chất	3	3		

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	lượng				
	1. Khái niệm				
	2.Vai trò của quản lý chất lượng				
	3. Chức năng của quản lý chất lượng				
	4. Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng				
	Chương 2: Chất lượng sản phẩm may	6	6		
	1. Khái niệm về chất lượng sản phẩm may				
2	2.Tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm may				
	Chương 3: Phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm	5	5		
	1. Mô hình quản lý chất lượng				
	2. Các phương pháp quản lý chất lượng				
3	3. Giới thiệu về ISO				
	Chương 4: Kiểm tra và đánh giá chất lượng sản phẩm trong doanh nghiệp may	10	9		
	1. Kiểm tra chất lượng sản phẩm				1
	2. Đánh giá chất lượng sản phẩm may				
4	3. Phương pháp kiểm tra sản phẩm may				
	4. Dụng cụ kiểm tra				

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
5	5. Các điều kiện để kiểm tra chất lượng có hiệu quả 6. Những quy định về khuyết điểm trong kiểm tra chất lượng sản phẩm Chương 5: Quản lý chất lượng các công đoạn của quá trình sản xuất may công nghiệp 1. Quản lý chất lượng ở công đoạn chuẩn bị sản xuất 2. Quản lý chất lượng ở các công đoạn sản xuất 3. Hướng dẫn quy trình kiểm tra chất lượng ở công đoạn hoàn tất	6	5		1
Tổng cộng		30	28		2

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu

1. Khái quát nội dung và trọng tâm của học phần đào tạo
2. Phương pháp học tập học phần
3. Giới thiệu phương pháp học tập và tài liệu tham khảo

Chương 1: Khái quát về quản lý chất lượng

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được các khái niệm, vai trò và chức năng về chất lượng và quản lý chất lượng;
- Xác định được tầm quan trọng của chất lượng và quản lý chất lượng trong doanh nghiệp.;
- Nhận biết được các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác của sinh viên trong quá trình học tập.

2. Nội dung chương:

- 2.1. Khái niệm
- 2.2. Vai trò của quản lý chất lượng
- 2.3. Chức năng của quản lý chất lượng
- 2.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng

Chương 2: Chất lượng sản phẩm may

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Xây dựng được mô hình quản lý chất lượng sản phẩm trong sản xuất;
- Trình bày được phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm;
- Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm TQM, ISO 9000 tại các doanh nghiệp may;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của sinh viên trong quá trình học tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Khái niệm về chất lượng sản phẩm may

2.2. Tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm may

Chương 3: Phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm qua các công đoạn trong sản xuất may công nghiệp;
- Vận dụng kiến thức để giải các bài tập về quản lý chất lượng;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của sinh viên trong quá trình quản lý chất lượng qua các công đoạn may.

2. Nội dung chương:

2.1. Mô hình quản lý chất lượng

2.2. Các phương pháp quản lý chất lượng

2.3. Giới thiệu về ISO

Chương 4: Kiểm tra và đánh giá chất lượng sản phẩm trong doanh nghiệp may

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm về chất lượng sản phẩm;
- Xác định được các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng, chỉ tiêu đánh giá chất lượng sản phẩm may;
- Rèn luyện tính chính xác, linh hoạt của sinh viên trong quá trình học tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Kiểm tra chất lượng sản phẩm

2.2. Đánh giá chất lượng sản phẩm may

2.3. Phương pháp kiểm tra sản phẩm may

2.4. Dụng cụ kiểm tra

2.5. Các điều kiện để kiểm tra chất lượng có hiệu quả

2.6. Những quy định về khuyết điểm trong kiểm tra chất lượng sản phẩm

Chương 5: Quản lý chất lượng các công đoạn của quá trình sản xuất may công nghiệp

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm qua các công đoạn trong sản xuất may công nghiệp;
- Vận dụng kiến thức để giải các bài tập về quản lý chất lượng;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của sinh viên trong quá trình quản lý chất lượng qua các công đoạn may.

2. Nội dung chương:

2.1. Quản lý chất lượng ở công đoạn chuẩn bị sản xuất

2.2. Quản lý chất lượng sản phẩm may ở các công đoạn sản xuất

2.3. Hướng dẫn quy trình kiểm tra chất lượng ở công đoạn hoàn tất

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: phòng lý thuyết

2. Trang thiết bị máy móc: máy chiếu SLIDE

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- + Thước dây 150cm, bút chì
- + Bàn thiết kế sản phẩm theo tỷ lệ 1:1
- + Giấy, thước, bút chì...
- + Giáo trình Tổ chức và quản lý chất lượng trang phục may công nghiệp
- + Các tài liệu tham khảo có liên quan đến môn học

4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức:

- + Vai trò chức năng của quản lý chất lượng;
- + Phương pháp đánh giá chất lượng tổng hợp;
- + Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm may;
- + Phương pháp quản lý chất lượng qua các công đoạn chuẩn bị sản xuất và các công đoạn sản xuất

- Kỹ năng: Lập biện pháp quản lý chất lượng sản phẩm một tổ sản xuất cho một mã hàng.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Đánh giá tính tự giác, tính kỷ luật, tham gia đầy đủ thời lượng môn học, cẩn thận, tỉ mỉ trong học tập.

2. Phương pháp: Đánh giá qua bài kiểm tra, bài tập

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Tổ chức và quản lý chất lượng trang phục may công nghiệp sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập :

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

+ Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho sinh viên

- Đối với người học: Có thái độ tích cực trong học tập, nâng cao năng lực chuyên môn để đáp ứng yêu cầu môn học

3. Những trọng tâm cần chú ý:

Chương 2: Phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm;

Chương 4: Quản lý chất lượng qua các công đoạn may công nghiệp.

4. Tài liệu tham khảo:

-[1]. *Giáo trình Quản lý chất lượng sản phẩm* – Trường Cao đẳng nghề KT-KT Vinatex 2009;

-[2]. Nguyễn Thùy Linh; Hoàng Thị Bình - *Tiêu chuẩn hóa và quản lý chất lượng sản phẩm may* - Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Hưng yên 2003;

- [3]. PTS Nguyễn Kim Định - *Giáo trình Quản lý chất lượng trong Doanh Nghiệp theo tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9000*;
 - [4]. Nguyễn Quốc Cừ - *Các tài liệu ISO, TCVN 2000*;
 - [5]. *Quản lý chất lượng theo ISO – 9000*- Nhà xuất bản KH và KT Hà Nội 1999
5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Thực hành chuẩn bị sản xuất

Mã môn học: MTC304

Thời gian thực hiện môn học: 120 giờ; (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 120 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí: Là môn học được bố trí vào năm thứ hai sau các môn học cơ sở.
- Tính chất: Môn thực tập chuẩn bị sản xuất may công nghiệp là môn học nâng cao từ các môn học khác như may trang phục 1, may trang phục 2.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức: Cung cấp cho sinh viên các kiến thức thực tế cơ bản về chuẩn bị nguyên phụ liệu, thiết kế và công nghệ.
- Kỹ năng: Sinh viên thực hiện được công tác chuẩn bị sản xuất may công nghiệp một đơn hàng một cách có hiệu quả.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của các công tác cắt, điều khiển dây chuyền sản xuất và hoàn tất sản phẩm.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm Tra
1	Chương 1: Công đoạn chuẩn bị nguyên phụ liệu	40		40	
2	Chương 2: Công đoạn chuẩn bị về thiết kế	40		40	
3	Chương 3: Công đoạn chuẩn bị về công nghệ	40		40	
Tổng cộng		120		120	

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Công đoạn chuẩn bị nguyên phụ liệu Thời gian: 40 giờ

1. Mục tiêu:

– Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức thực tế về công tác tiếp nhận kế hoạch cắt, sơ đồ, tiêu chuẩn kỹ thuật cắt, rập bán thành phẩm, nguyên phụ liệu của phân xưởng cắt và các phương pháp cắt, đánh số, bóc tập, ép dán, phối kiện, kiểm tra bán thành phẩm.

– Về kỹ năng: Sinh viên thực hiện được các nhiệm vụ đầu tiên của trưởng xưởng cắt như tiếp nhận kế hoạch cắt, sơ đồ, TLKT, rập, NPL và thực hiện cắt BTP, đánh số, bóc tập, ép dán, phối kiện, kiểm tra bán thành phẩm.

– Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng và vai trò của trưởng xưởng cắt và công nhân trong xưởng cắt.

2. Nội dung chương:

2.1. Tầm quan trọng của việc chuẩn bị nguyên phụ liệu trong quá trình sản xuất may

2.2. Giới thiệu về Nguyên phụ liệu ngành may

2.3. Giới thiệu về kho nguyên phụ liệu

2.4. Nhập nguyên phụ liệu

2.5. Phá kiện

2.6. Kiểm tra, đo đếm nguyên phụ liệu

2.7. Tiêu chuẩn chất lượng nguyên phụ liệu ngành may

2.8. Xuất nguyên phụ liệu

Chương 2: Công đoạn chuẩn bị về thiết kế Thời gian: 40 giờ

1. Mục tiêu:

– Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức về công tác tiếp nhận kế hoạch sản xuất, tài liệu kỹ thuật, mẫu rập và triển khai công tác cho các bộ phận để chuẩn bị triển khai sản xuất một mã hàng của phân xưởng may.

– Về kỹ năng: Sinh viên khái thực hiện được các nhiệm vụ đầu tiên của chuyên trưởng như tiếp nhận kế hoạch sản xuất, TLKT, mẫu rập của cấp trên và phân công nhiệm vụ cho các bộ phận.

– Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng và vai trò của chuyên trưởng trong công tác chuẩn bị trước sản phẩm.

2. Nội dung chương

2.1. Tầm quan trọng của công tác chuẩn bị sản xuất về thiết kế trong doanh nghiệp may

2.2. Công tác nghiên cứu mẫu

- 2.3. Công tác thiết kế mẫu
- 2.4. Công tác chế thử mẫu
- 2.5. Công tác nhảy mẫu
- 2.6. Công tác nhân mẫu và cắt mẫu cứng
- 2.7. Giác sơ đồ

Chương 3: Công đoạn chuẩn bị về công nghệ

Thời gian: 40 giờ

1. Mục tiêu:

- Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên phương pháp thực hành xây dựng bảng thiết kế chuyển và sơ đồ bố trí mặt bằng cho phân xưởng may.
- Về kỹ năng: Sinh viên dựng được bảng thiết kế chuyển mã hàng, biết lựa chọn dây chuyển sản xuất phù hợp với điều kiện thực tế và sắp đặt sơ đồ bố trí mặt bằng hợp lý.
- Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của công tác thiết kế dây chuyển sản xuất và vai trò tổ chức dây chuyển của chuyên trưởng.

2. Nội dung chương:

2.1. Phân tích kỹ thuật lắp ráp sản phẩm may

2.2. Xây dựng bộ tài liệu kỹ thuật công nghệ

Hình vẽ mô tả mẫu

Bảng mô tả cấu trúc sản phẩm

Bảng phân tích mẫu

Bảng thông số kích thước

Bảng tác nghiệp màu

Sơ đồ nhánh cây

Bảng quy trình công nghệ may

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: xưởng may
2. Trang thiết bị, máy móc:
 - + PC, Projector;
 - + Sản phẩm mẫu;
 - + Đồng hồ bấm giây;
 - + Bàn đo, kiểm tra sản phẩm.
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- + Chương trình đào tạo;
- + Giáo trình công nghệ sản xuất may công nghiệp;
- + Tài liệu kỹ thuật;
- + Tài liệu tham khảo.

4. Các nguồn lực khác: Nguồn điện.

Kiến thức kỹ năng đã có:

- + Có kỹ năng may và vận hành sử dụng thiết bị may;
- + Hiểu biết về điện công nghiệp và an toàn lao động;
- + Hiểu biết về kiến thức chuyên môn ngành;

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức:

- + Nguyên tắc kiểm tra nguyên phụ liệu;
- + Phương pháp xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật cho sản phẩm;
- + Phương pháp xây dựng quy trình công nghệ;
- + Phương pháp thiết kế dây chuyền may;
- + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.

- Kỹ năng: :

- + Xây dựng được tiêu chuẩn kỹ thuật cho sản phẩm may;
- + Thiết lập được quy trình công nghệ cho sản phẩm may;
- + Thiết kế dây chuyền sản xuất may công nghiệp;
- + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun ;

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
- + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác.

2. Phương pháp:

– Vấn đáp, trắc nghiệm, viết: Sử dụng các câu hỏi về phương pháp xây dựng bản tiêu chuẩn kỹ thuật, lập quy trình công nghệ may sản phẩm và thiết kế dây chuyền may để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của sinh viên;

– Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập xây dựng bản tiêu chuẩn kỹ thuật, lập quy trình công nghệ may sản phẩm và thiết kế dây chuyền may trong chương trình mô đun đã học.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học thực tập chuẩn bị sản xuất may công nghiệp sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Phương pháp giảng dạy mang tính tích hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, thảo luận để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Giảng viên chia nhóm sinh viên để hướng dẫn thực hành làm bài tập;

+ Bố trí từng sinh viên luyện tập tại vị trí được phân công, giáo viên quan sát hướng dẫn.

- Đối với người học:

+ Thực hiện nội quy, quy chế của nhà trường ;

+ Thái độ học tập cầu tiến, có khả năng học hỏi, tư duy;

+ Tác phong công nghiệp của một người làm công ty;

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

Trọng tâm của môn học thực tập chuẩn bị sản xuất là:

+ Chương 2: Công đoạn chuẩn bị về thiết kế;

+ Chương 3: Công đoạn chuẩn bị về công nghệ .

4. Tài liệu cần tham khảo:

[1] *Giáo trình công nghệ may*, Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2009;

[2] *Giáo trình Thiết kế công nghệ*, Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2010;

[3] *Giáo trình " Chuẩn bị sản xuất "*, Trường Cao đẳng công nghiệp, Dệt may thời trang Hà nội 2006;

[4] *Bài giảng Công nghệ may trang phục*2, Trường CĐ KT Lý Tự Trọng, 2013

[5] TS. Trần Thủy Bình, *Giáo trình công nghệ may*, Nhà xuất bản giáo dục 2005 ;

[6] TS. Võ Phước Tấn, KS. Bùi Thị Cẩm Loan, KS, Trần Thị Kim Phượng, *Giáo trình công nghệ may*, Trường đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản thống kê 2006 ;

[7] Nguyễn Minh Hà, *Quản lý sản xuất ngành may công nghiệp*, Nhà xuất bản Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh 2006.

[8] *Tổ chức và quản lý sản xuất may công nghiệp*, Trường đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh - Nhà xuất bản thống kê 2006.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Phát triển mẫu trên mannequin

Mã môn học: MTC330

Thời gian thực hiện môn học: 75 giờ; (Lý thuyết: 15 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 60 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí: Là môn học bắt buộc được học trong học kì 4.
- Tính chất: Môn học này cung cấp cho sinh viên có khả năng sáng tác các mẫu thời trang, hoàn thành bộ sưu tập thời trang đúng ý tưởng. Đây là phương pháp thiết kế đang phát triển và thịnh hành trên thế giới, phương pháp thiết kế này cho phép diễn đạt ý tưởng của nhà thiết kế một cách chính xác, tự do mà không lo lắng với những con số trong công thức, như cắt may thông thường. Môn học hướng sinh viên lối tư duy sáng tạo kết hợp giữa nghệ thuật và kỹ thuật trong thiết kế thời trang.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức: Môn học cung cấp kiến thức và hướng dẫn sinh viên thiết kế, cắt dựng mẫu trực tiếp trên mannequin, mà không cần sử dụng công thức như cắt may thông thường. Môn học sẽ hướng sinh viên lối tư duy sáng tạo kết hợp giữa nghệ thuật và kỹ thuật trong thiết kế trang phục.
- Kỹ năng: Sinh viên có khả năng vận dụng sáng tạo các kiến thức, các công đoạn kỹ thuật trong thiết kế mẫu trên mannequin để sáng tác các mẫu trang phục mang tính thẩm mỹ và độc đáo và dựng hình hoàn thiện bộ sưu tập thời trang theo đúng ý tưởng.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên học tập nghiêm túc, thực hiện đầy đủ số bài tập sau học phần thực hành, nghiên cứu, tham khảo bài giảng Phát triển mẫu trên mannequin nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	Bài mở đầu:				

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Chương 1: Thiết kế váy đồ sườn hông 1. Chuẩn bị vải 2. Thiết kế váy đồ sườn hông 3. Kiểm tra 4. Sang ra giấy	7	2	5	
2	Chương 2: Thiết kế áo đầm ứng dụng kỹ thuật chuyển đổi các đường may. 1. Chuẩn bị vải 2.Thiết kế áo đầm 3. Kiểm tra 4. Sang ra giấy	20	5	15	
3	5. May hoàn chỉnh sản phẩm Chương 3: Thiết kế áo cưới 1. Chuẩn bị vải 2.Thiết kế áo cưới 3. Kiểm tra 4. Sang ra giấy 5. May mẫu bằng vải mộc 6. Hoàn thành mẫu thật với các chi tiết kết ren, đính cườm.	48	8	40	
Tổng cộng		75	15	60	0

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Thiết kế váy đồ sườn hông

Thời gian: 7 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được các bước thiết kế chi tiết cho sản phẩm váy đồ sườn hông.

- Sinh viên thực hiện được các bước thiết kế chi tiết cho sản phẩm váy đồ sườn hông.
- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Chuẩn bị vải:

2.2. Thiết kế váy đồ sườn hông

2.3. Kiểm tra

2.4. Sang ra giấy

Chương 2: Thiết kế áo đầm ứng dụng kỹ thuật chuyển đổi các đường may

Thời gian: 20 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được các bước thiết kế chi tiết cho sản phẩm áo đầm ứng dụng kỹ thuật chuyển đổi các đường may.

- Sinh viên thực hiện được các bước thiết kế chi tiết cho sản phẩm áo đầm ứng dụng kỹ thuật chuyển đổi các đường may.

- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.

- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Chuẩn bị vải:

2.2. Thiết kế áo đầm ứng dụng kỹ thuật chuyển đổi các đường may:

2.1.1. Thân trước:

2.1.2. Thân sau:

2.3. Kiểm tra:

2.4. Sang ra giấy:

2.5. May hoàn chỉnh sản phẩm:

Chương 3: Thiết kế áo cưới

Thời gian: 48 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được các bước thiết kế chi tiết cho sản phẩm áo cưới.

- Sinh viên thực hiện được các bước thiết kế chi tiết cho sản phẩm áo cưới.

- Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.

- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Chuẩn bị vải:

2.2. Thiết kế áo biến kiểu pen:

2.1.1. Thân trước:

2.1.2. Thân sau:

2.3. Kiểm tra:

2.4. Sang ra giấy:

2.5. May mẫu bằng vải mộc:

2.6. Hoàn thành mẫu thật với các chi tiết kết ren, đính cườm:

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Xưởng may.

2. Trang thiết bị máy móc: Mannequin, bàn cắt vải, máy may...

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Vải, giấy, dây ribbon, kim gút, kim đing, thước, phấn, bút chì, bút vẽ trên vải, cây lăn dấu.

4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung: Đánh giá

- Kiến thức:

+ Phương pháp thiết kế váy, áo đầm, áo cưới trên mannequin.

+ Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn.

- Kỹ năng:

+ Thao tác vẽ thiết kế và cắt các chi tiết của các loại váy, áo đầm, áo cưới trên giấy bìa và trên vải theo tỷ lệ 1:1.

+ Vẽ đường nét thiết kế các chi tiết của váy, áo đầm, áo cưới.

+ Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;

+ Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp: Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập về vẽ thiết kế tỷ lệ 1:1 và cắt trên bìa, trên vải tỷ lệ 1:1 các chi tiết của váy, áo đầm, áo cưới trong chương trình đã học.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Phát triển mẫu trên mannequin sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng ngành Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của mô đun và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

+ Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để sinh viên quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm;

+ Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi vẽ thiết kế sai tại lớp cho sinh viên.

- Đối với người học: Nghiên cứu tài liệu trước khi lên lớp, hoàn thành bài tập giảng viên giao.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Chương 2, Chương 3

4. Tài liệu tham khảo:

[1]. ThS. Nguyễn Thị Mộng Hiền, *Giáo trình, Thiết kế trang phục trên mannequin*, Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, 2015.

[2]. Ths. Nguyễn Phi Phụng, *Giáo trình môn học thiết kế trang phục 1*, Trường ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật Tp. Hồ Chí Minh.

[3]. *Bài học cắt may*, Nhà xuất bản Trẻ, 2001.

[4]. *Bộ hình vẽ minh họa chương trình đào tạo*, Tổng cục dạy nghề 2001.

[5]. Helen Joseph- Armstrong, *Draping for Apparel Design*, Fairchild Publications, Inc, New York.

[6]. Shigo Sato, *Transformation Reconstruction*

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Đồ án cơ sở ngành

Mã môn học: MTC325

Thời gian thực hiện môn học: 45 giờ; (Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 45 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

– Vị trí: Môn Đồ án cơ sở ngành được bố trí học sau môn chuyên ngành thiết kế rập, công nghệ sản xuất may công nghiệp.

– Tính chất: Môn Đồ án cơ sở ngành là môn học chuyên ngành sản xuất trong danh mục các môn học trong chương trình đào tạo Cao đẳng ngành Công nghệ may và mang tính chất thực hiện một tiểu luận nhằm nghiên cứu một vấn đề liên quan đến công nghệ sản xuất thực tế.

II. Mục tiêu môn học:

– Kiến thức: Tổng hợp kiến thức về chuẩn bị sản xuất, triển khai sản xuất một đơn hàng cụ thể trong may công nghiệp

– Kỹ năng: Ứng dụng được kiến thức thiết kế rập, công nghệ sản xuất vào việc giải quyết các vấn đề cụ thể như thiết kế và thực hành sản xuất sản phẩm hoàn chỉnh.

– Năng lực tự chủ và trách nhiệm: rèn luyện khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm theo hướng tích cực, hình thành kỹ năng nghiên cứu và ứng dụng. trong và ngoài lớp học.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Chương 1: Nhận kế hoạch sản xuất	3		3	
2	Chương 2: Chuẩn bị bán thành phẩm, nguyên phụ liệu	3		3	
3	Chương 3: May mẫu đối, phân tích thao tác và định mức thời gian	6		6	

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
4	Chương 4: Xây dựng bản thiết kế chuyển và sơ đồ bố trí mặt bằng	6		6	
5	Chương 5: May dây chuyền và kiểm tra chất lượng sản phẩm trên chuyền	12		12	
6	Chương 6: Kiểm tra chất lượng hoàn chỉnh	12		12	
7	Chương 7: Hoàn chỉnh đồ án	3		3	
Tổng cộng		45		45	

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Nhận kế hoạch sản xuất

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- Trang bị cho sinh viên kiến thức về lên kế hoạch sản xuất.
- Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng và vai trò của chuyền trưởng trong công tác chuẩn bị sản xuất.

2. Nội dung chương

2.1. Tầm quan trọng của công tác chuẩn bị sản xuất trong doanh nghiệp may

2.2. Lên kế hoạch sản xuất

Chương 2: Chuẩn bị bán thành phẩm, nguyên phụ liệu

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- Trang bị cho sinh viên kiến thức về tài liệu kỹ thuật, mẫu rập và triển khai công tác cho các bộ phận để chuẩn bị triển khai sản xuất một mã hàng của phân xưởng may.
- Sinh viên thực hiện được các nhiệm vụ kiểm tra nguyên phụ liệu

2. Nội dung chương

2.1. Công tác nghiên cứu mẫu.

2.2. Công tác thiết kế mẫu

2.3. Chuẩn bị nguyên phụ liệu

Chương 3: May mẫu đối, phân tích thao tác và định mức thời gian Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Trang bị cho sinh viên kiến thức về may mẫu đối cho các bộ phận để chuẩn bị triển khai sản xuất một mã hàng của phân xưởng may.
- Sinh viên phải thực hiện được các nhiệm vụ kiểm tra lại bộ rập.
- Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của chuẩn bị sản xuất về thiết kế.

2. Nội dung chương

2.1. May mẫu đối

2.2. Kiểm tra bộ rập

2.3. Lập bảng quy trình công nghệ

Chương 4: Xây dựng bảng thiết kế chuyên và sơ đồ bố trí mặt bằng Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Trang bị cho sinh viên kiến thức về xây dựng bảng thiết kế chuyên.
- Sinh viên thực hiện sơ đồ bố trí mặt bằng phân xưởng.

2. Nội dung chương

2.1. Xây dựng bảng thiết kế chuyên.

2.2. Sơ đồ bố trí mặt bằng.

Chương 5: May dây chuyên và kiểm tra chất lượng sản phẩm Thời gian: 12 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên thực hiện được các nhiệm vụ đầu tiên của chuyên trưởng như tiếp nhận kế hoạch sản xuất, TLKT, mẫu rập của cấp trên và phân công nhiệm vụ cho các bộ phận.
- Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng và vai trò của chuyên trưởng trong công tác chuẩn bị trước sản phẩm.

2. Nội dung chương

2.1. May dây chuyên

2.2. Kiểm tra chất lượng trong chuyên

Chương 6: Kiểm tra chất lượng hoàn chỉnh

Thời gian: 12 giờ

1. Mục tiêu:

- Trang bị cho sinh viên kiến thức về công tác kiểm tra chất lượng hoàn chỉnh sản phẩm.

- Sinh viên thực hiện được các nhiệm vụ công đoạn hoàn thành.

2. Nội dung chương

2.1. Kiểm tra chất lượng hoàn chỉnh sản phẩm

2.2. Công đoạn hoàn thành

Chương 7: Hoàn chỉnh đồ án

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- Thực hiện hoàn thiện sản phẩm công nghiệp
- Nộp đề tài đúng thời gian quy định của giảng viên

2. Nội dung chương

2.1. Bộ rập công nghiệp hoàn thiện, và sản phẩm công nghiệp

2.2. Tập đồ án

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: nhà xưởng

2. Trang thiết bị máy móc: máy chiếu, máy tính, máy may, bàn ủi

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Dụng cụ: bút, giấy, thước nhựa dẻo 50cm, thước dây 150cm, kéo cắt vải, kim may tay.

kéo bấm...

- Nguyên vật liệu: Vải, keo, chỉ may, nút, thun, phần may...

4. Các điều kiện khác: trang bị mannequin full size

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức: Tổng hợp kiến thức về chuẩn bị sản xuất, triển khai sản xuất một đơn hàng cụ thể trong may công nghiệp
- Kỹ năng: Ứng dụng được kiến thức thiết kế rập, thực tập công nghệ sản xuất vào việc giải quyết các vấn đề cụ thể như thiết kế và thực hành sản xuất sản phẩm hoàn chỉnh.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: rèn luyện khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm theo hướng tích cực, Hình thành kỹ năng nghiên cứu và ứng dụng. trong và ngoài lớp học;

2. Phương pháp: Đánh giá qua các tiêu chí tập đồ án, rập mẫu, sản phẩm may công nghiệp.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học đồ án cơ sở ngành sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng ngành Công nghệ may

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Phương pháp giảng dạy mang tính tổ chức kết hợp thực tập công nghệ sản xuất, các phương pháp dạy học chủ yếu tổ chức, phân công để sinh viên tham gia sản xuất và vận dụng kiến thức lý thuyết vào sản xuất đơn hàng có hiệu quả;

+ Giảng viên chia nhóm sinh viên để hướng dẫn thực hành sản xuất;

+ Bố trí từng nhóm sinh viên luyện tập tại vị trí được phân công, giảng viên quan sát uốn nắn.

- Đối với người học: Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập, Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu trong triển khai sản xuất một đơn hàng.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Tổng hợp kiến thức về chuẩn bị sản xuất, triển khai sản xuất một đơn hàng cụ thể trong may công nghiệp

4. Tài liệu tham khảo:

[1]. *Bài giảng Công nghệ may trang phục 2*, Khoa Công Nghệ May – Thời Trang, Trường CĐKT Lý Tự Trọng.

[2]. Th.S Trần Thanh Hương, *Giáo trình Công nghệ may trang phục 2*, Nhà xuất bản ĐHQG TP. Hồ Chí Minh, 2008.

[3]. TS. Võ Phước Tấn, *Giáo trình môn học Công nghệ may 5*, Nhà xuất bản Thống Kê, 2006.

[4]. *Giáo trình Quy trình công nghệ may*, Trường CĐ KT-KT Vinatex TP. Hồ Chí Minh, 2011.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Đồ án chuyên ngành

Mã môn học: MTC326

Thời gian thực hiện môn học: 45 giờ; (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 45 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

– Vị trí: Môn Đồ án chuyên ngành được bố trí học sau môn chuyên sâu may trang phục 1, may trang phục 2, thiết kế trang phục trên manacanh cơ bản.

– Tính chất: Môn Đồ án chuyên ngành là môn học chuyên ngành đặc biệt trong danh mục các môn học trong chương trình đào tạo Cao đẳng ngành Công nghệ may và mang tính chất thực hành, tự thiết kế một bộ sưu tập theo yêu cầu, soạn thảo một bộ tiêu chuẩn kỹ thuật, cắt và may hoàn chỉnh một sản phẩm trang phục để đem đi chào hàng.

II. Mục tiêu môn học:

– Kiến thức: Sáng tạo nguồn cảm hứng sáng tác, chuyển tải cảm hứng sáng tác vào trang phục, hình thành được bộ sưu tập thời trang.

– Kỹ năng: Ứng dụng được kiến thức lý thuyết thiết kế may trang phục vào việc giải quyết các vấn đề cụ thể như thiết kế, thực hành lắp ráp sản phẩm hoàn chỉnh, kiểm tra, lựa chọn các chất liệu cho mẫu trang phục.

– Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên học tập nghiêm túc, thực hiện đầy đủ số bài tập sau môn học lý thuyết, nghiên cứu, tham khảo tài liệu nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Bài mở đầu: Chương 1: Tìm nguồn cảm hứng sáng tác 1. Khái niệm. 2. Cơ sở nguồn cảm hứng sáng tác 3. Chuyển tải cảm hứng sáng tác vào trang phục.	6		6	

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
2	Chương 2: Phác thảo ý tưởng 1. Đặc điểm ấn tượng và các yếu tố chủ đạo trên trang phục 2. Chọn một yếu tố ấn tượng nhất trên một story thời trang 3. Áp dụng chi tiết đó vào trang phục 4. Biến đổi, trang trí thêm cho phù hợp với trang phục đó	7		7	
3	Chương 3: Trình bày bộ sưu tập 1. Giới thiệu một story thời trang 2. Theo chủ đề	6		6	
4	Chương 4: Lựa chọn vật liệu cho mẫu thực hiện 1. Lựa chọn nguyên phụ liệu cho mẫu thực hiện 2. Xử lý chất liệu phù hợp với mẫu	7		7	
5	Chương 5: Phác họa mẫu trên mannequin 1. Kỹ thuật quấn vải, tạo nếp gấp vải và ghim vải trên mannequin 2. Tạo mẫu trên mannequin	7		7	
6	Chương 6: Tạo rập, may sản phẩm 1. Bộ rập căn bản 2. Bộ rập biến kiểu	6		6	
7	Chương 7: Hoàn chỉnh đồ án 1. Bộ rập hoàn thiện, và sản phẩm thời trang 2. Tập đồ án	6		6	
Tổng cộng		45	0	45	0

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu:

Chương 1: Tìm nguồn cảm hứng sáng tác

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Tạo nguồn cảm hứng sáng tác.
- Tích cực tham gia vào tư vấn chọn đề tài của giảng viên.

2. Nội dung chương:

2.1. Khái niệm:

2.2. Cơ sở nguồn cảm hứng sáng tác:

2.3. Chuyển tải cảm hứng sáng tác vào trang phục:

Chương 2: Phác thảo ý tưởng

Thời gian: 7 giờ

1. Mục tiêu:

- Chọn một yếu tố ấn tượng nhất trên một story thời trang.
- Tích cực tham gia vào tư vấn chọn đề tài của giảng viên.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm ấn tượng và các yếu tố chủ đạo trên trang phục:

2.2. Chọn một yếu tố ấn tượng nhất trên một story thời trang:

2.3. Áp dụng chi tiết đó vào trang phục:

2.4. Biến đổi, trang trí thêm cho phù hợp với trang phục đó:

Chương 3: Trình bày bộ sưu tập

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Chọn story thời trang, đặt tên chủ đề.
- Tích cực tham gia vào tư vấn chọn đề tài của giảng viên.

2. Nội dung chương:

2.1. Giới thiệu một story thời trang:

2.2. Theo chủ đề :

Chương 4: Lựa chọn vật liệu cho mẫu thực hiện

Thời gian: 7 giờ

1. Mục tiêu:

- Chọn và xử lý nguyên phụ liệu cho mẫu thực hiện
- Tích cực tham gia vào tư vấn chọn đề tài của giảng viên.

2. Nội dung chương:

2.1. Lựa chọn nguyên phụ liệu cho mẫu thực hiện:

2.2. Xử lý chất liệu phù hợp với mẫu:

Chương 5: Phác họa mẫu trên mannequin

Thời gian: 7 giờ

1. Mục tiêu:

- Thiết kế mẫu trên mannequin.
- Tích cực tham gia vào tư vấn chọn đề tài của giảng viên.

2. Nội dung chương:

2. 1. Kỹ thuật quần vải, tạo nếp gấp vải và ghim vải trên mannequin:

2. 2. Tạo mẫu trên mannequin:

Chương 6: Tạo rập, may sản phẩm

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Thực hiện hoàn thiện bộ rập may sản phẩm
- Tích cực tham gia vào tư vấn chọn đề tài của giảng viên.

2. Nội dung chương:

2.1. Bộ rập căn bản:

2.2. Bộ rập biến kiểu:

Chương 7: Hoàn chỉnh đồ án

Thời gian: 7 giờ

1. Mục tiêu:

- Thực hiện hoàn thiện sản phẩm thời trang.
- Tích cực tham gia vào tư vấn chọn đề tài của giảng viên.

2. Nội dung chương:

2.1. Bộ rập hoàn thiện, và sản phẩm thời trang:

2.2. Tập đồ án:

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Xưởng may.
2. Trang thiết bị máy móc: Mannequin, bàn cắt vải, máy may...
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Vải, giấy, dây ribbon, kim gút, kim đing, thước, phấn, bút chì, bút vẽ trên vải, cây lăn dấu.
4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung: Đánh giá

- Kiến thức:

+ Sáng tạo nguồn cảm hứng sáng tác

+ Chuyển tải cảm hứng sáng tác vào trang phục, hình thành được bộ sưu tập thời trang.

- Kỹ năng:

+ Thao tác vẽ thiết kế và cắt các chi tiết của các sản phẩm thời trang trên giấy bìa và trên vải theo tỷ lệ 1:1.

+ Vẽ đường nét thiết kế các chi tiết của váy, áo đầm, áo cưới.

+ Điểm đồ án được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;

+ Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp: Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập về vẽ thiết kế tỷ lệ 1:1 và cắt trên bìa, trên vải tỷ lệ 1:1 các chi tiết của váy, áo đầm, áo cưới trong chương trình đã học.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Đồ án chuyên ngành sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng ngành Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của mô đun và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

+ Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để sinh viên quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm;

+ Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi vẽ thiết kế sai tại lớp cho sinh viên.

- Đối với người học:

+ Nghiên cứu tài liệu trước khi lên lớp.

+ Hoàn thành bài tập giảng viên giao.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Thiết kế rập các mẫu trang phục trên giấy cứng tỉ lệ 1;1, thực hiện may hoàn thành sản phẩm theo chủ đề.

4. Tài liệu tham khảo:

[1]. ThS. Nguyễn Thị Mộng Hiền, *Giáo trình, Thiết kế trang phục trên mannequin*, Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, 2015.

[2]. Ths. Nguyễn Phi Phụng, *Giáo trình môn học thiết kế trang phục 1*, Trường ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật Tp. Hồ Chí Minh.

[3]. *Bài học cắt may*, Nhà xuất bản Trẻ, 2001.

[4]. *Bộ hình vẽ minh họa chương trình đào tạo*, Tổng cục dạy nghề 2001.

[5]. Helen Joseph- Armstrong, *Draping for Apparel Design*, Fairchild Publications, Inc, New York.

[6]. Shigo Sato, *Transformation Reconstruction*

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Cải tiến sản xuất ngành may

Mã môn học: MTC301

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ; (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí: Là môn học chuyên ngành được bố trí trước khi đi thực tập tốt nghiệp.
- Tính chất: Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức lý thuyết về quan sát và cải tiến sản xuất may công nghiệp, các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình cải tiến, những phương pháp và công cụ cải tiến sản xuất. Học phần cũng cho sinh viên tiếp cận và giải quyết các tình huống giả định về cải tiến sản xuất may.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức: Trình bày được kiến thức cơ bản và nâng cao về chuyên môn: các khái niệm, các phương pháp, công cụ, các yếu tố ảnh hưởng và các kiến thức chuyên sâu về cải tiến sản xuất ngành may
- Kỹ năng: Khả năng tìm kiếm, cập nhật thông tin, thẩm định, ước lượng, phân tích định tính, xây dựng, đánh giá được công tác cải tiến sản xuất phù hợp với điều kiện doanh nghiệp.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Nhận thức và xác định được tầm quan trọng của bối cảnh bên ngoài và xã hội đến chiến lược phát triển của doanh nghiệp và ngược lại. Hình thành ý tưởng, tính toán, xây dựng, triển khai được kế hoạch cải tiến sản xuất phù hợp với điều kiện của doanh nghiệp.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Chương 1: Tổng quan về Quản lý môi trường và An toàn lao động	5	5		

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
2	Chương 2: Tổng quan về cải tiến sản xuất	5	5		
3	Chương 3: Cải tiến sản xuất trong ngành may	6	6		
4	Chương 4: Các biện pháp cải thiện điều kiện làm việc của công nhân ngành may	14	12		2
Tổng cộng		30	28		2

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Tổng quan về Quản lý môi trường và An toàn lao động Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về môi trường và an toàn, vệ sinh lao động.

2. Nội dung chương

2.1. Giới thiệu về an toàn cháy nổ và an toàn điện

2.2. Giới thiệu qui ước về màu sắc, biển cảnh báo và an toàn lao động

Chương 2: Tổng quan về cải tiến sản xuất

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về cải tiến sản xuất.

2. Nội dung chương

2.1. Khái niệm thường dùng trong công tác cải tiến sản xuất

2.2. Nội dung của công tác cải tiến sản xuất

Chương 3: Cải tiến sản xuất trong ngành may

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Trang bị cho sinh viên kiến thức về công việc của các bộ phận và các giải pháp cải tiến.

2. Nội dung chương

2.1. Giới thiệu bộ phận chuyên trách công tác cải tiến sản xuất trong công ty may

2.2.Các giải pháp kỹ thuật trong cải tiến sản xuất trong may

Chương 4: Các biện pháp cải thiện điều kiện làm việc của công nhân ngành may

Thời gian: 14 giờ

1. Mục tiêu:

- Trang bị cho sinh viên kiến thức về môi trường làm việc bền vững và hiệu quả.

2. Nội dung chương

2.1.Kiểm soát môi trường làm việc.

2.2.Cải thiện điều kiện phúc lợi tại nơi làm việc

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: phòng lý thuyết

2. Trang thiết bị máy móc: máy chiếu, máy tính

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Dụng cụ: bút, giấy

4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức: Trình bày được kiến thức cơ bản và nâng cao về chuyên môn: các khái niệm, các phương pháp, công cụ, các yếu tố ảnh hưởng và các kiến thức chuyên sâu về cải tiến sản xuất ngành may

- Kỹ năng: Khả năng tìm kiếm, cập nhật thông tin, thẩm định, ước lượng, phân tích định tính, xây dựng, đánh giá được công tác cải tiến sản xuất phù hợp với điều kiện doanh nghiệp.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Nhận thức và xác định được tầm quan trọng của bối cảnh bên ngoài và xã hội đến chiến lược phát triển của doanh nghiệp và ngược lại. Hình thành ý tưởng, tính toán, xây dựng, triển khai được kế hoạch cải tiến sản xuất phù hợp với điều kiện của doanh nghiệp.

2.Phương pháp: Đánh giá qua các bài kiểm tra.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

- 1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học cải tiến sản xuất ngành may sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng ngành Công nghệ may chất lượng cao

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên: Phương pháp giảng dạy: thuyết trình, phân tích , gợi mở;

- Đối với người học: Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập

3. Những trọng tâm cần chú ý: Các biện pháp cải thiện điều kiện làm việc của công nhân ngành may

4. Tài liệu tham khảo:

- **Trần Thanh Hương** – *Tài liệu học tập: Cải tiến sản xuất ngành may* – 2019

- **Nguyễn Thị Thúy** – *Giáo trình Tổ chức quản lý sản xuất may* - NXB Đại học Quốc Gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2014

-**Trần Thanh Hương** – *Giáo trình Thiết kế trang phục 5* - NXB Đại học Quốc Gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2007.

-**Trần Thanh Hương** - *Giáo trình Công nghệ may trang phục 3*- NXB Đại học Quốc Gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2007.

-Tài liệu tham khảo về cải tiến sản xuất từ các công ty may hoặc từ internet

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP

Mã môn học: MTC390

Thời gian thực hiện môn học: 225 giờ; (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 255 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí: Môn học được bố trí sau khi người học xong các môn học chung và các môn thuộc môn học cơ sở.
- Tính chất: Là môn học bắt buộc. Thực hiện một mô hình tổng quan về ngành công nghệ may.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức:
 - + Xác định được mục đích, yêu cầu của chủ đề cần nghiên cứu
 - + Xác định được phạm vi, phương pháp nghiên cứu
 - + Học hỏi được các kiến thức liên quan thông qua nghiên cứu tài liệu và thực tế
- Kỹ năng:
 - + Có ý tưởng và lập được kế hoạch nghiên cứu
 - + Phân tích được các yêu cầu và các tình huống phát sinh
 - + Thiết kế được mô hình
 - + Phân tích, đánh giá được kết quả thực hiện và hướng mở rộng
 - + Viết báo cáo và trình bày được kết quả nghiên cứu
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Sinh viên có thái độ nghiêm túc, tỉ mỉ, sáng tạo trong nghiên cứu và thực hiện công việc.
 - + Có ý thức tuân thủ quy trình và an toàn lao động.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Lý do chọn đề tài	5		5	
2	Tổng quan về lý thuyết liên quan	35		35	
3	Thiết kế mẫu	25		25	
4	Xây dựng kế hoạch Báo cáo tiến độ	35		35	
5	Thực hiện đề tài	100		100	
6	Viết báo cáo kết quả	25		25	
Tổng cộng		225		225	

2. Nội dung chi tiết:

Phần 1: LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được thực trạng
- Trình bày được vấn đề cần giải quyết
- Có thái độ cẩn thận tỉ mỉ, khoa học, sáng tạo.

2. Nội dung phân:

2.1. Tầm quan trọng, vai trò của đề tài

2.2. Tính cấp thiết của đề tài

2.3. Những bất cập, hạn chế đang tồn tại

2.4. Những bất cập, hạn chế của công ty liên quan đến đề tài

Phần 2: TỔNG QUAN VỀ LÝ THUYẾT LIÊN QUAN

Thời gian: 35 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được các lý thuyết liên quan đến vấn đề cần giải quyết
- Trình bày được yêu cầu của đề tài
- Xây dựng được kế hoạch thực hiện đề tài
- Có thái độ cẩn thận tỉ mỉ, khoa học, sáng tạo.

2. Nội dung phân:

- 2.1. Liệt kê các tài liệu nghiên cứu
- 2.2. Chọn lựa cách thức tiếp cận
- 2.3. Chọn lựa các phương tiện hỗ trợ liên quan
- 2.4. Chuẩn bị các thiết bị theo yêu cầu

Phần 3: THIẾT KẾ MẪU

Thời gian: 25 giờ

1. Mục tiêu:
 - Trình bày được các yêu cầu của công ty/ đơn vị
 - Lựa chọn được thiết bị
 - Sử dụng được các phần mềm hỗ trợ thiết kế
 - Có thái độ tích cực, chủ động sáng tạo.
2. Nội dung phần:
 - 2.1. Phân tích yêu cầu
 - 2.2. Lựa chọn các thiết
 - 2.3. Thiết kế mô hình
 - 2.4. Viết báo cáo phân tích mô hình

Phần 4: XÂY DỰNG KẾ HOẠCH, BÁO CÁO TIẾN ĐỘ

Thời gian: 35 giờ

1. Mục tiêu:
 - Sử dụng được các thiết bị và công cụ để xây dựng mô hình
 - Triển khai được mô hình theo yêu cầu
 - Có thái độ tích cực sáng tạo, tinh thần làm việc độc lập và hợp tác cao.
2. Nội dung phần:
 - 2.1. Xây dựng kế hoạch
 - 2.2. Báo cáo tiến độ

Phần 5: THỰC HIỆN ĐỀ TÀI

Thời gian: 100 giờ (TH: 100 giờ)

1. Mục tiêu:
 - Thực hiện mô hình
 - Viết được báo cáo
 - Có thái độ nghiêm túc, cẩn thận, tỉ mỉ.
2. Nội dung phần:

2.1. Thực hiện mô hình

2.2. Ưu, nhược điểm của mô hình

Phần 6: VIẾT BÁO CÁO KẾT QUẢ

Thời gian: 25 giờ

1. Mục tiêu:

- Tổng hợp, phân tích
- Đánh giá mô hình
- Viết được báo cáo
- Có thái độ nghiêm túc, cẩn thận, tỉ mỉ.

2. Nội dung phần:

2.1. Tổng hợp và phân tích số liệu báo cáo

2.2. Đánh giá và hướng phát triển đồ án

2.4. Viết báo cáo đồ án

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng thực hành
2. Trang thiết bị máy móc: Máy tính, máy chiếu
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Bảng, viết lông, USB, vật tư thực tập
4. Các điều kiện khác: Micro, loa, quạt.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức:
 - + Xác định được mục đích, yêu cầu của chủ đề cần nghiên cứu
 - + Xác định được phạm vi, phương pháp nghiên cứu
 - + Học hỏi được các kiến thức liên quan thông qua nghiên cứu tài liệu và thực tế
- Kỹ năng:
 - + Có ý tưởng và lập được kế hoạch nghiên cứu
 - + Phân tích được các yêu cầu và các tình huống phát sinh
 - + Thiết kế được mô hình
 - + Phân tích, đánh giá được kết quả thực hiện và hướng mở rộng
 - + Viết báo cáo và trình bày được kết quả nghiên cứu
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Sinh viên có thái độ nghiêm túc, tỉ mỉ, sáng tạo trong nghiên cứu và thực hiện công việc.
 - + Có ý thức tuân thủ quy trình và an toàn lao động.
2. Phương pháp đánh giá: Kiểm tra đánh giá thường xuyên, định kỳ. Đánh giá cuối kỳ (hoàn thành và bảo vệ đồ án)

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng môn học: Áp dụng cho trình độ cao đẳng ngành Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

– Đối với giáo viên, giảng viên: Giảng viên chuẩn bị đề tài cho sinh viên chọn. Chuẩn bị và giới thiệu các mô hình và các tài liệu liên quan. Hướng dẫn sinh viên làm đề cương, nghiên cứu và định hướng nghiên cứu của sinh viên. Theo dõi tiến độ và kiểm tra định kỳ nghiên cứu của sinh viên.

– Đối với người học: Đề xuất đề tài mình muốn nghiên cứu cho giảng viên. Xây dựng đề cương, tiến độ thực hiện. Thực hiện nghiên cứu đúng tiến độ và yêu cầu của giảng viên.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- + Xây dựng kế hoạch
- + Thực hiện đề tài
- + Viết báo cáo

4. Tài liệu tham khảo:

- [5]. Ths. Trần Thị Thêu, *Công nghệ may trang phục I*, trường ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật Tp.HCM.
- [6]. TS. Trần Thủy Bình (chủ biên), *Giáo trình Công nghệ may*, NXB Giáo dục, 2005
- [7]. TS. Võ Phước Tấn (chủ biên), *Hệ thống bài tập Công nghệ may*, NXB Lao động – Xã hội, 2005.
- [8]. TS. Võ Phước Tấn (chủ biên), *Giáo trình môn học Công nghệ may 2*, NXB Thống kê, 2005.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Thực tập tốt nghiệp

Mã môn học: MTC327

Thời gian thực hiện môn học: 270 giờ; (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 270 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

– Vị trí: Mô đun Thực tập tốt nghiệp được bố trí học sau cùng của khoá học, trước khi thi tốt nghiệp.

– Tính chất: Mô đun Thực tập tốt nghiệp là mô đun thực tập chuyên môn nghề trong danh mục các môn học, mô đun bắt buộc trong chương trình đào tạo Cao đẳng nghề công nghệ may, nhằm nâng cao tay nghề và tìm hiểu các quá trình sản xuất thực tế tại Doanh nghiệp.

II. Mục tiêu môn học:

– Kiến thức: Tìm hiểu các công đoạn của quá trình chuẩn bị sản xuất, quá trình sản xuất và hoàn tất sản phẩm.

– Kỹ năng:

+ Trực tiếp thực tập được các công đoạn sản xuất trên dây chuyền may từ thiết kế công nghệ, chuẩn bị sản xuất, sản xuất đến quản lý chất lượng sản phẩm đạt yêu cầu kỹ thuật;

+ Tập hợp số liệu sản xuất và viết được báo cáo tốt nghiệp theo chuyên đề đã chọn

– Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Rèn luyện tư duy nghề nghiệp, có ý thức tự giác và tích cực tìm hiểu trong quá trình thực tập.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	Bài mở đầu	1		1	
1	Chương 1: Tìm hiểu cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp	4		4	
2	Chương 2: Thực tập tại công	55		55	

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	đoạn chuẩn bị sản xuất				
3	Chương 3: Thực tập tại các công đoạn sản xuất trên dây chuyền may	170		170	
4	Chương 4: Báo cáo tốt nghiệp	40		40	
Tổng cộng		270		270	

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun thực tập tốt nghiệp

Thời gian: 1 giờ

1. Ý nghĩa của việc thực tập tại doanh nghiệp
2. Giới thiệu nội dung mô đun thực tập tốt nghiệp

Chương 1: Tìm hiểu cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Hiểu được lịch sử hình thành và phát triển của doanh nghiệp;
- Trình bày cơ cấu hoạt động và quản lý sản xuất của công ty và an toàn lao động;
- Chấp hành tốt các nội quy của doanh nghiệp.

2. Nội dung chương:

2.1. Giới thiệu công ty

2.2 Lịch sử hình thành và phát triển của doanh nghiệp

2.3 Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý của doanh nghiệp

2.4 Đặc điểm tổ chức kinh doanh

2.5 Chức năng, nhiệm vụ của công ty và các bộ máy quản lý trong doanh nghiệp

2.6 Cơ cấu hoạt động và quản lý sản xuất của công ty và an toàn lao động

Chương 2: Thực tập tại công đoạn chuẩn bị sản xuất

Thời gian: 55 giờ

1. Mục tiêu:

- Tìm hiểu kế hoạch sản xuất gồm kế hoạch cung cấp định mức nguyên phụ liệu, bố trí thiết bị, tiến độ và thời gian giao hàng;
- Tìm hiểu phương pháp kiểm tra chất lượng nguyên phụ liệu đầu vào;

- Xây dựng được tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm và lập được phiếu công nghệ;
- Chấp hành tốt các nội quy, có ý thức tự giác và tích cực tìm hiểu trong quá trình thực tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Công đoạn chuẩn bị nguyên phụ liệu

2.2 Thực tập tại công đoạn chuẩn bị kỹ thuật

2.3 Thực tập tại công đoạn cắt bán thành phẩm

Chương 3: Thực tập tại các công đoạn sản xuất

Thời gian: 170 giờ

1. Mục tiêu:

- Trực tiếp tham gia các công đoạn sản xuất trên dây chuyền may công nghiệp;
- Lập được bảng thông số kỹ thuật và tiến hành gia công sản phẩm đạt yêu cầu chất lượng;
- Thiết kế được dây chuyền sản xuất trong may công nghiệp theo chuyên đề đã chọn;
- Kiểm tra chất lượng, tham gia điều hành sản xuất sản phẩm đảm bảo yêu cầu tiêu chuẩn kỹ thuật của đơn hàng;
- Thực tập ở công đoạn hoàn tất sản phẩm;
- Rèn luyện tư duy nghề nghiệp, có ý thức tự giác và tích cực tìm hiểu trong quá trình thực tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Thực tập các công đoạn sản xuất trên dây chuyền

2.2 Phương pháp tổ chức sản xuất, điều hành trên dây chuyền và các tình huống kỹ thuật

2.3 Thiết kế dây chuyền

2.4 Công đoạn hoàn tất sản phẩm

Chương 4: Báo cáo tốt nghiệp

Thời gian: 40 giờ

1. Mục tiêu:

- Hiểu và viết được cơ cấu tổ chức, mô hình hoạt động của, quy mô sản xuất của doanh nghiệp nơi thực tập
- Tổng hợp được các số liệu về công nghệ, hệ thống tổ chức sản xuất một mã hàng của doanh nghiệp;
- Xây dựng được quy trình triển khai sản xuất hoàn chỉnh một mã hàng sản xuất tại doanh nghiệp thực tập;

- Báo cáo quá trình thực tập đạt yêu cầu mô đun.

2. Nội dung chương:

2.1. Tìm hiểu cơ cấu tổ chức của công ty

2.2 Báo cáo thực tập tại các bộ phận của doanh nghiệp

2.3 Xây dựng quy trình hoàn chỉnh về công tác triển khai một mã hàng đã được thực tập từ công việc chuẩn bị tới khi hoàn thiện sản phẩm

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: công ty may mặc

2. Trang thiết bị máy móc:

- + Dựa trên hệ thống thiết bị tại các doanh nghiệp may mà sinh viên thực tập;
- + Bút, sổ ghi chép;
- + Thước dây;
- + Đồng hồ bấm giây.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- + Chương trình mô đun thực tập tốt nghiệp
- + Đề cương thực tập;
- + Tài liệu kỹ thuật;
- + Tài liệu tham khảo;
- + Nội quy thực tập.

Nguyên vật liệu:

- + Các loại nguyên liệu phục vụ sản xuất mặt hàng may mặc của doanh nghiệp nơi sinh viên thực tập;
- + Các loại bìa, giấy vẽ thiết kế.

4. Các điều kiện khác:

- + Các phòng kỹ thuật, thiết kế, kho,...;
- + Trang bị bảo hộ lao động nghề may;
- + Xưởng sản xuất.

Kiến thức kỹ năng đã có:

- + Có kỹ năng may và vận hành sử dụng thiết bị may;
- + Hiểu biết về điện công nghiệp và an toàn lao động;
- + Hiểu biết về kiến thức chuyên môn ngành.

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức:

- + Trình tự và phương pháp triển khai một mã hàng;
- + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.

- Kỹ năng:

+ Đánh giá kỹ năng của sinh viên thông qua báo cáo thực tập của sinh viên và nhận xét, đánh giá của Doanh nghiệp;

- + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong thực tập

2. Phương pháp:

+ Vấn đáp, viết: Sử dụng các câu hỏi về cách sử lý các tình huống xảy ra trong quá trình sản xuất để kiểm tra mức độ tiếp thu của sinh viên;

+ Thực hành: Đánh giá kỹ năng sử dụng các loại thiết bị, dụng cụ kiểm tra đo đếm nguyên liệu, thiết kế, cắt, may và hoàn tất sản phẩm.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình Thực tập tốt nghiệp sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên: phân công hướng dẫn cho sinh viên phương pháp thực tập và thu thập tài liệu

- Đối với người học: Phương pháp tổ chức thực tập tốt nghiệp có thể bố trí: cá nhân thực tập hoặc thực tập theo nhóm

3. Những trọng tâm cần chú ý: Chương 2,3

4. Tài liệu tham khảo:

– [1]. Bài giảng Công nghệ may trang phục 2, Khoa Công Nghệ May – Thời Trang, Trường CĐKT Lý Tự Trọng.

– [2]. Bài giảng Công nghệ may trang phục 2, Khoa Công Nghệ May – Thời Trang, Trường CĐKT Lý Tự Trọng.

– [3] *Giáo trình Thiết kế công nghệ*, Trường Cao đẳng nghề KT - KT VINATEX 2010;

- [4] *Giáo trình Thiết kế mẫu công nghiệp*, Trường Cao đẳng nghề KT - KT VINATEX 2010;
- [5] *Giáo trình Thiết kế và giác sơ đồ trên máy tính*, Trường Cao đẳng nghề KT - KT VINATEX 2010;
- [6] *Giáo trình công nghệ may*, Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2009;
- [7] TS. Trần Thủy Bình, *Giáo trình công nghệ may*, Nhà xuất bản giáo dục 2005;
- [8] TS. Võ Phước Tấn, KS. Bùi Thị Cẩm Loan, KS, Trần Thị Kim Phượng, *Giáo trình công nghệ may*, Trường đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản thống kê 2006.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: THỰC TẬP DOANH NGHIỆP

Mã môn học: MTC392

Thời gian thực hiện môn học: 180 giờ; (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 180 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí: Môn học được bố trí sau khi đã học tất cả các môn chuyên ngành.
- Tính chất: Là môn học bắt buộc. Môn học giúp người học hoàn thiện trình độ chuyên môn, kỹ năng làm việc để sau khi ra trường có đủ tự tin hòa nhập nhanh vào môi trường làm việc thực tế.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức:
 - + Trình bày được các lý thuyết liên quan đến ngành Công nghệ may
 - + Đọc hiểu được các tài liệu chuyên môn.
- Kỹ năng:
 - + Thực hiện được các công đoạn liên quan của xưởng may
 - + Giao tiếp được với đồng nghiệp, khách hàng, đối tác...
 - + Soạn thảo được hóa đơn chứng từ, báo cáo công việc, hợp đồng mua bán...
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Có thái độ nghiêm túc, tỉ mỉ, sáng tạo trong thực hiện công việc.
 - + Có ý thức tuân thủ quy trình và an toàn lao động.
 - + Có ý thức tuân thủ văn hóa công sở và Pháp luật.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Chuẩn bị sản xuất	36		36	
2	Công đoạn cắt	30		30	
3	Công đoạn may	42		42	

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
4	Công đoạn hoàn thành	36		36	
5	Văn hóa doanh nghiệp	36		36	
Tổng cộng		180	0	180	0

2. Nội dung chi tiết:

Phần 1: Chuẩn bị sản xuất

Thời gian: 36 giờ (TH: 36 giờ)

1. Mục tiêu:

- Trình bày được các công việc cần thiết khi thực hiện một đơn hàng
- Viết báo cáo và thuyết minh được các công việc đã thực hiện
- Có thái độ cẩn thận tỉ mỉ, khoa học, sáng tạo.

2. Nội dung phần:

2.1. Chuẩn bị nguyên phụ liệu

2.2. Chuẩn bị mẫu

2.3. Chuẩn bị phương tiện, nhà xưởng

Phần 2: Công đoạn cắt

Thời gian: 30 giờ (TH: 30 giờ)

1. Mục tiêu:

- Trình bày được các công việc cần thiết khi cắt một đơn hàng
- Viết báo cáo và thuyết minh được các công việc đã thực hiện
- Có thái độ cẩn thận tỉ mỉ, khoa học, sáng tạo.

2. Nội dung phần:

2.1. Sơ đồ

2.2. Ghép cỡ vóc

2.3. Trải vải và cắt

2.4. Đánh số, bóc tập

Phần 3: Công đoạn may

Thời gian: 42 giờ (TH: 42 giờ)

1. Mục tiêu:

- Thực hiện các công việc trong xưởng may

Viết báo cáo và thuyết minh được các công việc đã thực hiện

- Có thái độ cẩn thận tỉ mỉ, khoa học, sáng tạo.

2. Nội dung phần:

- 2.1. Đầu vào xưởng may
- 2.2. Các tổ sản xuất
- 2.3. Đầu ra xưởng may
- 2.4. Khắc phục các lỗi phát sinh

Phần 4: Công đoạn hoàn thành

Thời gian: 36 giờ (TH: 36 giờ)

1. Mục tiêu:

- Thực hiện các công việc hoàn thành
- Viết báo cáo và thuyết minh được các công việc đã thực hiện
- Có thái độ cẩn thận tỉ mỉ, khoa học, sáng tạo.

2. Nội dung phần:

- 2.1. Kiểm tra chất lượng sản phẩm
- 2.2. Ủi, đóng gói
- 2.3. Khắc phục các lỗi phát sinh

Phần 5: Văn hóa doanh nghiệp

Thời gian: 36 giờ (TH: 36 giờ)

1. Mục tiêu:

- Thuần thực kỹ năng giao tiếp đồng nghiệp, khách hàng và đối tác
- Soạn thảo được hóa đơn chứng từ liên quan mạng máy tính
- Có thái độ cẩn thận tỉ mỉ, khoa học, sáng tạo.

2. Nội dung phần:

- 2.1. Kỹ năng giao tiếp và xử lý tình huống
- 2.2. Kỹ năng làm việc nhóm
- 2.3. Kỹ năng thuyết trình
- 2.4. Văn hóa doanh nghiệp

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

- 1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Học tại các xưởng may
- 2. Trang thiết bị máy móc: Máy móc, thiết bị ngành may
- 3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Bảng, viết lông, USB, vật tư thực tập.

4. Các điều kiện khác: Micro, loa, quạt.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

– Kiến thức:

- + Trình bày được các lý thuyết liên quan đến ngành Công nghệ may
- + Đọc hiểu được các tài liệu chuyên môn.

– Kỹ năng:

- + Thực hiện được các công đoạn liên quan của xưởng may
- + Giao tiếp được với đồng nghiệp, khách hàng, đối tác...
- + Soạn thảo được hóa đơn chứng từ, báo cáo công việc, hợp đồng mua bán...

– Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Có thái độ nghiêm túc, tỉ mỉ, sáng tạo trong thực hiện công việc.
- + Có ý thức tuân thủ quy trình và an toàn lao động.
- + Có ý thức tuân thủ văn hóa công sở và Pháp luật.

2. Phương pháp đánh giá: Kiểm tra đánh giá thường xuyên, định kỳ. Đánh giá cuối kỳ (hoàn thành và xác nhận của doanh nghiệp)

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng môn học: Áp dụng cho trình độ cao đẳng ngành Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

– Đối với giáo viên, giảng viên:

- + Giảng viên tham gia cùng với công ty tham gia hướng dẫn.

– Đối với người học:

- + Thực hiện nghiên cứu đúng tiến độ và yêu cầu của giảng viên.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- + Công đoạn may
- + Văn hóa doanh nghiệp

4. Tài liệu tham khảo:

- [1] *Giáo trình Thiết kế công nghệ*, Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2010;
- [2] *Bài giảng Công nghệ may trang phục*3, Trường CDKT Lý Tự Trọng., 2013
- [3] TS. Trần Thủy Bình, *Giáo trình công nghệ may*, Nhà xuất bản giáo dục 2005 ;

[4] TS. Võ Phước Tấn, KS. Bùi Thị Cẩm Loan, KS, Trần Thị Kim Phượng, *Giáo trình công nghệ may*, Trường đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản thống kê 2006 ;

[5] Nguyễn Minh Hà, *Quản lý sản xuất ngành may công nghiệp*, Nhà xuất bản Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh 2006.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Thiết kế rập

Mã môn học: MTC388

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ; (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí:
 - + Thiết kế rập là môn học nằm trong nhóm các môn học tự chọn đào tạo trình độ cao đẳng chuyên ngành Công nghệ May.
 - + Môn học được bố trí tại học kỳ 3 sau các môn học may trang phục 1, may trang phục 2, may trang phục 3.
- Tính chất: Môn học Thiết kế rập mang tính lý thuyết.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức:
 - + Thiết kế và cắt được các loại mẫu đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật;
 - + Biết đánh giá, nhận xét và hiệu chỉnh mẫu.
- Kỹ năng:
 - + Thực hiện được các phương pháp nhả mẫu khác nhau.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Tự giác, tích cực học tập, phát huy tính sáng tạo nâng cao kỹ năng sử dụng phần mềm để từ đó có khả năng ứng dụng vào thực tế sản xuất;
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tác phong công nghiệp, đảm bảo an toàn lao động và bảo quản trang thiết bị.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm Tra

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm Tra
1	Chương 1: Đọc và dịch một số thuật ngữ tiếng anh trong bảng TCKT, cách sử dụng hệ thống các đơn vị đo	2	2		1
2	Chương 2: Thiết kế mẫu theo tài liệu kỹ thuật và theo mẫu chuẩn	4	4		
3	Chương 3: Thiết kế mẫu theo tài liệu kỹ thuật sản phẩm áo	6	5		
4	Chương 4: Thiết kế mẫu theo tài liệu kỹ thuật sản phẩm quần				
5	Chương 5: Nhảy mẫu sản phẩm áo	4	4		
6	Chương 6: Nhảy mẫu sản phẩm quần	4	4		
7	Chương 7: Giác sơ đồ trên loại vải tròn, vải một chiều, vải có chu kỳ	4	4		1
		6	5		
Tổng cộng		30	28		2

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Đọc và dịch một số thuật ngữ tiếng anh trong bảng TCKT, cách sử dụng hệ thống các đơn vị đo

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Nghiên cứu tài liệu kỹ thuật và mô tả được kiểu mẫu của sản phẩm cần thiết kế;
- Xác định đầy đủ và chính xác các thông số, kích thước để thiết kế;
- Trình bày được qui trình thiết kế mẫu công nghiệp;
- Có kiến thức về thuật ngữ tiếng anh trong bảng TCKT.
- Tính toán, thiết kế và cắt đầy đủ các chi tiết của sản phẩm đảm bảo hình dáng, kích thước theo tài liệu kỹ thuật (hoặc sản phẩm mẫu);
- Có khả năng nhận biết thuật ngữ tiếng anh trong bảng TCKT.

- Có khả năng đọc được bảng TCKT.
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu, đảm bảo định mức thời gian;
- Nhận thức được tầm quan trọng của việc đọc - hiểu thuật ngữ tiếng anh trong bảng TCKT nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.

2. Nội dung chương:

2.1 Thuật ngữ chuyên ngành:

2.2 Bảng chuyển đổi đơn vị đo:

2.3 Cách sử dụng hệ inch:

Chương 2: Thiết kế mẫu theo tài liệu kỹ thuật và theo mẫu chuẩn Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm thiết kế mẫu rập theo tài liệu kỹ thuật và theo mẫu chuẩn;
- Biết được nguyên tắc và các phương pháp thiết kế mẫu rập;
- Thiết kế mẫu rập áo theo tài liệu kỹ thuật và theo mẫu chuẩn theo đúng các yêu cầu kỹ thuật.
- Thiết kế mẫu rập chính xác các chi tiết của sản phẩm đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật;
- Thiết kế mẫu rập theo tài liệu kỹ thuật và theo mẫu chuẩn.
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp.
- Nhận thức được tầm quan trọng của nguyên tắc thiết kế mẫu rập áo nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.

2. Nội dung chương:

2.1 Thiết kế mẫu theo tài liệu:

2.2 Thiết kế mẫu theo mẫu chuẩn:

2.3 Một số qui định cách gia đường may:

Chương 3: Thiết kế mẫu theo tài liệu kỹ thuật sản phẩm áo Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm thiết kế mẫu rập theo tài liệu kỹ thuật sản phẩm áo;
- Biết được nguyên tắc và các phương pháp thiết kế mẫu rập theo tài liệu kỹ thuật sản phẩm áo;
- Thiết kế mẫu rập áo theo tài liệu kỹ thuật sản phẩm áo đúng các yêu cầu kỹ thuật.

- Thiết kế mẫu rập chính xác các chi tiết của sản phẩm áo đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật;
- Thiết kế mẫu rập theo tài liệu kỹ thuật sản phẩm áo chính xác.
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp;
- Nhận thức được tầm quan trọng của nguyên tắc thiết kế mẫu tài liệu kỹ thuật sản phẩm áo nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.

2.Nội dung chương:

2.1 Hình vẽ mô tả phẳng:

2.2 Bảng thông số kích thước:

2.3 Công thức thiết kế:

2.4 Hình vẽ thiết kế:

2.5 Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa:

Chương 4: Thiết kế mẫu theo tài liệu kỹ thuật sản phẩm quần

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm thiết kế mẫu rập theo tài liệu kỹ thuật sản phẩm quần;
- Biết được nguyên tắc và các phương pháp thiết kế mẫu rập theo tài liệu kỹ thuật sản phẩm quần;
- Thiết kế mẫu rập áo theo tài liệu kỹ thuật sản phẩm quần đúng các yêu cầu kỹ thuật.
- Thiết kế mẫu rập chính xác các chi tiết của sản phẩm quần đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật;
- Thiết kế mẫu rập theo tài liệu kỹ thuật sản phẩm quần chính xác.
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp;
- Nhận thức được tầm quan trọng của nguyên tắc thiết kế mẫu tài liệu kỹ thuật sản phẩm quần nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.

2.Nội dung chương:

2.1 Hình vẽ mô tả phẳng:

2.2 Bảng thông số kích thước:

2.3 Công thức thiết kế:

2.4 Hình vẽ thiết kế:

2.5 Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa:

Chương 5: Nhảy mẫu sản phẩm áo

Thời gian: 4 giờ

1.Mục tiêu:

- Thực hiện được các bước tiến hành nhảy mẫu sản phẩm áo;
- Biết được nguyên tắc và các phương pháp nhảy mẫu sản phẩm áo.
- Nhảy mẫu chính xác các chi tiết của sản phẩm áo đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật;
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp.

2.Nội dung chương:

2.1 Các bước tiến hành nhảy mẫu:

2.2 Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa:

Chương 6: Nhảy mẫu sản phẩm quần

1.Mục tiêu:

- Thực hiện được các bước tiến hành nhảy mẫu sản phẩm quần;
- Biết được nguyên tắc và các phương pháp nhảy mẫu sản phẩm quần.
- Nhảy mẫu chính xác các chi tiết của sản phẩm quần đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật;
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp.

2.Nội dung chương:

2.1 Các bước tiến hành nhảy mẫu:

2.2 Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa:

Chương 7: Giác sơ đồ trên loại vải trơn, vải một chiều, vải có chu kỳ

Thời gian: 5 giờ

1.Mục tiêu:

- Thực hiện được các bước tiến hành giác sơ đồ trên loại vải trơn, vải một chiều, vải có chu kỳ;
- Biết được nguyên tắc và các phương pháp giác sơ đồ trên loại vải trơn, vải một chiều, vải có chu kỳ.
- Có khả năng giác sơ đồ trên loại vải trơn, vải một chiều, vải có chu kỳ nhằm tiết kiệm nguyên phụ liệu, nhưng vẫn phải đảm bảo yêu cầu về mặt kỹ thuật.
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp.

2.Nội dung chương:

2.1 Các bước tiến hành giác sơ đồ:

2.2 Nguyên nhân hư hỏng và biện pháp phòng ngừa:

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng học thực hành

2. Trang thiết bị máy móc:

- + Bảng, phấn;
- + Máy chiếu SLIDE
- + Thước kẻ 20cm – 50cm..., thước dây 150cm, bút chì, tẩy, kéo;
- + Các mẫu sản phẩm;
- + Các tài liệu kỹ thuật;
- + Máy may và máy chuyên dùng;
- + Bàn thiết kế, bàn giác mẫu...

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- + Giấy bìa cứng có khổ rộng tương ứng với khổ vải;
- + Vải may mẫu.
- + Giáo trình Thiết kế mẫu công nghiệp
- + Các tài liệu tham khảo có liên quan đến môn học.

4. Các điều kiện khác:

- + Có hệ thống làm mát và thoáng khí.

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức:

- + Công thức, quy trình thiết kế mẫu mông, mẫu chuẩn;
- + Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp nháy mẫu;
- + Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thiết kế các loại mẫu sản xuất;
- + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc học phần.

- Kỹ năng:

- + Đường nét vẽ thiết kế hình dáng các chi tiết của sản phẩm;
- + Tính toán, thiết kế, nháy mẫu chính xác các chi tiết đảm bảo hình dáng, kích thước theo tài liệu kỹ thuật (hoặc sản phẩm mẫu);

- + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc học phần.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
 - + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp:

- Lý thuyết (vấn đáp, trắc nghiệm, viết): Sử dụng các câu hỏi để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của học sinh về:
 - + Công thức, quy trình thiết kế mẫu mông, mẫu chuẩn;
 - + Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp nhẩy mẫu;
 - + Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thiết kế các loại mẫu sản xuất.
- Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập về vẽ thiết kế, nhẩy mẫu và cắt trên bìa, trên vải tỷ lệ 1:1 các chi tiết của các loại sản phẩm.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Thiết kế rập sử dụng để giảng dạy trình độ cao đẳng Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:
 - + Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của học phần và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;
 - + Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;
 - + Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để học sinh quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm;
 - + Trong quá trình hướng dẫn thực hành, giáo viên thao tác mẫu cần chia nhóm để sinh viên dễ quan sát.
 - + Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho sinh viên.
- Đối với người học: Có thái độ tích cực trong học tập, nâng cao năng lực chuyên môn để đáp ứng yêu cầu môn học

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Trọng tâm của môn học Thiết kế rập

Chương 1: 2.2 Bảng chuyển đổi đơn vị đo.

+ Chương 2: 2.1 Thiết kế mẫu theo tài liệu.

+ Chương 3: 2.3 Công thức thiết kế.

4. Tài liệu tham khảo:

- [1] *Giáo trình Thiết kế mẫu công nghiệp*, trường Cao đẳng nghề kinh tế kỹ thuật VINATEX 2009;

- [2] *Giáo trình thiết kế mẫu công nghiệp*, trường ĐHKT- KT Công Nghiệp, 2001;

- [3] *Giáo trình công nghệ sản xuất*, trường Cao Đẳng Công Nghiệp.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Marketing hàng may mặc

Mã môn học: MTC346

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ; (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí: Là môn học tự chọn được học trong năm hai.
- Tính chất: Môn Marketing hàng may mặc là môn học nâng cao, cung cấp kiến thức về Marketing trong ngành cao đẳng Công nghệ may

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức: Sinh viên có kiến thức căn bản về marketing, xác định môi trường marketing và giúp lựa chọn thị trường mục tiêu; mô tả các chiến lược marketing trong marketing-mix; giới thiệu cơ bản về quản trị marketing nhằm giúp sinh viên có thể áp dụng vào vị trí công việc kinh doanh hàng may mặc nội địa, quản lý đơn hàng, nghiên cứu và phát triển... trong môi trường kinh doanh nội địa tại các doanh nghiệp hàng may mặc Việt Nam quy mô vừa và nhỏ hiện nay.
- Kỹ năng: Sinh viên có khả năng tổ chức, sắp xếp kế hoạch kinh doanh cho sản phẩm may mặc.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của các công tác kinh doanh hàng may mặc nội địa, huy động vốn, xác định môi trường marketing, lựa chọn thị trường mục tiêu và sử dụng vốn của doanh nghiệp.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Chương 1: Tổng quan môn học marketing hàng may mặc	4	4		

2	Chương 2: Môi trường marketing may mặc	4	4		
3	Chương 3: Hành vi khách hàng	4	4		
4	Chương 4: Phân khúc thị trường	5	4		1
5	Chương 5: Chiến lược sản phẩm	4	4		
6	Chương 6: Chiến lược phân phối sản phẩm thời trang	4	4		
7	Chương 7: Chiến lược truyền thông sản phẩm thời trang	5	4		1
Tổng cộng		30	28		2

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Tổng quan môn học marketing hàng may mặc

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức về marketing hàng may mặc.
- Về kỹ năng: Sinh viên trình bày được các chức năng cơ bản, phân loại marketing.
- Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của marketing hàng may mặc để ứng dụng vào thực tiễn ngành nghề.

2. Nội dung chương:

2.1. Khái niệm.

2.2. Mục tiêu.

2.3. Chức năng.

2.4. Marketing – Mix.

2.5. Phân loại

Chương 2: Môi trường marketing may mặc

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức về môi trường marketing may mặc. Nhận thức được các tác động ảnh hưởng của môi trường đến doanh nghiệp.
- Về kỹ năng: Sinh viên phân biệt được môi trường marketing may mặc.

- Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của marketing hàng may mặc để ứng dụng vào thực tiễn ngành nghề.

2. Nội dung chương

2.1. Tổng quan về môi trường marketing may mặc

2.2. Các thành phần của môi trường marketing may mặc

Chương 3: Hành vi khách hàng

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức về các yếu tố tác động đến hành vi của người tiêu dùng, tổ chức.

- Về kỹ năng: Sinh viên phân biệt được các dạng hành vi, hiểu rõ tiến trình quyết định mua hàng của người tiêu dùng, tổ chức

- Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của marketing hàng may mặc để ứng dụng vào thực tiễn ngành nghề.

2. Nội dung chương:

2.1. Hành vi mua hàng của người tiêu dùng

2.2. Hành vi mua hàng của tổ chức

Chương 4: Phân khúc thị trường

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức về phân khúc thị trường.

- Về kỹ năng: Sinh viên có khả năng trình bày mục tiêu, phân loại phân khúc thị trường, phân tích các bước phân khúc để đánh giá và lựa chọn thị trường.

- Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của marketing hàng may mặc để ứng dụng vào thực tiễn ngành nghề.

2. Nội dung chương:

2.1 Khái niệm

2.2 Tiêu thức phân khúc

2.3 Các bước phân khúc thị trường

Chương 5: Chiến lược sản phẩm

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức chiến lược sản phẩm, chu trình của sản phẩm mới.

- Về kỹ năng: Sinh viên phân biệt các loại chiến lược sản phẩm, xác định được chu trình sống của sản phẩm.

- Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của marketing hàng may mặc để ứng dụng vào thực tiễn ngành nghề.

2. Nội dung chương:

2.1 Định nghĩa sản phẩm theo quan điểm marketing

2.2 Phân loại sản phẩm

2.3 Đặc tính sản phẩm

2.4 Chiến lược sản phẩm

Chương 6: Chiến lược phân phối sản phẩm thời trang

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức chiến lược phân phối sản phẩm thời trang.

- Về kỹ năng: Sinh viên xác định các kênh phân phối phổ biến, trình bày các hình thức phân phối.

- Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của marketing hàng may mặc để ứng dụng vào thực tiễn ngành nghề.

2. Nội dung chương:

2.1 Khái niệm

2.1 Cấu trúc kênh phân phối

2.2 Chiến lược phân phối

Chương 7: Chiến lược truyền thông sản phẩm thời trang

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức chiến lược truyền thông sản phẩm thời trang.

- Về kỹ năng: Sinh viên xác định thành phần của hỗn hợp xúc tiến, trình bày các công cụ xúc tiến.

- Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của marketing hàng may mặc để ứng dụng vào thực tiễn ngành nghề.

2. Nội dung chương:

2.1 Khái niệm

2.1 Yếu tố ảnh hưởng đến chiến lược xúc tiến

2.2 Các công cụ cho chiến lược xúc tiến

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: xưởng may

2. Trang thiết bị, máy móc:

+ PC, Projector;

+ Sản phẩm mẫu;

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

+ Chương trình học phần marketing hàng may mặc.

+ Giáo trình Marketing căn bản.

+ Giấy, bút

4. Các nguồn lực khác: Nguồn điện.

Kiến thức kỹ năng đã có:

+ Có kỹ năng may và vận hành sử dụng thiết bị may;

+ Hiểu biết về thời trang

+ Hiểu biết về kiến thức chuyên môn ngành;

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức:

+ Trang bị kiến thức căn bản về marketing, xác định môi trường marketing và giúp lựa chọn thị trường mục tiêu;

+ Mô tả các chiến lược marketing trong marketing-mix;

+ Giới thiệu cơ bản về quản trị marketing nhằm giúp sinh viên có thể áp dụng vào vị trí công việc kinh doanh hàng may mặc nội địa, quản lý đơn hàng, nghiên cứu và phát triển... trong môi trường kinh doanh nội địa tại các doanh nghiệp hàng may mặc Việt Nam quy mô vừa và nhỏ hiện nay

- Kỹ năng:

+ Xây dựng kế hoạch tiếp thị và quảng bá mặt hàng thời trang;

+ Đánh giá và dự báo khả năng phát triển của sản phẩm may trên thị trường toàn quốc để xây dựng chiến lược;

+ Phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn ngành may

+ Tự thực hiện nghiên cứu marketing trong lĩnh vực may mặc và thiết kế thời trang, tiếp thị và quảng cáo sản phẩm may.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
- Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác.

2. Phương pháp: Lý thuyết: Sử dụng các dạng bài tập và các câu hỏi mở trong chương trình môn học đã học.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học marketing hàng may mặc sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng ngành Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Phương pháp giảng dạy mang tính lý thuyết, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, thảo luận để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Giảng viên chia nhóm sinh viên để hướng dẫn thực hành làm bài tập;

+ Bố trí từng sinh viên luyện tập tại vị trí được phân công, giáo viên quan sát hướng dẫn.

- Đối với người học:

+ Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm;

+ Tham gia phát huy ý kiến và tích cực học tập;

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

Trọng tâm của môn học marketing hàng may mặc là:

Chương 3: Hành vi khách hàng

Chương 6: Chiến lược phân phối sản phẩm thời trang

Chương 7: Chiến lược truyền thông sản phẩm thời trang

4. Tài liệu cần tham khảo:

[1] *Giáo trình Marketing căn bản* - Trường Đại học Kinh tế TP.HCM - năm 2014;

[2] TS Phan Thăng – *Marketing căn bản* – NXB Lao Động – 2013;

[3] “Fashion Marketing”, Mike Easey, NXB Wiley-Blackwell, tái bản lần thứ 3, 2008;

[4] “Marketing Fashion”, Harriet Posner, NXB Laurence King, xuất bản lần thứ 1, 2011.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Thiết kế tạo mẫu

Mã môn học: MTC306

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ; (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

– Vị trí: Là môn lý thuyết chuyên ngành trong chương trình các môn học tự chọn đối với hệ Cao đẳng ngành Công nghệ may.

– Tính chất: Là môn học lý thuyết kết hợp với làm bài tập. Môn học này cung cấp cho sinh viên có khả năng thiết kế mẫu thời trang, hoàn thành bộ sưu tập thời trang đúng ý tưởng.

II. Mục tiêu môn học:

– Kiến thức: Thiết kế tạo mẫu các sản phẩm may trang phục nữ trên giấy theo số đo theo tỉ lệ 1:1, và tỉ lệ 1:5.

– Kỹ năng: Vận dụng kiến thức có khả năng hoàn thiện sản phẩm may thời trang phù hợp với nhu cầu thị hiếu người tiêu dùng.

– Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên học tập nghiêm túc, thực hiện đầy đủ số bài tập sau học phần thực hành, nghiên cứu, tham khảo tài liệu Thiết kế tạo mẫu nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Bài mở đầu: Chương 1: Thao tác Pen 1. Pen đơn- Kỹ thuật cắt- trái 2. Pen đơn- Kỹ thuật xoay- chuyển 3. Pen đôi- Kỹ thuật cắt- trái	6	5		1

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
2	4. Pen đôi- Kỹ thuật xoay- chuyển 5. Bài tập Chương 2: Li sống, sếp pli, xòe và dún 1. Chùm pen và các dạng tương đương 2. Các pen tia và các pen dài dần 3. Các pen tia song song 4. Các pen không đối xứng 5. Các pen giao nhau	6	5		1
3	Chương 3: Các đường tạo kiểu 1. Đường tạo kiểu nữ hoàng cổ điển 2. Đường tạo kiểu nữ hoàng vòng nách 3. Các biến thể khác của đường tạo kiểu 4. Đường kiểu tạo mảng	5	5		
4	Chương 4: Độ phồng thêm 1. Độ phồng thêm vào 2. Nếp gấp nhỏ- nếp gấp lớn	3	3		
5	Chương 5: Tạo độ ôm 1. Tạo độ ôm 2. Các mẫu hướng dẫn tạo độ ôm 3. Kiểu hoàng đế cổ điển	5	5		

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
6	4. Kiểu áo có thân phủ chông 5. Kiểu không vai 6. Kiểu buộc dây ở cổ Chương 6: Dọn sóng 1. Cỏ dọn sóng 2. Dọn sóng thân sau 3. Dọn sóng vòng nách 4. Xếp pli dọn sóng 5. Phần dọn song rời	5	5		
Tổng cộng		30	28		2

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu:

Chương 1: Thao tác Pen

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được kiến thức về thao tác pen.
- Sinh viên vận dụng thao tác pen vào thiết kế rập.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Pen đơn- Kỹ thuật cắt- trái

2.2. Pen đơn- Kỹ thuật xoay- chuyển

2.3. Pen đôi- Kỹ thuật cắt- trái

2.4. Pen đôi- Kỹ thuật xoay- chuyển

2. 5. Bài tập

Kiểm tra

Chương 2: Li sống, xếp pli, xòe và dún

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được kiến thức về các dạng sếp pli.
- Sinh viên vận dụng các dạng sếp pli vào thiết kế rập.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Chùm pen và các dạng tương đương

2.2. Các pen tia và các pen dài dần

2.3. Các pen tia song song

2.4. Các pen không đối xứng

2.5. Các pen giao nhau

Kiểm tra

Chương 3: Các đường tạo kiểu

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được kiến thức các đường thành kiểu.
- Sinh viên vận dụng các đường thành kiểu vào thiết kế rập.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Chuẩn bị vải:

2.1. Đường tạo kiểu nữ hoàng cổ điển:

2.2. Đường tạo kiểu nữ hoàng vòng nách:

2.3. Các biến thể khác của đường tạo kiểu:

2.4. Đường kiểu tạo mảng:

Chương 4 : Độ phồng thêm

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được kiến thức độ phồng thêm.
- Sinh viên vận dụng độ phồng thêm vào thiết kế rập.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Độ phồng thêm vào:

2.2. Nếp gấp nhỏ- nếp gấp lớn:

Chương 5: Tạo độ ôm

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được kiến thức tạo độ ôm.
- Sinh viên vận dụng tạo độ ôm vào thiết kế rập.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Tạo độ ôm:

2.2. Các mẫu hướng dẫn tạo độ ôm:

2.3. Kiểu hoàng đế cổ điển:

2.4. Kiểu áo có thân phủ chồng:

2.5. Kiểu không vai:

2.6. Kiểu buộc dây ở cổ:

Chương 6: Dọn sóng

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được kiến thức về dọn sóng.
- Sinh viên vận dụng tạo dọn sóng vào thiết kế rập.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Cổ dọn song:

2.2. Dọn sóng thân sau:

2.3. Dọn sóng vòng nách:

2.4. Xếp pli dọn song:

2. 5. Phần dọn song rời:

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Xưởng rập.
2. Trang thiết bị máy móc:
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Vải, giấy, thước, phấn, bút chì, bút vẽ trên vải, cây lăn dấu, kéo.

4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung: Đánh giá

- Kiến thức:

+ Phương pháp thiết kế tạo mẫu thời trang

+ Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn.

- Kỹ năng:

+ Thao tác vẽ thiết kế và cắt các chi tiết của các loại áo, váy, áo đầm trên giấy bìa và trên vải theo tỷ lệ 1:1.

+ Vẽ đường nét thiết kế các chi tiết của áo, váy, áo đầm.

+ Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;

+ Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp: Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập về vẽ thiết kế tỷ lệ 1:1 và cắt trên bìa, trên vải tỷ lệ 1:1 các chi tiết của áo, váy, áo đầm trong chương trình đã học.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học Thiết kế tạo mẫu sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng ngành Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của mô đun và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

+ Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để sinh viên quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm;

+ Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi vẽ thiết kế sai tại lớp cho sinh viên.

- Đối với người học:
- + Nghiên cứu tài liệu trước khi lên lớp.
- + Hoàn thành bài tập giảng viên giao.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- + Chương 1: Thao tác Pen
- + Chương 2: Li sổng, sếp pli, xòe và dún

4. Tài liệu tham khảo:

[1] Nguyễn Thị Hường, *Kỹ thuật thiết kế trang phục*, Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, 2003.

[2]. ThS.. Lâm Thị Phương Thùy, *Giáo trình thiết kế trang phục 1*, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2011.

[3] Nguyễn Thị Mộng Hiền, *Thiết kế trang phục trên mannequin*, Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, 2015.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Thực hành công nghệ sản xuất may công nghiệp

Mã môn học: MTC389

Thời gian thực hiện môn học: 120 giờ; (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 120 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí: Là môn học được bố trí vào năm thứ hai sau các môn học cơ sở, học sau môn học Thực hành chuẩn bị sản xuất.
- Tính chất: Môn thực hành công nghệ sản xuất may công nghiệp là môn học nâng cao từ các môn học khác như may trang phục 1, may trang phục 2.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức: Cung cấp cho sinh viên các kiến thức thực tế cơ bản về các phương pháp cắt, điều khiển dây chuyền sản xuất và hoàn tất sản phẩm.
- Kỹ năng: Sinh viên thực hiện được công tác cắt bán thành phẩm, hoàn tất sản phẩm và triển khai tổ chức được các dây chuyền sản xuất một đơn hàng một cách có hiệu quả.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của các công tác cắt, điều khiển dây chuyền sản xuất và hoàn tất sản phẩm.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm Tra
1	Chương 1: Công đoạn trải cắt vải	30		30	
2	Chương 2: Công đoạn ráp nối	30		30	
3	Chương 3: Công đoạn hoàn tất sản phẩm	30		30	
4	Chương 4: Công đoạn kiểm tra chất lượng sản phẩm	30		30	
Tổng cộng		120		120	

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Công đoạn trải cắt vải

Thời gian: 30 giờ

1. Mục tiêu:

- Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức thực tế về công tác tiếp nhận kế hoạch cắt, sơ đồ, tiêu chuẩn kỹ thuật cắt, rập bán thành phẩm, nguyên phụ liệu của phân xưởng cắt và các phương pháp cắt, đánh số, bóc tập, ép dán, phối kiện, kiểm tra bán thành phẩm áo Jacket 1 lớp.
- Về kỹ năng: Sinh viên thực hiện được các nhiệm vụ đầu tiên của trưởng xưởng cắt như tiếp nhận kế hoạch cắt, sơ đồ, TLKT, rập, NPL và thực hiện cắt BTP, đánh số, bóc tập, ép dán, phối kiện, kiểm tra bán thành phẩm.
- Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng và vai trò của trưởng xưởng cắt và công nhân trong xưởng cắt.

2. Nội dung chương:

2.1. Giới thiệu quy trình công nghệ công đoạn cắt

2.2. Công đoạn trải vải

2.3. Công đoạn kiểm tra cắt

2.4. Công đoạn đánh số

2.5. Công đoạn ủi ép

2.6. Công đoạn in thêu

2.7. Công đoạn bóc tập, phối kiện

2.8. Kiểm tra bán thành phẩm, nhập kho

Chương 2: Công đoạn may

Thời gian: 30 giờ

1. Mục tiêu:

- Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức về công tác tiếp nhận kế hoạch sản xuất, tài liệu kỹ thuật, mẫu rập và triển khai công tác cho các bộ phận để chuẩn bị triển khai sản xuất một mã hàng của phân xưởng may.
- Về kỹ năng: Sinh viên khái thực hiện được các nhiệm vụ đầu tiên của chuyên trưởng như tiếp nhận kế hoạch sản xuất, TLKT, mẫu rập của cấp trên và phân công nhiệm vụ cho các bộ phận.
- Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng và vai trò của chuyên trưởng trong công tác chuẩn bị trước sản phẩm.

2. Nội dung chương

2.1. Giới thiệu công đoạn ráp nối

2.2. Công đoạn ủi trong quá trình may

2.3. Lắp ráp bằng phương pháp có chỉ

2.4. Các công nghệ hỗ trợ cho quá trình sản xuất may

Chương 3: Công đoạn hoàn tất sản phẩm

Thời gian: 30 giờ

1. Mục tiêu:

- Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức thực tế phương pháp chuẩn bị bán thành phẩm, phụ liệu trước khi đưa hàng vào sản xuất.
- Về kỹ năng: Sinh viên thực hiện được các nhiệm vụ của chuyên phó như nhận bán thành phẩm, phụ liệu; kiểm tra bán thành phẩm, phụ liệu; phân tập và phối bán thành phẩm để chuẩn bị rải chuyền.
- Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng và vai trò của chuyên phó trong công tác chuẩn bị trước sản xuất.

2. Nội dung chương:

2.1 Giới thiệu về công đoạn hoàn tất sản phẩm

2.2 Các công nghệ xử lý hoàn tất đặc biệt

2.3 Công đoạn vệ sinh sản phẩm

2.4 Công đoạn ủi hoàn tất sản phẩm

2.5 Công đoạn bao gói, đóng kiện

Chương 4: Công đoạn kiểm tra chất lượng sản phẩm

Thời gian: 30 giờ

1. Mục tiêu:

- Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức thực tế về kiểm tra chất lượng sản phẩm.
- Về kỹ năng: Sinh viên thực hiện được việc kiểm tra chất lượng sản phẩm hoàn chỉnh.
- Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng và vai trò của KCS trong công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm.

2. Nội dung chương:

2.1 Chuẩn bị vật liệu, dụng cụ

2.2 Quy trình thực hiện

- Chuẩn bị trước kiểm tra
- Kiểm tra nguyên phụ liệu.
- Kiểm tra yêu cầu kỹ thuật.
- Kiểm tra thông số.

2.3 Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

2.4 Bài tập

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: xưởng may
2. Trang thiết bị, máy móc:
 - + PC, Projector;
 - + Sản phẩm mẫu;
 - + Đồng hồ bấm giây;
 - + Bàn đo, kiểm tra sản phẩm.
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - + Chương trình môn học thực tập công nghệ sản xuất may công nghiệp 2;
 - + Giáo trình công nghệ sản xuất may công nghiệp;
 - + Tài liệu kỹ thuật;
 - + Tài liệu tham khảo.
 - + Giấy, bút.
4. Các nguồn lực khác:
 - + Nguồn điện.

Kiến thức kỹ năng đã có:

 - + Có kỹ năng may và vận hành sử dụng thiết bị may;
 - + Hiểu biết về điện công nghiệp và an toàn lao động;
 - + Hiểu biết về kiến thức chuyên môn ngành;

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:
 - Kiến thức:
 - + Nguyên tắc kiểm tra nguyên phụ liệu;
 - + Phương pháp xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật cho sản phẩm;
 - + Phương pháp xây dựng quy trình công nghệ;
 - + Phương pháp thiết kế dây chuyền may;
 - + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.
 - Kỹ năng :

- + Xây dựng được tiêu chuẩn kỹ thuật cho sản phẩm may;
- + Thiết lập được quy trình công nghệ cho sản phẩm may;
- + Thiết kế dây chuyền sản xuất May công nghiệp;
- + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun ;
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
 - + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp: Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập xây dựng bản tiêu chuẩn kỹ thuật, lập quy trình công nghệ may sản phẩm và thiết kế dây chuyền may trong chương trình mô đun đã học.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học thực tập công nghệ sản xuất may công nghiệp sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Phương pháp giảng dạy mang tính tích hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, thảo luận để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Giảng viên chia nhóm sinh viên để hướng dẫn thực hành làm bài tập;

+ Bố trí từng sinh viên luyện tập tại vị trí được phân công, giáo viên quan sát hướng dẫn.

- Đối với người học:

+ Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm;

+ Tham gia phát huy ý kiến và tích cực học tập;

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

Trọng tâm của môn học thực tập công nghệ sản xuất may công nghiệp là:

+ Chương 3: Công đoạn hoàn tất sản phẩm;

+ Chương 4: Công đoạn kiểm tra chất lượng sản phẩm ;

4. Tài liệu cần tham khảo:

[1] *Giáo trình Thiết kế công nghệ*, Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2010;

[2] *Bài giảng Công nghệ may trang phục*, Trường CĐKT Lý Tự Trọng., 2013

[3] TS. Trần Thủy Bình, *Giáo trình công nghệ may*, Nhà xuất bản giáo dục 2005 ;

[4] TS. Võ Phước Tấn, KS. Bùi Thị Cẩm Loan, KS, Trần Thị Kim Phượng, *Giáo trình công nghệ may*, Trường đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản thống kê 2006 ;

[5] Nguyễn Minh Hà, *Quản lý sản xuất ngành may công nghiệp*, Nhà xuất bản Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh 2006.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Thực hành may các sản phẩm nâng cao

Mã môn học: MTC337

Thời gian thực hiện môn học: 60 giờ; (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 60 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

– Vị trí: là môn thực hành chuyên ngành trong chương trình các môn học tự chọn đối với hệ Cao đẳng ngành Công nghệ may

– Tính chất: là môn học thực hành làm bài tập. Môn học này cung cấp cho sinh viên có khả năng thực hành thiết kế mẫu thời trang, hoàn thành bộ sưu tập thời trang đúng ý tưởng

II. Mục tiêu môn học:

– Kiến thức:

+ Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may các sản phẩm thời trang trên giấy theo số đo theo tỉ lệ 1:1, và tỉ lệ 1:5.

+ Xây dựng được quy trình lắp ráp các sản phẩm thời trang.

– Kỹ năng: May hoàn thiện sản phẩm thời trang phù hợp với nhu cầu thị hiếu người tiêu dùng.

– Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên học tập nghiêm túc, thực hiện đầy đủ số bài tập, nghiên cứu, tham khảo tài liệu nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm Tra
1	Chương 1: May áo đầm nữ có pen eo và giữa vai. 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân sai hỏng và biện	10		10	

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm Tra
2	pháp phòng ngừa Chương 2: May áo đầm nữ có chùm pen giữa ngực thân trước 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa	10		10	
3	Chương 3: May áo đầm nữ ứng dụng đường kiểu tạo mảng. 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa	10		10	
4	Chương 4: May áo nữ có độ phồng quanh nẹp cổ 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa	10		10	
5	Chương 5: May áo nữ kiểu buộc dây cổ chữ V 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa	10		10	
6	Chương 6: May áo nữ kiểu dợn sóng thân sau 1. Điều kiện cho trước 2. Phương pháp tiến hành 3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa	10		10	
Tổng cộng		60		60	

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu:

Chương 1 : May áo đầm nữ có pen eo và giữa vai. Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may áo đầm nữ có pen eo và giữa vai.
- May được áo đầm nữ có pen eo và giữa vai. đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may áo đầm nữ có pen eo và giữa vai;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 2: May áo đầm nữ có chùm pen giữa ngực thân trước

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may áo đầm nữ có chùm pen giữa ngực thân trước
- May áo đầm nữ có chùm pen giữa ngực thân trước đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may áo đầm nữ có chùm pen giữa ngực thân trước
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 3 : May áo đầm nữ ứng dụng đường kiểu tạo mảng.

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may áo đầm nữ có chùm pen giữa ngực thân trước
- May áo đầm nữ có chùm pen giữa ngực thân trước đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;

- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may áo đầm nữ có chũm pen giữa ngực thân trước
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 4: May áo nữ có độ phồng quanh nẹp cổ

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may áo nữ có độ phồng quanh nẹp cổ.
- May áo nữ có độ phồng quanh nẹp cổ đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình áo nữ có độ phồng quanh nẹp cổ.
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 5: May áo nữ kiểu buộc dây cổ chữ V

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may áo nữ kiểu buộc dây cổ chữ V.
- May áo nữ kiểu buộc dây cổ chữ V đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình áo nữ kiểu buộc dây cổ chữ V.
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập

2. Nội dung chương:

2.1. Điều kiện cho trước

2.2. Phương pháp tiến hành

2.3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

1. Mục tiêu:

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may áo nữ kiểu dợn sóng thân sau
- May áo nữ kiểu dợn sóng thân sau đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình áo nữ kiểu dợn sóng thân sau.
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập

2. Nội dung chương:**2.1. Điều kiện cho trước****2.2. Phương pháp tiến hành****2.3. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa****IV. Điều kiện thực hiện:**

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: xưởng may
2. Trang thiết bị máy móc: máy vắt sổ, máy may 1 kim, bàn ủi...
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: vải may, giấy rập, phấn, thước...
4. Các điều kiện khác: sản phẩm mẫu

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:**1. Nội dung:**

- Kiến thức: may các sản phẩm may theo số đo và kiểu mẫu thiết kế.
- Kỹ năng: phát biểu được qui trình, phân tích những hư hỏng và biện pháp phòng ngừa. May được theo qui trình đúng yêu cầu kỹ thuật. Vận dụng kiến thức có khả năng phát hiện những sai hỏng trong quá trình may.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: tích cực tham gia xây dựng bài và làm việc nhóm, chuẩn bị bài trước, thực tập may các bài tập trong và ngoài lớp học

2. Phương pháp: Sinh viên phải tham dự đầy đủ các bài thực hành. Điểm môn học thực hành là trung bình cộng của các bài kiểm tra thực hành

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: chương trình môn học Thực tập may các sản phẩm nâng cao sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng Công nghệ may
2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên: Phương pháp giảng dạy thực hành, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, thao tác mẫu để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

- Giảng viên chia nhóm sinh viên để hướng dẫn thực hành và thao tác mẫu;

- Bố trí từng sinh viên luyện tập tại vị trí được phân công, giảng viên quan sát uốn nắn.

- Đối với người học: có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập. Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

+ Chương 1: May áo đầm nữ có pen eo và giữa vai.

+ Chương 3: May áo đầm nữ ứng dụng đường kiểu tạo mảng.

4. Tài liệu tham khảo:

-[1] Nguyễn Thị Hường, *Kỹ thuật thiết kế trang phục*, Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, 2003.

-[2] Nguyễn Thị Mộng Hiền, *Thiết kế trang phục trên mannequin*, Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, 2015.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Thực hành May nón, túi xách

Mã môn học: MTC338

Thời gian thực hiện môn học: 60 giờ; (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, Chương tập: 60 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí:
 - + Môn học may nón túi xách là môn học trong các môn học tự chọn của hệ cao đẳng ngành Công nghệ may
 - + Môn học được bố trí học ngay sau các môn thiết kế, cắt, may đào tạo hệ cao đẳng ngành Công nghệ may
- Tính chất:
 - + Môn học may nón túi xách mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức:
 - + Mô tả được đặc điểm của sản phẩm cần thiết kế.
 - + Trình bày phương pháp xác định các số đo để thiết kế nón, túi xách
 - + Trình bày được phương pháp thiết kế nón, túi xách
 - + Phương pháp thiết kế và cắt các chi tiết của nón, túi xách theo các số đo khác nhau trên giấy bìa.
- Kỹ năng:
 - + Đo được các số đo để thiết kế nón, túi xách
 - + Tính toán được lượng cử động hợp lý đối với từng sản phẩm.
 - + Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm.
 - + Sử dụng thành thạo các dụng cụ thiết kế, cắt các chi tiết của sản phẩm trên giấy bìa.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế, cắt, may sản phẩm nón, túi xách

+ Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong khi thiết kế, cắt, may may sản phẩm nón, túi xách

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Bài mở đầu: Chương 1: Giới thiệu chung về nón 1. Mục tiêu: 2. Nội dung chương:	2		2	
2	Chương 2: Thực hành may nón trẻ em 1. Mục tiêu: 2. Nội dung chương:	2		2	
3	Chương 3: Thực hành may nón nữ 6 múi 1. Mục tiêu: 2. Nội dung chương:	6		6	
4	Chương 4: Thực hành may nón nữ đỉnh tròn 1. Mục tiêu: 2. Nội dung chương:	6		6	
5	Chương 5: Thực hành may nón lính thủy 1. Mục tiêu: 2. Nội dung chương: pháp phòng ngừa	6		6	
6	Chương 6: Giới thiệu chung về túi xách 1. Mục tiêu:	2		2	

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	2. Nội dung chương:				
7	Chương 7: Thực hành may ví 1. Mục tiêu: 2. Nội dung chương	8		8	
8	Chương 8: Thực hành may túi xách 2.1. Ni mẫu 2.2. Thiết kế 2.3. Quy trình may 2.4. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa	12		12	
9	Chương 9: Thực tập may balo 2.1. Ni mẫu 2.2. Thiết kế 2.3. Quy trình may 2.4. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa	12		12	
Tổng cộng		60		60	

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Giới thiệu chung về nón

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Kiến thức:

- + Trình bày được lịch sử phát triển của nón
- + Trình bày được các máy móc thiết bị cần để may nón

- Kỹ năng:

- + Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm.

- Thái độ:

- + Yêu thích, hứng thú tìm hiểu về nón

2. Nội dung chương:

2.1. Lịch sử phát triển của nón

2.2. Dụng cụ và trang thiết bị may nón

2.3. Nguyên phụ liệu may nón

Chương 2: Thực hành may nón trẻ em

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Kiến thức:

- + Mô tả được đặc điểm của sản phẩm cần thiết kế.
- + Trình bày phương pháp xác định các số đo để thiết kế nón trẻ em
- + Trình bày được phương pháp thiết kế nón trẻ em
- + Phương pháp thiết kế các chi tiết của nón trẻ em theo các số đo khác nhau trên giấy bìa.

- Kỹ năng:

- + Đo được các số đo để thiết kế nón trẻ em
- + Tính toán được lượng cử động hợp lý đối với từng sản phẩm.
- + Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm.

- Thái độ:

- + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế nón
- + Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong khi thiết kế nón

2. Nội dung chương:

2.1. Ni mẫu

2.2. Thiết kế

2.3. Quy trình may

2.4. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 3: Thực hành may nón nữ 6 múi

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Kiến thức:

- + Mô tả được đặc điểm của sản phẩm cần thiết kế.
- + Trình bày phương pháp xác định các số đo để thiết kế nón 6 múi
- + Trình bày được phương pháp thiết kế nón 6 múi
- + Phương pháp thiết kế các chi tiết của nón theo các số đo khác nhau trên giấy bìa.

- Kỹ năng:
 - + Đo được các số đo để thiết kế nón 6 múi
 - + Tính toán được lượng cử động hợp lý đối với từng sản phẩm.
 - + Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm.
 - Thái độ:
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế nón
 - + Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong khi thiết kế nón
2. Nội dung chương:
- 2.1. Ni mẫu
- 2.2. Thiết kế
- 2.3. Quy trình may
- 2.4. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 4: Thực hành may nón nữ đỉnh tròn

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Kiến thức:
 - + Mô tả được đặc điểm của sản phẩm cần thiết kế.
 - + Trình bày phương pháp xác định các số đo để thiết kế nón đỉnh tròn
 - + Trình bày được phương pháp thiết kế nón đỉnh tròn
 - + Phương pháp thiết kế các chi tiết của nón theo các số đo khác nhau trên giấy bìa.
 - Kỹ năng:
 - + Đo được các số đo để thiết kế nón đỉnh tròn
 - + Tính toán được lượng cử động hợp lý đối với từng sản phẩm.
 - + Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm.
 - Thái độ:
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế nón
 - + Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong khi thiết kế nón
2. Nội dung chương:
- 2.1. Ni mẫu
- 2.2. Thiết kế
- 2.3. Quy trình may
- 2.4. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 5: Thực hành may nón lính thủy

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Kiến thức:

- + Mô tả được đặc điểm của sản phẩm cần thiết kế.
- + Trình bày phương pháp xác định các số đo để thiết kế nón lính thủy
- + Trình bày được phương pháp thiết kế nón lính thủy
- + Phương pháp thiết kế các chi tiết của nón theo các số đo khác nhau trên giấy bìa.

- Kỹ năng:

- + Đo được các số đo để thiết kế nón lính thủy
- + Tính toán được lượng cử động hợp lý đối với từng sản phẩm.
- + Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm.

- Thái độ:

- + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế nón
- + Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong khi thiết kế nón

2. Nội dung chương:

2.1. Ni mẫu

2.2. Thiết kế

2.3. Quy trình may

2.4. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 6: Giới thiệu chung về túi xách

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

- Kiến thức:

- + Trình bày được lịch sử phát triển của túi
- + Trình bày được các máy móc thiết bị cần để may túi.

- Kỹ năng:

- + Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm.

- Thái độ:

- + Yêu thích, hứng thú tìm hiểu về túi

2. Nội dung chương:

2.1. Lịch sử phát triển của túi xách

2.2. Dụng cụ và trang thiết bị may túi xách

2.3. Nguyên phụ liệu may túi xách

Chương 7: Thực hành may ví

Thời gian: 8 giờ

1. Mục tiêu:

- Kiến thức:

- + Mô tả được đặc điểm của sản phẩm cần thiết kế.
- + Trình bày phương pháp xác định các số đo để thiết kế ví
- + Trình bày được phương pháp thiết kế ví
- + Phương pháp thiết kế các chi tiết của ví theo các số đo khác nhau trên giấy bìa.

- Kỹ năng:

- + Đo được các số đo để thiết kế ví
- + Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm.

- Thái độ:

- + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế ví
- + Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong khi thiết kế ví

2. Nội dung chương:

2.1. Ni mẫu

2.2. Thiết kế

2.3. Quy trình may

2.4. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 8: Thực hành may túi xách

Thời gian: 8 giờ

1. Mục tiêu:

- Kiến thức:

- + Mô tả được đặc điểm của sản phẩm cần thiết kế.
- + Trình bày phương pháp xác định các số đo để thiết kế túi 1 miếng
- + Trình bày được phương pháp thiết kế túi 1 miếng
- + Phương pháp thiết kế các chi tiết của túi 1 miếng theo các số đo khác nhau trên giấy bìa.

- Kỹ năng:

- + Đo được các số đo để thiết kế túi 1 miếng
- + Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm.

- Thái độ:

- + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế túi 1 miếng
- + Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong khi thiết kế túi 1 miếng

2. Nội dung chương:

- 2.1. Ni mẫu
- 2.2. Thiết kế
- 2.3. Quy trình may
- 2.4. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

Chương 9: Thực hành may balo

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Kiến thức:
 - + Mô tả được đặc điểm của sản phẩm cần thiết kế.
 - + Trình bày phương pháp xác định các số đo để thiết kế balo
 - + Trình bày được phương pháp thiết kế balo
 - + Phương pháp thiết kế các chi tiết của balo theo các số đo khác nhau trên giấy bìa.
- Kỹ năng:
 - + Đo được các số đo để thiết kế balo
 - + Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm.
- Thái độ:
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thiết kế balo
 - + Có tính cẩn thận, sáng tạo, linh hoạt trong khi thiết kế balo

2. Nội dung chương:

- 2.1. Ni mẫu
- 2.2. Thiết kế
- 2.3. Quy trình may
- 2.4. Nguyên nhân sai hỏng và biện pháp phòng ngừa

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng:

- Phòng học thực hành

2. Trang thiết bị máy móc:

- Máy chiếu
- Thước kẻ 30cm – 50cm, thước dây 150cm, bút chì, tẩy, kéo

- Bàn thiết kế sản phẩm theo tỷ lệ 1:1

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Giấy, thước, bút chì...
- Giấy bìa cứng có khổ rộng tương ứng với khổ vải.
- Giáo trình Thiết kế nón túi xách
- Các tài liệu tham khảo có liên quan đến môn học

4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức:

- + Các khái niệm, nguyên tắc, các công thức trong quá trình thiết kế
- + Cách xác định đúng số đo mẫu
- + Cắt và may mẫu nón, túi xách

- Kỹ năng:

- + Vẽ hình thiết kế và cắt các chi tiết của nón, túi xách trên giấy bìa đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật.
- + Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ thiết kế.
- + Phương pháp may nón, túi xách
- + Rèn luyện ý thức tiết kiệm nguyên liệu.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Có ý thức học tập tích cực, tham gia đầy đủ thời lượng môn học;
- + Chăm thận, tỉ mỉ, chính xác trong công việc.

2. Phương pháp:

- Kiến thức: Đánh giá qua chương kiểm tra thực hành
- Kỹ năng: Đánh giá qua chương tập
- Thái độ: Đánh giá qua sổ điểm danh

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng môn học: Chương trình môn học may nón, túi xách sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng ngành Công nghệ may

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Môn học may nón, túi xách có tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

+ Kết hợp các phương pháp dạy học: Thuyết trình, giảng giải, phân tích, đàm thoại, trực quan, thao tác mẫu.

+ Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để sinh viên quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm.

+ Để hình thành được kỹ năng tay nghề của sinh viên, GV cần chú ý đến thời gian và cách tổ chức hướng dẫn thực hành (cần chia nhóm sinh viên trong quá trình giáo viên thao tác mẫu, quan sát, uốn nắn đến từng vị trí luyện tập của sinh viên).

- Đối với người học:

+ Tham gia đầy đủ số tiết học trên lớp;

+ Tập trung theo dõi bài trong giờ học;

+ Đọc trước bài học ở nhà;

+ Thực hiện lại các bài tập trên lớp;

+ Thực hiện các bài tập trong giáo trình.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Chương 3,4

4. Tài liệu tham khảo:

[1] Giáo trình: Vũ Minh Hạnh, *Thiết kế nón và túi xách*, Đại học Sư phạm Kỹ Thuật TP.HCM, 2013

[2] Nguyễn Hoa Mai, *Thiết kế phụ trang*, Đại học Sư phạm Kỹ Thuật TP.HCM, 2014

[3] Roseann Ettinger – Handbags – A Schiffer for Collectors

[4] Ellen Goldstein-Lynch; Sara Mullins; Nicole Malone – Túi ví cao cấp cho mọi người –NXB Mỹ thuật – tháng 2 năm 2004

[5] Helen Reynolds, Nguyễn Như Mai dịch, Bộ sách “*Lịch sử thời trang*”, NXB Kim Đồng, 2007

5. Ghi chú và giải thích nếu có

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Thực hành Lập kế hoạch sản xuất ngành may

Mã môn học: MTC339

Thời gian thực hiện môn học: 120 giờ; (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 120 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí: Là môn học tự chọn trong học kỳ 4.
- Tính chất: Môn học trang bị cho sinh viên những khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, của công tác lập kế hoạch và phòng kế hoạch; Triển khai lập kế hoạch cho từng đơn hàng ở các bộ phận sản xuất trong doanh nghiệp may. Học phần cũng cung cấp cho sinh viên hệ thống bài tập áp dụng khi triển khai lập kế hoạch trong thực tế ngành may.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức: Xử lý số liệu, hình thành ý tưởng xây dựng kế hoạch, phân tích, đánh giá ảnh hưởng của các yếu tố, dự báo và điều chỉnh kế hoạch phù hợp. Tính toán, xây dựng, lựa chọn dạng lịch trình sản xuất phù hợp với từng đơn hàng và điều kiện của doanh nghiệp.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên học tập nghiêm túc, thực hiện đầy đủ số bài tập sau học phần thực hành, nghiên cứu, tham khảo tài liệu lập kế hoạch tại các công ty may nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	Phần 1: Tổng quan về lập kế hoạch sản xuất Chương 1: Những lý luận chung về lập kế hoạch sản xuất 1. Khái niệm về lập kế hoạch	8		8	

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	sản xuất 2.Hệ thống về các loại kế hoạch 3.Vai trò của việc lập kế hoạch 4.Các bước lập kế hoạch				
	Chương 2: Một số vấn đề cần quan tâm về công tác lập kế hoạch sản xuất 1.Đánh giá về kế hoạch sản xuất 2.Những yếu tố ảnh hưởng tới việc lập kế hoạch sản xuất 3.Quy trình thực hiện kế hoạch sản xuất 4.Phân tích các hoạt động lập kế hoạch sản xuất không thành công 5.Lập lịch trình sản xuất 6.Các công cụ sử dụng trong công tác lập kế hoạch	12		12	
	Phần 2: Lập kế hoạch sản xuất ngành may Chương 3: Tìm hiểu về phòng kế hoạch trong xí nghiệp may 1.Vai trò, nhiệm vụ và quyền hạn của phòng kế hoạch trong xí nghiệp may	20		20	

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	2.Cơ cấu nhân sự phòng kế hoạch 3.Các điều kiện để trở thành nhân viên phòng kế hoạch 4.Các thông tin liên lạc trong phòng kế hoạch 5.Công tác quản lý nhân sự trong phòng kế hoạch				
	Chương 4: Lập kế hoạch sản xuất trong xí nghiệp may 1.Lập kế hoạch sản xuất đối với quá trình chuẩn bị sản xuất 2.Lập kế hoạch tổng thể cho quá trình sản xuất 3.Lập kế hoạch cho phân xưởng cắt 4.Lập kế hoạch cho phân xưởng may 5.Lập kế hoạch cho quá trình sản xuất 6.Kết thúc đơn hàng	60		60	
	Chương 5: Quản trị các thông tin liên quan đến việc lập kế hoạch 1.Quản lý các hợp đồng 2.Quản lý các thông tin về nguyên phụ liệu 3.Quản lý thông tin trong quá	20		20	

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	trình sản xuất 4.Quản lý nhân sự Bài tập lớn: Triển khai hoạt động lập kế hoạch cho quá trình triển khai sản xuất một đơn hàng	20		20	
Tổng cộng		120		120	

3. Nội dung chi tiết:

Phần 1: Tổng quan về lập kế hoạch sản xuất

Chương 1: Những lý luận chung về lập kế hoạch sản xuất

Thời gian: 8 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được các khái niệm cơ bản trong công tác lập kế hoạch sản xuất, các bước lập kế hoạch, các yếu tố ảnh hưởng đến công tác lập kế hoạch sản xuất.
- Sinh viên có các kiến thức khoa học cơ bản để xử lý số liệu trong các dự án kinh doanh, trong công tác lập lịch trình sản xuất.
- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Khái niệm về lập kế hoạch sản xuất:

2.2. Hệ thống về các loại kế hoạch:

2.3. Vai trò của việc lập kế hoạch:

2.4. Các bước lập kế hoạch

Chương 2: Một số vấn đề cần quan tâm về công tác lập KHSX

Thời gian: 12 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên xác định, ước lượng, phân tích định tính được các vấn đề nảy sinh trong quá trình lập kế hoạch.

- Sinh viên phân tích, đánh giá được ảnh hưởng của các yếu tố đến công tác lập kế hoạch và đề xuất được các bước triển khai phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Đánh giá về kế hoạch sản xuất:

2.2. Những yếu tố ảnh hưởng tới việc lập kế hoạch sản xuất:

2.3. Quy trình thực hiện kế hoạch sản xuất:

2.4. Phân tích các hoạt động lập kế hoạch sản xuất không thành công:

2.5. Lập lịch trình sản xuất:

2.6. Các công cụ sử dụng trong công tác lập kế hoạch:

Phần 2: Lập kế hoạch sản xuất ngành may

Chương 3: Tìm hiểu về phòng kế hoạch trong xí nghiệp may

Thời gian: 20 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên trình bày được chức năng, nhiệm vụ của phòng kế hoạch. Phân tích, so sánh, tính toán, đánh giá, lựa chọn triển khai, phối hợp được các phương pháp lập kế hoạch phù hợp cho doanh nghiệp may.

- Sinh viên sáng tạo, linh hoạt và có thái độ nghề nghiệp đúng đắn trong nhận định và triển khai công tác lập kế hoạch sản xuất.

- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Vai trò, nhiệm vụ và quyền hạn của phòng kế hoạch trong xí nghiệp may:

2.2. Cơ cấu nhân sự phòng kế hoạch:

2.3. Các điều kiện để trở thành nhân viên phòng kế hoạch:

2.4. Các thông tin liên lạc trong phòng kế hoạch:

2.5. Công tác quản lý nhân sự trong phòng kế hoạch:

Chương 4 : Lập kế hoạch sản xuất trong xí nghiệp may

Thời gian: 60 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên tính toán, xây dựng, lựa chọn dạng lịch trình sản xuất phù hợp với từng đơn hàng và điều kiện của doanh nghiệp.

- Sinh viên hình thành ý tưởng và xây dựng được kế hoạch sản xuất phù hợp với bối cảnh kinh doanh của doanh nghiệp.

- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Lập kế hoạch sản xuất đối với quá trình chuẩn bị sản xuất:

2.2. Lập kế hoạch tổng thể cho quá trình sản xuất:

2.3. Lập kế hoạch cho phân xưởng cắt:

2.4. Lập kế hoạch cho phân xưởng may:

2.5. Lập kế hoạch cho quá trình sản xuất:

2.6. Kết thúc đơn hàng:

Chương 5: Quản trị các thông tin liên quan đến việc lập kế hoạch

Thời gian: 20 giờ

1. Mục tiêu:

- Sinh viên giao tiếp, đọc dịch tài liệu và luyện tập xử lý một vài tình huống đơn giản liên quan đến công tác lập kế hoạch sản xuất ngành may (Tiếng Việt/ Tiếng Anh).

- Sinh viên quản lý và giải quyết các vấn đề phát sinh trong triển khai các kế hoạch sản xuất phù hợp với điều kiện doanh nghiệp.

- Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Quản lý các hợp đồng:

2.2. Quản lý các thông tin về nguyên phụ liệu:

2.3. Quản lý thông các tin trong quá trình sản xuất:

2.4. Quản lý nhân sự:

Bài tập lớn: Triển khai hoạt động lập kế hoạch cho quá trình triển khai sản xuất một đơn hàng.

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Máy vi tính, Xưởng may.

2. Trang thiết bị máy móc: bàn cắt, máy may...

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Giáo trình, tài liệu, thước, phấn, bút chì.

4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung: Đánh giá

- Kiến thức:

- + Phân tích, đánh giá, các bước...lập kế hoạch
- + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn.

- Kỹ năng:

- + Lập kế hoạch sản xuất cho một phân xưởng.
- + Lập kế hoạch sản xuất cho một mã hàng.
- + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
 - + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp: Thực hành: Dùng kiến thức đã học để lập kế hoạch sản xuất một mã hàng theo sự hướng dẫn của giáo viên.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình môn học thực hành lập kế hoạch sản xuất ngành may sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng ngành Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của mô đun và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

+ Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để sinh viên quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm;

+ Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi vẽ thiết kế sai tại lớp cho sinh viên.

- Đối với người học:

+ Nghiên cứu tài liệu trước khi lên lớp.

+ Hoàn thành bài tập giảng viên giao.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

Chương 2: Một số vấn đề cần quan tâm về công tác lập kế hoạch sản xuất

Chương 4: Lập kế hoạch sản xuất trong xí nghiệp may

Chương 5: Quản trị các thông tin liên quan đến việc lập kế hoạch

4. Tài liệu tham khảo:

[1] Trần Thanh Hương, *Lập kế hoạch sản xuất ngành may*, Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh, 2015.

[2] Tài liệu tham khảo về lập kế hoạch từ các công ty may hoặc từ Internet.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Thực hành Thiết kế tạo mẫu

Mã môn học: MTC307

Thời gian thực hiện môn học: 60 giờ; (Lý thuyết: giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 60 giờ; Kiểm tra: giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

– Vị trí: Là môn lý thuyết chuyên ngành trong chương trình các môn học tự chọn đối với hệ Trung cấp ngành Công nghệ may.

– Tính chất: Là môn học lý thuyết kết hợp với làm bài tập. Môn học này cung cấp cho học sinh có khả năng thiết kế mẫu thời trang, hoàn thành bộ sưu tập thời trang đúng ý tưởng.

II. Mục tiêu môn học:

– Kiến thức: Thiết kế tạo mẫu các sản phẩm may trang phục nữ trên giấy theo số đo theo tỉ lệ 1:1, và tỉ lệ 1:5.

– Kỹ năng: Vận dụng kiến thức có khả năng hoàn thiện sản phẩm may thời trang phù hợp với nhu cầu thị hiếu người tiêu dùng.

– Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Học sinh học tập nghiêm túc, thực hiện đầy đủ số bài tập sau học phần thực hành, nghiên cứu, tham khảo tài liệu Thiết kế tạo mẫu nhằm phát huy khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Bài mở đầu: Chương 1: Thao tác Pen 1. Pen đơn- Kỹ thuật cắt- trái 2. Pen đơn- Kỹ thuật xoay- chuyển 3. Pen đôi- Kỹ thuật cắt- trái	12		12	

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
2	4. Pen đôi- Kỹ thuật xoay- chuyển 5. Bài tập Chương 2: Li sống, sếp pli, xòe và dún 1. Chùm pen và các dạng tương đương 2. Các pen tia và các pen dài dần 3. Các pen tia song song 4. Các pen không đối xứng 5. Các pen giao nhau	12		12	
3	Chương 3: Các đường tạo kiểu 1. Đường tạo kiểu nữ hoàng cổ điển 2. Đường tạo kiểu nữ hoàng vòng nách 3. Các biến thể khác của đường tạo kiểu 4. Đường kiểu tạo mảng	10		10	
4	Chương 4: Độ phồng thêm 1. Độ phồng thêm vào 2. Nếp gấp nhỏ- nếp gấp lớn	6		6	
5	Chương 5: Tạo độ ôm 1. Tạo độ ôm 2. Các mẫu hướng dẫn tạo độ ôm 3. Kiểu hoàng đế cổ điển	10		10	

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
6	4. Kiểu áo có thân phủ chông 5. Kiểu không vai 6. Kiểu buộc dây ở cổ Chương 6: Dọn sóng 1. Cỗ dọn sóng 2. Dọn sóng thân sau 3. Dọn sóng vòng nách 4. Xếp pli dọn sóng 5. Phần dọn song rời	10		10	
Tổng cộng		60		60	

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu:

Chương 1: Thao tác Pen

Thời gian: 12 giờ

1. Mục tiêu:

- Học sinh trình bày được kiến thức về thao tác pen.
- Học sinh vận dụng thao tác pen vào thiết kế rập.
- Học sinh tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

- 2.1. Pen đơn- Kỹ thuật cắt- trái
- 2.2. Pen đơn- Kỹ thuật xoay- chuyển
- 2.3. Pen đôi- Kỹ thuật cắt- trái
- 2.4. Pen đôi- Kỹ thuật xoay- chuyển
2. 5. Bài tập

Kiểm tra

Chương 2: Li sóng, sắp pli, xòe và dún

Thời gian: 12 giờ

1. Mục tiêu:

- Học sinh trình bày được kiến thức về các dạng sắp pli.
- Học sinh vận dụng các dạng sắp pli vào thiết kế rập.
- Học sinh tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Chùm pen và các dạng tương đương

2.2. Các pen tia và các pen dài dần

2.3. Các pen tia song song

2.4. Các pen không đối xứng

2.5. Các pen giao nhau

Kiểm tra

Chương 3: Các đường tạo kiểu

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Học sinh trình bày được kiến thức các đường thành kiểu.
- Học sinh vận dụng các đường thành kiểu vào thiết kế rập.
- Học sinh tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Chuẩn bị vải:

2.1. Đường tạo kiểu nữ hoàng cổ điển:

2.2. Đường tạo kiểu nữ hoàng vòng nách:

2.3. Các biến thể khác của đường tạo kiểu:

2.4. Đường kiểu tạo mảng:

Chương 4 : Độ phồng thêm

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Học sinh trình bày được kiến thức độ phồng thêm.
- Học sinh vận dụng độ phồng thêm vào thiết kế rập.
- Học sinh tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Độ phồng thêm vào:

2.2. Nếp gấp nhỏ- nếp gấp lớn:

Chương 5: Tạo độ ôm

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Học sinh trình bày được kiến thức tạo độ ôm.
- Học sinh vận dụng tạo độ ôm vào thiết kế rập.
- Học sinh tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Tạo độ ôm:

2.2. Các mẫu hướng dẫn tạo độ ôm:

2.3. Kiểu hoàng đế cổ điển:

2.4. Kiểu áo có thân phủ chùng:

2.5. Kiểu không vai:

2.6. Kiểu buộc dây ở cổ:

Chương 6: Dọn sóng

Thời gian: 10 giờ

1. Mục tiêu:

- Học sinh trình bày được kiến thức về dọn sóng.
- Học sinh vận dụng tạo dọn sóng vào thiết kế rập.
- Học sinh tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1. Cổ dọn song:

2.2. Dọn sóng thân sau:

2.3. Dọn sóng vòng nách:

2.4. Xếp pli dọn song:

2. 5. Phần dọn song rời:

IV. Điều kiện thực hiện:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Xưởng rập.
2. Trang thiết bị máy móc:
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Vải, giấy, thước, phấn, bút chì, bút vẽ trên vải, cây lăn dầu, kéo.

4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung: Đánh giá

- Kiến thức:

+ Phương pháp thiết kế tạo mẫu thời trang

+ Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn.

- Kỹ năng:

+ Thao tác vẽ thiết kế và cắt các chi tiết của các loại áo, váy, áo đầm trên giấy bìa và trên vải theo tỷ lệ 1:1.

+ Vẽ đường nét thiết kế các chi tiết của áo, váy, áo đầm.

+ Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc môn.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;

+ Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp:

Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập về vẽ thiết kế tỷ lệ 1:1 và cắt trên bìa, trên vải tỷ lệ 1:1 các chi tiết của áo, váy, áo đầm trong chương trình đã học.

VI. Hướng dẫn thực hiện:

1. Phạm vi áp dụng: Chương trình học phần Thiết kế tạo mẫu sử dụng để giảng dạy trình độ Trung cấp ngành Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của mô đun và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

+ Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

+ Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để học sinh quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm;

+ Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi vẽ thiết kế sai tại lớp cho học sinh.

- Đối với người học:

+ Nghiên cứu tài liệu trước khi lên lớp.

+ Hoàn thành bài tập giảng viên giao.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

+ Chương 1: Thao tác Pen

+ Chương 2: Li sòng, sếp pli, xòe và dún

4. Tài liệu tham khảo:

[1] Nguyễn Thị Hường, *Kỹ thuật thiết kế trang phục*, Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, 2003.

[2]. ThS.. Lâm Thị Phương Thùy, *Giáo trình thiết kế trang phục 1*, Trường CĐKT Lý Tự Trọng, 2011.

[3] Nguyễn Thị Mộng Hiền, *Thiết kế trang phục trên mannequin*, Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, 2015.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Ngọc Thọ